

KỶ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CÁC TRƯỜNG PTDTNT, TRƯỜNG
THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN, TRƯỜNG THPT THÀNH PHỐ LAI CHÂU
NĂM HỌC 2022 - 2023

BẢNG KẾT QUẢ THI TUYỂN SINH VÀO LỚP 10 CÁC TRƯỜNG PTDTNT, TRƯỜNG THPT CHUYÊN LÊ QUÝ ĐÔN, TRƯỜNG THPT THÀNH PHỐ LAI CHÂU
NĂM HỌC 2022 - 2023

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1	0700001	Nguyễn Thái Bình An	04/12/2007	Kinh	Nữ	TP Hồ Chí Minh	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	7.75	5.00	5.50	
2	0700002	Phạm Thế Đường An	07/08/2007	Kinh	Nam	Phú Thọ	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	4.75	6.50	2.60	1.25	
3	0700003	Đoàn Quang Anh	27/07/2007	Kinh	Nam	Lào Cai	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	8.75	6.20	5.00	
4	0700004	Lê Hải Anh	08/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.25	8.50	7.85	4.25	
5	0700005	Lò Thị Hoài Anh	17/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	8.00	8.75	9.25	7.00	
6	0700006	Nguyễn Thị Lan Anh	02/05/2007	Kinh	Nữ	Vĩnh Phúc	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	8.00	2.50	3.00	
7	0700007	Nguyễn Tuấn Anh	05/5/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	7.25	2.95	3.50	
8	0700008	Trịnh Hà Việt Anh	22/02/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	9.25	8.15	7.50	
9	0700009	Trịnh Ngọc Ánh	04/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	10.00	8.10	6.50	
10	0700010	Hoàng Tiến Bằng	24/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Tăm	Huyện Sin Hồ	4.25	8.25	5.40	6.00	
11	0700011	Nguyễn Văn Chính	28/05/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	9.75	7.05	7.50	
12	0700012	Bùi Đức Dũng	11/07/2007	Tày	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	7.50	8.55	5.75	
13	0700013	Phạm Mạnh Dũng	08/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Cang	Huyện Than Uyên	2.75	7.25	2.75	4.50	
14	0700014	Phạm Việt Dũng	26/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	6.25	8.25	6.55	4.00	
15	0700015	Nguyễn Hoàng Duy	01/12/2007	Kinh	Nam	Phú Thọ	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	5.00	7.75	5.70	4.75	
16	0700016	Trần Xuân Duy	30/01/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	4.25	5.75	5.20	5.00	
17	0700017	Đỗ Phương Diệp	07/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thanh Bình	TP Điện Biên	6.00	7.25	6.20	3.75	
18	0700018	Văn Ngọc Diệp	20/09/2007	Kinh	Nữ	Vĩnh Phúc	Trường THCS Thị trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	7.00	9.75	6.75	5.50	
19	0700019	Vũ Đình Đức	23/01/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.25	5.25	3.70	0.75	
20	0700020	Lý Châu Giang	24/06/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	5.25	7.00	6.55	3.75	
21	0700021	Nguyễn Trường Giang	02/03/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	5.00	8.00	6.35	4.50	
22	0700022	Nông Trần Thu Hà	29/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.00	5.75	6.25	6.50	
23	0700023	Võ Việt Hà	18/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	10.00	7.95	5.75	
24	0700024	Phạm Thành Hiếu	12/02/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	7.75	5.05	3.00	
25	0700025	Bùi Minh Hoàng	18/10/2007	Kinh	Nam	Hải Dương	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	9.75	7.85	7.75	
26	0700026	Nguyễn Khánh Huyền	07/06/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.25	10.00	7.85	6.75	
27	0700027	Nguyễn Thị Ngọc Huyền	13/07/2007	Kinh	Nữ	Lào Cai	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	4.25	6.00	2.25	1.25	
28	0700028	Phạm Khánh Huyền	30/05/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.75	6.25	4.40	3.50	
29	0700029	Bùi Thị Văn Khánh	14/11/2007	Mường	Nữ	Long An	Trường THCS Bình Lư	Huyện Tam Đường	4.25	5.25	7.65	2.00	
30	0700030	Phạm Thế Xuân Kỳ	07/08/2007	Kinh	Nam	Phú Thọ	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	3.50	8.00	2.95	4.50	

Trang

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
31	0700031	Lưu Thanh Lâm	09/02/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	9.00	6.85	5.00	
32	0700032	Hoàng Hữu Lập	05/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	8.50	6.90	5.00	
33	0700033	Trần Thị Mai Lê	11/06/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.75	7.75	5.35	4.50	
34	0700034	Lê Thùy Linh	01/02/2007	Kinh	Nữ	Hung Yên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	8.25	9.25	8.05	6.00	
35	0700035	Lưu Thùy Linh	16/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.75	9.75	7.35	6.25	
36	0700036	Nguyễn Khánh Linh	24/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	8.00	6.25	4.75	
37	0700037	Nguyễn Thùy Linh	14/09/2007	Kinh	Nữ	Bắc Ninh	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	9.25	9.35	7.25	
38	0700038	Trần Thị Khánh Linh	05/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	5.00	6.50	2.70	1.50	
39	0700039	Trần Tuệ Linh	22/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.25	9.25	6.70	6.25	
40	0700040	Đoàn Đức Long	23/9/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.25	8.00	7.35	5.75	
41	0700041	Ngô Hoàng Long	30/06/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	5.00	7.75	6.55	3.75	
42	0700042	Bùi Quang Minh	09/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.50	7.25	4.80	4.00	
43	0700043	Dương Quang Minh	18/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	9.00	7.15	5.75	
44	0700044	Tần Tiến Minh	22/03/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	8.25	9.50	7.25	
45	0700045	Nguyễn Thu Ngân	09/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	8.00	9.75	9.30	10.00	
46	0700046	Hoàng Nguyên Ngọc	06/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	6.00	6.75	7.30	4.50	
47	0700047	Nguyễn Linh Ngọc	22/11/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.75	9.75	8.40	6.50	
48	0700048	Đinh Bình Nguyên	15/01/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sìn Hồ	Huyện Sìn Hồ	7.75	8.25	7.15	5.50	
49	0700049	Ngô Phương Nhi	01/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	8.00	9.25	8.85	5.75	
50	0700050	Lưu Gia Phú	27/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	5.25	8.50	5.40	5.00	
51	0700051	Hoàng Mai Phương	12/05/2007	Kinh	Nữ	Phú Thọ	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	7.25	3.75	4.50	
52	0700052	Trần Vũ Hà Phương	23/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	8.75	6.60	6.00	
53	0700053	Phạm Vũ Minh Quân	27/01/2007	Kinh	Nam	Thanh Hóa	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	8.75	5.50	5.25	
54	0700054	Đặng Ngọc Thái	06/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	7.50	3.30	4.50	
55	0700055	Nguyễn Phương Thảo	28/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	8.50	9.05	7.00	
56	0700056	Đặng Minh Trang	08/06/2007	Kinh	Nữ	Phú Thọ	Trường THCS Chí Tiến	huyện Thanh Ba	5.00	6.00	4.70	4.50	
57	0700057	Đặng Hữu Tú	17/10/2007	Kinh	Nam	Yên Bái	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	5.50	7.25	5.05	4.50	
58	0700058	Nguyễn Minh Tuấn	10/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	9.75	7.40	7.25	
59	0700059	Lý Diệu Vân	01/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	9.75	8.80	5.75	
60	0700060	Nguyễn Hoàng Việt	29/05/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	9.75	8.80	7.25	
61	0700061	Lưu Thế Vinh	27/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.25	5.75	4.20	3.00	
62	0700062	Nguyễn Châu Bình An	07/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	7.50	4.25	4.65	9.00	
63	0700063	Đặng Nguyễn Thùy Anh	17/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	6.00	5.40	5.00	
64	0700064	Hà Vũ Kiều Anh	22/09/2007	Kinh	Nữ	Yên Bái	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.25	6.75	4.85	3.25	
65	0700065	Mai Lâm Anh	06/02/2007	Tày	Nữ	Vĩnh Phúc	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	4.75	2.95	5.50	

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
66	0700066	Nguyễn Lâm Anh	10/01/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	2.75	2.65	4.00	
67	0700067	Nguyễn Quỳnh Anh	09/08/2007	Kinh	Nữ	Thanh Hoá	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	4.25	3.35	5.00	
68	0700068	Nguyễn Thị Mai Anh	27/04/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	6.25	4.25	4.35	5.75	
69	0700069	Phạm Quỳnh Anh	11/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	6.25	3.70	5.00	
70	0700070	Vũ Ngọc Tâm Anh	03/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.50	8.00	9.05	6.75	
71	0700071	Vũ Thị Phương Anh	01/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	7.25	3.50	4.15	7.50	
72	0700072	Lù Diệu Châu	28/03/2007	Nhắng	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	8.00	8.50	8.15	8.50	
73	0700073	Nguyễn Thị Ngọc Châu	13/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.50	5.00	5.20	7.00	
74	0700074	Đỗ Quỳnh Chi	12/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.50	7.00	6.65	5.50	
75	0700075	Nguyễn Ngọc Diệp	26/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	7.75	4.95	6.00	
76	0700076	Phạm Thị Diệu	16/06/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.25	5.50	4.65	5.75	
77	0700077	Trần Trí Dũng	05/12/2007	Kinh	Nam	Phú Thọ	Trường THCS Gia Cẩm	TP Việt Trì	7.00	6.25	4.25	6.00	
78	0700078	Mai Thị Mỹ Duyên	26/09/2007	Thái	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	5.50	2.25	6.00	
79	0700079	Phạm Thanh Dương	10/01/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.25	5.75	3.65	7.75	
80	0700080	Phùng Trần Hải Dương	15/12/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	7.25	7.50	4.95	6.00	
81	0700081	Mai Nguyễn Phương Hà	10/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.25	5.75	5.00	5.50	
82	0700082	Nguyễn Minh Hạnh	07/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	6.75	7.45	5.75	
83	0700083	Nguyễn Minh Hằng	01/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	7.25	6.75	4.85	6.75	
84	0700084	Hà Gia Hân	28/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	8.25	8.00	7.60	8.00	
85	0700085	Hoàng Thu Hiền	02/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	8.00	8.15	6.25	
86	0700086	Vũ Thị Thu Hiền	01/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.25	5.75	6.50	6.25	
87	0700087	Trần Phan Ngân Hòa	19/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.75	4.00	3.40	5.50	
88	0700088	Lý Việt Hùng	05/06/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Mường So	Huyện Phong Thổ	6.50	3.75	3.45	4.00	
89	0700089	Nguyễn Nhất Gia Huy	13/05/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	3.50	3.35	4.25	
90	0700090	Bùi Huy Hưng	17/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	4.50	3.45	4.75	
91	0700091	Ngô Mai Hương	01/03/2007	Kinh	Nữ	Hải Dương	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.25	6.50	7.25	5.00	
92	0700092	Trần Thị Lan Hương	29/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	4.75	4.60	5.00	
93	0700093	Nguyễn Thị Kiều	12/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.00	8.00	5.40	6.00	
94	0700094	Hoàng Thị Khánh Linh	07/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	5.25	1.55	3.00	
95	0700095	Lưu Hà Linh	02/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	6.75	4.35	5.25	
96	0700096	Nguyễn Đan Linh	09/11/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	6.75	8.00	7.00	7.00	
97	0700097	Nguyễn Khánh Linh	02/01/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	7.25	5.75	6.70	7.50	
98	0700098	Nguyễn Ngọc Linh	19/05/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	5.50	3.90	5.75	
99	0700099	Nguyễn Phương Linh	13/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	4.00	2.40	5.25	
100	0700100	Nguyễn Thùy Linh	06/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	7.00	4.10	6.25	

Trần

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
101	0700101	Tổng Khánh Linh	02/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	3.00	4.75	6.25	
102	0700102	Vũ Diệu Linh	12/06/2007	Kinh	Nữ	Yên Bái	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	6.75	6.25	3.55	6.25	
103	0700103	Trần Thị Cẩm Ly	22/10/2007	Kinh	Nữ	Thanh Hóa	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	6.75	7.00	3.30	7.00	
104	0700104	Lò Hiền Mai	28/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	7.25	5.25	5.30	6.00	
105	0700105	Nguyễn Trà My	02/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.00	3.75	3.80	3.00	
106	0700106	Vũ Trần Hà My	08/11/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.75	5.75	3.20	4.25	
107	0700107	Nguyễn Hồng Ngọc	18/01/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	6.75	4.95	7.00	
108	0700108	Nguyễn Thị Hồng Nhung	15/01/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	4.50	4.20	5.00	
109	0700109	Lù Kim Phùng	11/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.75	6.75	4.80	5.75	
110	0700110	Đặng Thị Mai Phương	29/12/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	5.50	5.50	5.70	5.00	
111	0700111	Đường Thị Thu Phương	19/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	7.75	5.95	7.50	
112	0700112	Vùi Thị Thu Phương	11/01/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	7.50	4.15	6.50	
113	0700113	Phạm Thanh Tâm	01/09/2007	Kinh	Nữ	Hà Nam	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.75	4.00	4.35	7.00	
114	0700114	Lê Đức Thành	01/02/2007	Nùng	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.00	4.75	3.70	4.25	
115	0700115	Nguyễn Đức Thành	01/11/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.25	3.50	2.60	4.75	
116	0700116	Vũ Thị Thu Thảo	06/02/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Phô	Huyện Phong Thổ	7.00	4.25	4.75	8.00	
117	0700117	Nguyễn Ngọc Thư	21/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	4.75	4.55	5.75	
118	0700118	Tô Thị Anh Thư	14/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.00	6.50	5.20	5.25	
119	0700119	Nguyễn Thanh Trà	06/05/2007	Kinh	Nữ	Phú Thọ	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	6.50	3.50	5.05	5.25	
120	0700120	Mai Thùy Trang	07/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	8.50	7.50	7.50	8.50	
121	0700121	Nguyễn Thị Thu Trang	27/10/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	4.50	2.40	4.25	
122	0700122	Phạm Quỳnh Trang	11/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	8.25	5.80	4.50	
123	0700123	Vũ Đặng Minh Tú	18/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	8.25	4.80	5.00	
124	0700124	Lê Phan Thu Uyên	26/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.25	8.00	6.20	7.50	
125	0700125	Vũ Thu Uyên	01/07/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	6.25	3.40	4.50	
126	0700126	Bùi Thị Thảo Vân	05/12/2007	Kinh	Nữ	Phú Thọ	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.50	7.00	7.90	5.00	
127	0700127	Bùi Lâm Vi	25/05/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.75	8.50	7.60	7.50	
128	0700128	Ngô Hiếu Vi	10/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Than Uyên	Huyện Than Uyên	7.00	3.25	3.15	4.50	
129	0700129	Đặng Quốc Việt	22/10/2007	Kinh	Nam	Quảng Ninh	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	3.50	3.05	3.00	
130	0700130	Nguyễn Ngọc Tường Vy	29/10/2007	Tày	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	6.25	6.90	4.75	
131	0700131	Phạm Thị Phương Vy	24/07/2007	Kinh	Nữ	Nam Định	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	5.00	5.50	2.20	5.25	
132	0700132	Nguyễn Hồng Yến	28/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	4.50	3.00	2.00	3.50	
133	0700133	Nguyễn Thị Bảo Yến	24/01/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	7.75	4.30	5.25	
134	0702116	Hoàng Lê Giang	24/06/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	7.50	5.00	4.15	5.50	
135	0700134	Dương Quốc An	02/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	7.75	8.55	5.00	

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
136	0700135	Nguyễn Hoa Chúc An	12/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	6.50	7.45	3.20	
137	0700136	Vũ Quang An	05/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	4.75	4.50	2.75	1.40	
138	0700137	Hà Phương Anh	08/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	4.75	5.75	2.00	
139	0700138	Hoàng Hải Anh	29/10/2007	Kinh	Nam	Lào Cai	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	7.25	6.95	4.20	
140	0700139	Lê Ngọc Anh	01/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	7.00	7.65	3.90	
141	0700140	Lê Phạm Huyền Anh	12/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	6.50	7.00	8.75	8.30	
142	0700141	Lê Thị Việt Anh	05/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.25	6.50	8.15	6.40	
143	0700142	Lương Thị Diệp Anh	26/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	7.75	7.60	3.50	
144	0700143	Nguyễn Ngọc Anh	03/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.00	4.50	4.85	2.80	
145	0700144	Nguyễn Phương Anh	28/03/2007	Kinh	Nữ	Nam Định	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	7.75	6.50	9.30	5.80	
146	0700145	Nguyễn Phương Anh	02/05/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.00	4.50	5.70	3.00	
147	0700146	Phạm Hoàng Anh	24/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	6.00	5.75	7.15	3.90	
148	0700147	Tạ Phương Anh	26/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.50	8.25	8.55	6.20	
149	0700148	Trần Châu Anh	20/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.00	3.75	3.15	3.10	
150	0700149	Trần Lê Huyền Anh	10/12/2007	Kinh	Nữ	TP Hồ Chí Minh	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	8.00	7.65	1.80	
151	0700150	Trần Thảo Anh	27/10/2007	Kinh	Nữ	Hà Nội	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	6.50	9.25	5.90	
152	0700151	Trần Tuấn Anh	15/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	3.00	3.25	4.45	2.00	
153	0700152	Vũ Hà Anh	07/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	7.00	7.75	5.65	1.80	
154	0700153	Vũ Hoàng Anh	10/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.00	5.00	4.45	2.10	
155	0700154	Vũ Trần Quỳnh Anh	14/03/2007	Sán Chay	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	6.50	5.25	3.70	2.20	
156	0700155	Bùi Ngọc Ánh	08/08/2007	Mường	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Pa Khôa	Huyện Sin Hồ	2.75	4.50	3.75	1.80	
157	0700156	Trần Thị Ngọc Ánh	10/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Mường So	Huyện Phong Thổ	6.25	6.00	4.00	1.80	
158	0700157	Bùi Gia Bảo	01/01/2007	Mường	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hăn	Huyện Sin Hồ	5.75	8.00	7.40	5.00	
159	0700158	Đỗ Vũ Gia Bảo	01/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	6.75	7.40	6.00	
160	0700159	Nguyễn Thê Bảo	20/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.75	8.00	4.50	3.20	
161	0700160	Nguyễn Bảo Châu	02/06/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.75	8.25	8.80	8.00	
162	0700161	Bùi Ánh Chi	29/06/2007	Kinh	Nữ	Nghệ An	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	5.25	7.75	3.80	2.20	
163	0700162	Phạm Thị Kim Chi	02/07/2007	Kinh	Nữ	Thanh Hóa	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	7.25	6.50	3.40	
164	0700163	Lê Đức Chiến	24/02/2007	Kinh	Nam	Nam Định	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	6.50	7.50	9.50	7.40	
165	0700164	Nguyễn Tấn Dũng	15/12/2007	Kinh	Nam	Hải Phòng	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	6.75	8.05	4.60	
166	0700165	Nguyễn Tiến Dũng	06/06/2007	Kinh	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	5.75	3.25	5.85	2.00	
167	0700166	Trần Tiến Dũng	17/08/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	4.00	8.05	6.80	
168	0700167	Lưu Đức Duy	24/01/2007	Kinh	Nam	Hòa Bình	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	5.25	6.75	7.55	4.60	
169	0700168	Nguyễn Tùng Dương	10/07/2007	Kinh	Nam	Ninh Bình	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	7.25	7.10	4.80	
170	0700169	Phạm Vũ Linh Đan	08/07/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	6.75	8.85	5.70	

Truyền

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
171	0700170	Lê Tiến Đạt	14/05/2007	Kinh	Nam	Thanh Hóa	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	5.00	5.25	6.70	2.60	
172	0700171	Lưu Hồng Hải Đăng	05/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	6.50	8.30	6.20	
173	0700172	Nguyễn Trường Giang	20/06/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	7.00	8.30	7.60	
174	0700173	Khổng Thị Thu Hà	24/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	5.75	6.25	6.25	3.80	
175	0700174	Mai Ngân Hà	27/05/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.50	8.25	6.70	3.40	
176	0700175	Nguyễn Mạnh Hà	03/04/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	6.50	8.35	6.10	
177	0700176	Nguyễn Ngọc Hà	16/05/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.25	8.00	7.30	5.90	
178	0700177	Phạm Thị Hằng	16/02/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	6.00	6.00	4.95	2.20	
179	0700178	Phan Duy Hiếu	16/08/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	5.00	6.00	8.40	6.00	
180	0700179	Đỗ Thái Hoàn	01/10/2007	Kinh	Nam	TP Hà Nội	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.50	7.75	8.15	4.80	
181	0700180	Nguyễn Duy Hoàng	16/02/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	8.25	8.60	5.80	
182	0700181	Bùi Quang Huy	03/03/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	5.25	8.25	8.05	4.00	
183	0700182	Nguyễn Thái Huyền	23/02/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	7.00	8.55	7.10	
184	0700183	Nguyễn Thị Như Huyền	07/01/2007	Tày	Nữ	Yên Bái	Trường THCS Nậm Tăm	Huyện Sin Hồ	7.00	6.50	8.85	5.80	
185	0700184	Lê Thu Hương	03/06/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	7.00	8.85	7.60	
186	0700185	Vũ Trọng Kiên	28/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	5.50	5.95	3.65	
187	0700186	Chu Phương Linh	15/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	6.25	6.75	6.75	3.30	
188	0700187	Hà Thùy Linh	22/06/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.00	5.00	4.60	4.30	
189	0700188	Lò Thùy Linh	21/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	4.50	6.50	3.00	
190	0700189	Nguyễn Bảo Linh	25/07/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.25	7.00	7.15	4.20	
191	0700190	Nguyễn Ngọc Linh	12/05/2007	Kinh	Nữ	Thái Nguyên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	7.75	8.85	3.90	
192	0700191	Phan Thùy Linh	19/01/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Than Uyên	Huyện Than Uyên	7.25	7.25	7.35	5.00	
193	0700192	Tổng Khánh Linh	06/06/2007	Kinh	Nữ	Phú Thọ	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.25	8.75	7.95	6.20	
194	0700193	Trần Thảo Linh	15/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	6.25	4.50	7.40	6.10	
195	0700194	Nguyễn Hoàng Thành Long	18/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	5.75	8.35	4.00	
196	0700195	Hà Nguyễn Khánh Ly	03/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	5.75	8.80	6.30	
197	0700196	Đỗ Đức Mạnh	25/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.25	7.25	9.25	6.95	
198	0700197	Nguyễn Duy Mạnh	17/01/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	5.25	5.00	2.40	
199	0700198	Bùi Nhật Minh	16/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	7.75	9.55	7.80	
200	0700199	Đỗ Vũ Hoàng Minh	03/10/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	4.75	4.25	6.75	2.40	
201	0700200	Hoàng Quang Minh	04/04/2007	Kinh	Nam	Hà Nội	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	8.00	8.00	9.30	8.40	
202	0700201	Lương Bảo Minh	24/12/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	6.50	5.65	3.80	
203	0700202	Trần Bình Minh	26/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.25	7.00	7.85	4.20	
204	0700203	Trần Quang Minh	23/06/2007	Kinh	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	6.00	8.40	5.30	
205	0700204	Nguyễn Thị Hà My	05/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.25	8.25	9.30	5.40	

Truyện

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
206	0700205	Đặng Thị Quỳnh Nga	28/12/2007	Kinh	Nữ	Vĩnh Phúc	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	5.75	4.75	3.15	1.20	
207	0700206	Nguyễn Thanh Nga	26/06/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	6.50	7.00	4.20	
208	0700207	Nguyễn Khanh Ngọc	19/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.25	6.00	6.90	3.30	
209	0700208	Phạm Đức Ngọc	05/07/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bán Bo	Huyện Tam Đường	6.75	6.25	8.85	6.20	
210	0700209	Vũ Minh Ngọc	28/05/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	7.00	6.00	8.15	6.10	
211	0700210	Phạm Gia Nguyên	28/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	5.50	6.75	9.10	7.20	
212	0700211	Đào Nguyễn Thanh Nhân	08/12/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.75	3.75	5.75	1.20	
213	0700212	Lê Võ Nhật Nhi	11/11/2007	Kinh	Nữ	Lào Cai	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	8.75	3.75	5.45	1.40	
214	0700213	Nguyễn Lương Nhi	08/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	8.50	6.00	8.65	6.40	
215	0700214	Nguyễn Phương Nhi	10/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	7.25	5.75	9.25	6.10	
216	0700215	Vũ Đức Phong	29/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	5.75	7.65	5.40	
217	0700216	Nguyễn Mai Phương	30/01/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	6.25	6.75	7.65	2.60	
218	0700217	Nguyễn Phạm Mai Phương	24/09/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	7.50	8.35	3.80	
219	0700218	Đàm Minh Quang	07/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	3.50	7.95	6.60	
220	0700219	Trần Đức Quang	09/04/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	8.25	9.75	7.60	
221	0700220	Nguyễn Như Quỳnh	20/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	7.50	8.00	9.00	8.70	
222	0700221	Chảo Thái Sơn	02/09/2007	Cống	Nam	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	7.25	7.40	4.20	
223	0700222	Tân Anh Tài	11/11/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.00	7.00	7.25	3.70	
224	0700223	Nguyễn Thị Thanh Thảo	04/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.75	3.50	5.70	2.40	
225	0700224	Lại Nguyễn Khánh Thiện	14/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	4.25	6.55	5.20	
226	0700225	Nguyễn Anh Thơ	12/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Tăm	Huyện Sin Hồ	7.00	8.25	8.60	7.00	
227	0700226	Nguyễn Thiện Minh Thu	01/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.50	7.75	7.90	5.15	
228	0700227	Lò Thị Anh Thư	12/09/2007	Thái	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Chấn Nưa	Huyện Sin Hồ	6.50	4.75	7.90	4.10	
229	0700228	Nguyễn Hoàng Anh Thư	23/07/2007	Kinh	Nữ	Nghệ An	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	6.75	6.35	3.00	
230	0700229	Vũ Anh Thư	12/11/2007	Kinh	Nữ	Thái Nguyên	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	3.50	6.65	4.40	
231	0700230	Đào Thị Thương	23/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	7.75	7.75	8.85	3.20	
232	0700231	Nguyễn Đức Toàn	02/12/2007	Kinh	Nam	Phú Thọ	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.00	8.00	9.60	5.00	
233	0700232	Nguyễn Khánh Toàn	25/06/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.25	8.25	9.10	6.00	
234	0700233	Lê Linh Trang	06/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.25	7.25	9.30	8.45	
235	0700234	Lê Thùy Trang	27/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	6.75	4.00	5.35	2.65	
236	0700235	Nghiêm Yến Trang	09/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.50	8.75	8.50	8.10	
237	0700236	Nguyễn Hoàng Huyền Trang	28/08/2007	Kinh	Nữ	Thái Nguyên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	8.50	8.25	8.85	7.20	
238	0700237	Phạm Quỳnh Trang	14/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.25	7.75	6.45	2.45	
239	0700238	Phạm Yến Trang	13/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.75	6.25	6.95	4.25	
240	0700239	Trần Kiều Trang	23/09/2007	Kinh	Nữ	Sơn La	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	4.25	0.75	2.50	2.20	

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
241	0700240	Vũ Tú Trâm	27/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Tăm	Huyện Sin Hồ	7.00	8.25	8.15	6.70	
242	0700241	Hoàng Minh Tú	13/02/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.75	7.50	9.55	6.80	
243	0700242	Lý Cẩm Tú	11/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	7.75	7.35	4.55	
244	0700243	Lò Nguyễn Anh Tuấn	27/05/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	4.75	6.50	8.35	6.20	
245	0700244	Trần Văn Tuấn	06/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.25	6.25	6.45	5.20	
246	0700245	Bùi Tú Uyên	22/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.00	8.50	6.45	2.70	
247	0700246	Lưu Quốc Việt	29/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.25	8.00	8.80	7.35	
248	0700247	Tổng Minh Vũ	20/06/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	Vắng	Vắng	Vắng	Vắng	
249	0700248	Lê Thảo Vy	05/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	3.25	5.25	6.35	1.40	
250	0700249	Doãn Đức Anh	27/06/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.25	7.25	4.55	10.00	
251	0700250	Đặng Nguyễn Quỳnh Anh	26/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	8.25	5.65	8.50	
252	0700251	Lê Thị Phương Anh	25/02/2007	Kinh	Nữ	TP Hồ Chí Minh	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.25	6.50	2.50	2.00	
253	0700252	Mào Thị Mai Anh	25/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.25	2.75	2.30	0.50	
254	0700253	Nguyễn Dương Việt Anh	17/10/2007	Dao	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS xã Mường Tè	Huyện Mường Tè	4.50	7.25	3.75	7.75	
255	0700254	Nguyễn Vi Minh Anh	23/08/2007	Kinh	Nữ	Quảng Ninh	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	5.75	4.25	5.05	4.75	
256	0700255	Lê Thanh Bình	24/08/2007	Kinh	Nữ	Ninh Bình	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	8.25	4.75	8.00	
257	0700256	Nguyễn Bảo Châu	01/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.25	5.50	3.05	2.00	
258	0700257	Trần Huyền Châu	29/10/2007	Kinh	Nữ	Vĩnh Phúc	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	8.00	6.75	4.00	
259	0700258	Nguyễn Thị Phương Chi	02/01/2007	Kinh	Nữ	Hưng Yên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.75	3.75	3.55	1.00	
260	0700259	Trần Mai Chi	22/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	4.75	3.90	4.25	
261	0700260	Phạm Minh Chiến	11/07/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	6.75	5.00	5.25	
262	0700261	Đỗ Tiến Dũng	20/07/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	5.25	2.20	6.00	
263	0700262	Nguyễn Hữu Duy	21/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.00	6.00	3.90	8.50	
264	0700263	Ngô Đại Dương	02/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.75	5.25	1.45	5.50	
265	0700264	Phạm Đăng Dương	17/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.00	7.25	5.35	5.50	
266	0700265	Nguyễn Hữu Hoàng Đạt	13/06/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.75	4.00	3.75	0.25	
267	0700266	Giáp Mạnh Đông	24/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.75	8.50	5.70	8.00	
268	0700267	Vũ Anh Đức	09/12/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.75	5.50	3.00	0.50	
269	0700268	Lò Hương Giang	05/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	6.50	7.25	9.75	
270	0700269	Bùi Thị Thu Hà	28/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	7.50	8.50	4.30	5.25	
271	0700270	Ngô Mai Hà	31/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.25	7.50	3.55	5.75	
272	0700271	Ngô Mạnh Hà	31/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.25	6.00	3.75	4.75	
273	0700272	Lê Trung Hải	27/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	7.00	5.00	8.50	
274	0700273	Lê Xuân Hải	24/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	8.00	7.40	9.25	
275	0700274	Trần Thị Thu Hằng	04/12/2007	Kinh	Nữ	Hà Nam	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.00	7.75	7.40	5.25	

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
276	0700275	Vũ Minh Hiếu	09/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	6.25	3.05	3.75	
277	0700276	Trần Đức Hòa	06/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	5.00	6.25	3.50	
278	0700277	Trần Huy Hoàng	21/05/2007	Kinh	Nam	Hưng Yên	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	4.25	7.50	4.90	8.50	
279	0700278	Nguyễn Việt Hùng	18/07/2007	Mường	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.75	5.25	3.25	2.75	
280	0700279	Bùi Đức Huy	17/07/2007	Kinh	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.25	3.75	2.75	1.25	
281	0700280	Đỗ Nguyễn Quốc Huy	03/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	7.00	7.00	6.20	8.75	
282	0700281	Nguyễn An Huy	16/09/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	8.00	6.15	9.00	
283	0700282	Nguyễn Vũ Đức Huy	22/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.25	6.00	2.65	4.50	
284	0700283	Bùi Đoàn Gia Hưng	16/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	6.25	6.75	2.60	5.75	
285	0700284	Lương Thành Hưng	06/04/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	8.25	5.20	7.50	
286	0700285	Hoàng Trung Kiên	17/07/2007	Kinh	Nam	Hưng Yên	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.25	7.50	4.65	4.50	
287	0700286	Nguyễn Việt Kiên	16/02/2007	Kinh	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.25	6.25	2.00	3.00	
288	0700287	Doãn Thị Ngọc Linh	19/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	8.00	8.00	6.95	5.25	
289	0700288	Lương Ngọc Linh	27/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	4.00	3.45	2.50	
290	0700289	Nguyễn Khánh Linh	12/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	5.00	5.35	6.50	
291	0700290	Phạm Khánh Linh	12/06/2007	Kinh	Nữ	Thanh Hóa	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	6.50	5.60	8.50	
292	0700291	Nguyễn Thành Long	28/02/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	7.25	8.50	4.80	9.00	
293	0700292	Giáp Thị Phương Mai	18/05/2007	Kinh	Nữ	Bắc Giang	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	6.25	4.80	6.75	
294	0700293	Nguyễn Đình Quang Minh	17/10/2007	Kinh	Nam	Hà Tây - Hà Nội	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	8.50	3.90	3.25	
295	0700294	Phạm Ngọc Minh	14/02/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.75	7.50	4.55	6.00	
296	0700295	Lò Như Ngọc	14/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	7.25	4.10	7.50	
297	0700296	Nguyễn Hoàng Yến Nhi	18/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	8.25	4.00	7.00	
298	0700297	Nguyễn Lâm Nhi	21/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.50	6.75	4.40	6.00	
299	0700298	Vũ Tiến Ninh	10/11/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	6.50	4.25	0.50	
300	0700299	Hoàng Hà Phương	05/05/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	8.00	6.00	6.75	
301	0700300	Mai Việt Quang	19/01/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.25	7.75	7.10	8.00	
302	0700301	Đặng Đình Quân	28/07/2007	Kinh	Nam	Hà Nội	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.25	6.75	3.20	6.50	
303	0700302	Nguyễn Anh Quân	17/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	6.25	4.45	3.00	
304	0700303	Trử Anh Quân	08/01/2007	Kinh	Nam	Hà Nội	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	7.25	2.90	1.25	
305	0700304	Nguyễn Xuân Sơn	02/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.50	6.75	6.00	3.50	
306	0700305	Bùi Đức Tâm	18/02/2007	Kinh	Nam	Lâm Đồng	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	8.25	6.15	7.50	
307	0700306	Chào Văn Thái	21/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Pa Khóa	Huyện Sin Hồ	6.00	6.00	2.95	2.00	
308	0700307	Lại Cao Thành	14/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	5.75	5.25	4.85	4.25	
309	0700308	Đặng Minh Thắng	14/02/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	6.00	5.25	5.75	
310	0700309	Bùi Duy Thơ	07/10/2007	Kinh	Nam	Hà Tây	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	7.00	2.15	3.75	

Trần

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
311	0700310	Đặng Thị Thơm	18/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Tăm	Huyện Sin Hồ	6.00	5.75	2.75	7.00	
312	0700311	Vũ Hoài Thu	27/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.25	8.50	6.25	7.75	
313	0700312	Bùi Minh Thư	28/07/2007	Kinh	Nữ	Phù Thọ	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.75	4.25	2.85	1.75	
314	0700313	Nguyễn Thị Thủy Tiên	23/12/2007	Kinh	Nữ	Hà Nam	Trường THCS Nậm Tăm	Huyện Sin Hồ	3.25	4.00	1.60	1.50	
315	0700314	Nguyễn Khánh Toàn	02/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	5.00	5.75	3.80	6.50	
316	0700315	Nguyễn Khánh Phú Toàn	09/11/2007	Kinh	Nam	Hải Dương	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	5.50	8.00	3.40	5.50	
317	0700316	Phạm Thùy Trang	09/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.25	8.00	5.70	5.50	
318	0700317	Nguyễn Quang Trung	23/05/2007	Kinh	Nam	Bắc Ninh	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.75	7.75	7.00	8.00	
319	0700318	Dương Công Trường	27/07/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.25	4.25	4.60	5.00	
320	0700319	Đào Huyền Tú	10/02/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	8.50	3.35	7.75	
321	0700320	Hoàng Anh Tuấn	24/11/2007	Kinh	Nam	Nam Định	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.25	5.75	5.70	3.00	
322	0700321	Nguyễn Văn Tuấn	12/04/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	6.00	4.75	3.70	2.50	
323	0700322	Trần Văn Thanh Tùng	08/06/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	6.75	2.60	2.25	
324	0700323	Nguyễn Duy Tuyển	16/02/2007	Kinh	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.00	8.00	3.00	4.75	
325	0700324	Đặng Ngân Uyên	23/06/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	7.50	4.35	5.75	
326	0700325	Tân Thị Hồng Vân	18/03/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Pa Khôa	Huyện Sin Hồ	7.00	8.25	6.35	4.50	
327	0700326	Hoàng Quốc Việt	03/02/2007	Tày	Nam	Yên Bái	Trường THCS Pa Khôa	Huyện Sin Hồ	6.75	8.50	4.35	6.50	
328	0700327	Hoàng Công Vinh	08/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	7.25	5.25	5.25	
329	0700328	Lê Thành Vinh	01/02/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	6.00	4.80	4.50	
330	0700329	Bùi Trường An	05/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	8.50	4.45	7.50	
331	0700330	Hà Đức Anh	16/12/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	5.50	4.05	2.50	
332	0700331	Lại Thị Phương Anh	05/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.25	5.50	2.40	1.25	
333	0700332	Nguyễn Hà Anh	20/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.00	6.00	3.00	2.50	
334	0700333	Nguyễn Minh Anh	25/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	4.50	1.75	2.50	
335	0700334	Nguyễn Trịnh Nguyệt Anh	11/02/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	5.75	4.75	3.40	4.00	
336	0700335	Trần Việt Anh	01/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	6.75	2.75	5.25	
337	0700336	Nguyễn Trần Thái Bảo	21/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	7.00	3.20	2.50	
338	0700337	Nùng Gia Bảo	09/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Cang	Huyện Than Uyên	5.25	6.00	3.15	3.50	
339	0700338	Hoàng Hà Minh Châu	04/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.75	6.75	5.00	5.00	
340	0700339	Đặng Vũ Huệ Chi	02/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.00	3.75	3.10	1.75	
341	0700340	Đèo Thị Mai Chi	09/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	7.00	3.25	3.00	
342	0700341	Mai Thị Tuyết Chinh	22/06/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	4.75	6.75	5.85	7.25	
343	0700342	Nguyễn Thùy Dung	12/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	5.75	1.90	3.25	
344	0700343	Vũ Ngọc Dũng	16/07/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	7.50	5.50	8.75	
345	0700344	Vũ Tiến Dũng	11/06/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	6.25	2.75	1.00	

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
346	0700345	Nguyễn Công Duy	14/12/2007	Kinh	Nam	Bắc Ninh	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.50	6.75	5.75	8.75	
347	0700346	Vũ Đình Đại	08/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	4.00	6.25	4.55	6.50	
348	0700347	Nguyễn Hoàng Nhật Đan	02/07/2007	Tày	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	7.50	5.50	7.50	
349	0700348	Dương Tiến Đạt	10/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	5.75	6.75	4.75	9.25	
350	0700349	Bùi Ngọc Hải Đăng	02/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	4.00	5.75	6.05	3.00	
351	0700350	Hoàng Hải Đăng	01/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.00	4.75	5.25	2.75	
352	0700351	Đỗ Văn Đồng	12/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	9.00	5.50	7.25	
353	0700352	Lê Minh Đức	30/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.50	7.00	4.00	5.25	
354	0700353	Nguyễn Thị Hương Giang	21/05/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	5.75	6.50	6.15	2.75	
355	0700354	Hoàng Trung Hải	12/02/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.25	5.75	2.80	1.25	
356	0700355	Lê Thanh Hải	27/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	6.75	6.70	7.00	
357	0700356	Bùi Thị Thu Hiền	01/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	5.75	4.05	2.25	
358	0700357	Bùi Thế Hiền	03/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	6.00	6.25	6.50	6.50	
359	0700358	Tạ Trung Hiếu	13/07/2007	Kinh	Nam	Hà Tây	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.50	8.50	4.10	4.75	
360	0700359	Tạ Phương Hoa	23/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	7.50	5.35	3.75	
361	0700360	Nguyễn Lại Thái Huy	17/10/2007	Kinh	Nam	Nam Định	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.25	8.25	5.10	8.00	
362	0700361	Ngô Phương Huyền	16/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	3.50	7.25	5.50	4.75	
363	0700362	Nguyễn Mỹ Huyền	15/05/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	4.75	5.00	4.00	
364	0700363	Nguyễn Thu Huyền	29/03/2007	Kinh	Nữ	Vĩnh Phúc	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.00	5.75	3.85	1.25	
365	0700364	Nguyễn Hữu Hưng	27/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.50	8.25	6.95	8.50	
366	0700365	Tạ Minh Hương	21/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.50	7.75	4.25	7.00	
367	0700366	Bùi Gia Khang	25/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	6.75	6.75	7.75	
368	0700367	Nguyễn Ngọc Khánh	16/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	8.50	8.70	7.75	
369	0700368	Phạm Trung Kiên	24/07/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.50	8.50	7.95	6.00	
370	0700369	Cao Thị Diệu Linh	03/06/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	8.00	7.25	4.55	3.50	
371	0700370	Đào Khánh Linh	14/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	6.50	5.90	5.75	
372	0700371	Hoàng Bảo Linh	18/09/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.25	3.75	4.40	0.75	
373	0700372	Nguyễn Diệu Linh	16/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	8.00	6.50	4.75	2.75	
374	0700373	Nguyễn Thị Diệu Linh	17/06/2007	Kinh	Nữ	Nam Định	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	6.75	6.00	6.25	
375	0700374	Nguyễn Thị Phương Linh	13/04/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	7.50	7.75	5.30	3.25	
376	0700375	Phạm Bảo Long	29/04/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.25	6.50	5.50	3.00	
377	0700376	Nguyễn Anh Lương	30/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Tăm	Huyện Sin Hồ	5.75	7.50	3.15	7.50	
378	0700377	Đỗ Khánh Ly	29/01/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	7.75	4.05	8.50	
379	0700378	Đinh Đức Mạnh	05/05/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	6.75	5.20	6.25	
380	0700379	Hoàng Quang Minh	10/10/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	5.00	2.40	3.50	

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
381	0700380	Nguyễn Hiền Anh Minh	10/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	5.75	6.00	5.40	5.50	
382	0700381	Vũ Phạm Hải Minh	03/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	7.50	8.00	4.65	7.25	
383	0700382	Nguyễn Thị Trà My	03/02/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	7.50	6.00	2.20	5.25	
384	0700383	Lê Ánh Ngọc	19/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	8.25	3.50	5.75	
385	0700384	Vũ Lưu Bảo Ngọc	11/05/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.00	6.25	2.60	6.25	
386	0700385	Nguyễn Thị Thu Nhân	08/01/2007	Kinh	Nữ	Yên Bái	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.50	8.25	3.40	6.00	
387	0700386	Đào Thị Yến Nhi	12/08/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	5.75	2.90	4.75	
388	0700387	Đặng Yến Nhi	10/09/2007	Nùng	Nữ	Lào Cai	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	6.00	1.30	2.25	
389	0700388	Hà Yến Nhi	28/09/2007	Mường	Nữ	Phú Thọ	Trường THCS Nậm Tăm	Huyện Sin Hồ	6.25	6.25	5.80	5.25	
390	0700389	Nguyễn Vương Thảo Nhi	25/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.75	8.50	6.30	6.25	
391	0700390	Võ Thị Yến Nhi	12/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.75	5.00	3.30	3.75	
392	0700391	Lê Hoàng Phong	07/11/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	5.75	3.85	2.75	
393	0700392	Ninh Hồng Phúc	10/03/2007	Kinh	Nam	Nam Định	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	6.25	8.25	6.35	9.00	
394	0700393	Nguyễn Mai Phương	20/03/2007	Mường	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.75	5.50	4.90	4.50	
395	0700394	Nguyễn Minh Quang	08/06/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.50	2.25	3.05	0.50	
396	0700395	Trần Minh Quang	27/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	5.00	8.25	6.15	8.75	
397	0700396	Nguyễn Thị Diễm Quỳnh	15/06/2007	Kinh	Nữ	Hưng Yên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.25	6.75	5.10	2.75	
398	0700397	Lê Phương Thảo	07/09/2007	Nùng	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	5.25	5.25	3.75	4.75	
399	0700398	Nguyễn Tiến Toàn	14/07/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	5.75	4.05	3.75	
400	0700399	Chữ Thị Thùy Trang	02/06/2007	Kinh	Nữ	Bình Dương	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	8.25	7.10	8.00	
401	0700400	Hà Huyền Trang	11/01/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	8.25	5.25	5.75	
402	0700401	Trần Xuân Trường	25/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	3.50	5.75	1.90	2.75	
403	0700402	Đoàn Nguyễn Anh Tuấn	20/02/2007	Kinh	Nam	Bình Dương	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	6.25	2.65	5.50	
404	0700403	Đỗ Tường Vi	06/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	6.75	4.80	4.25	
405	0700404	Nguyễn Hương Thảo Vi	02/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	7.00	2.55	4.25	
406	0700405	Vũ Phương Vy	07/12/2007	Kinh	Nữ	Nam Định	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.75	7.00	3.20	3.75	
407	0700406	Hoàng Hải Yến	23/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Bo	Huyện Tam Đường	5.75	5.50	3.40	7.75	
408	0700407	Hoàng Hải Yến	16/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.50	7.75	5.45	4.00	
409	0700408	Nguyễn Thái An	27/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	3.25	5.00	3.45		
410	0700409	Vũ Thế An	07/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	2.00	2.00	2.75		
411	0700410	Bùi Việt Anh	01/08/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.50	2.50	1.70		
412	0700411	Hà Việt Anh	03/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	5.75	4.50	4.05		
413	0700412	Lê Hải Anh	19/04/2007	Kinh	Nam	Lào Cai	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	4.25	4.50	4.00		
414	0700413	Nguyễn Ngọc Hải Anh	10/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	1.50	0.00	2.15		
415	0700414	Nguyễn Quỳnh Anh	02/11/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	3.75	2.80		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
416	0700415	Nguyễn Quỳnh Anh	27/10/2006	Kinh	Nữ	Lào Cai	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	2.75	0.75	1.60		
417	0700416	Nguyễn Thế Đức Anh	25/07/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	7.25	6.45		
418	0700417	Nguyễn Việt Anh	30/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.00	2.75	2.50		
419	0700418	Phạm Quốc Anh	12/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	2.50	5.75	7.50		
420	0700419	Phạm Tuấn Anh	10/11/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	2.25	3.75	1.05		
421	0700420	Trần Hoàng Anh	14/07/2007	Kinh	Nam	Đắk Lắk	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	3.25	2.00		
422	0700421	Trịnh Hải Anh	06/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.00	4.25	4.05		
423	0700422	Vũ Ngọc Anh	20/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	1.75	0.25	1.80		
424	0700423	Vũ Tuấn Anh	30/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	2.75	2.50	2.55		
425	0700424	Hà Thị Ngọc Ánh	04/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.75	4.50	2.40		
426	0700425	Nguyễn Hà Nguyệt Ánh	05/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.25	3.50	3.30		
427	0700426	Hoàng Công Gia Bảo	20/10/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	2.50	3.00	2.35		
428	0700427	Lê Văn Quốc Bảo	30/05/2007	Kinh	Nam	Thanh Hoá	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	5.00	4.75	5.05		
429	0700428	Phạm Gia Bảo	28/09/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	5.50	1.55		
430	0700429	Lê Như Bình	20/01/2007	Kinh	Nữ	Phú Thọ	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.75	8.25	3.20		
431	0700430	Nguyễn Nhất Khánh Bình	18/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.25	3.75	5.45		
432	0700431	Nguyễn Văn Bình	19/06/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	2.25	2.55		
433	0700432	Vàng Văn Cẩn	29/04/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	3.25	3.50	1.90		
434	0700433	Lù Thị Châm	30/11/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.25	1.00	2.50		
435	0700434	Lê Vũ Huyền Chân	16/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.25	5.00	3.60		
436	0700435	Hà Lê Bảo Châu	24/11/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	4.75	2.60		
437	0700436	Nguyễn Đặng Minh Châu	09/12/2007	Kinh	Nữ	Vĩnh Phúc	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	4.50	2.20		
438	0700437	Nguyễn Ngọc Minh Châu	26/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.00	2.25	1.15		
439	0700438	Đào Thị Quỳnh Chi	11/12/2007	Kinh	Nữ	Nam Định	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	1.75	2.05		
440	0700439	Đào Đức Chiến	30/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.75	3.00	3.50		
441	0700440	Hoàng Thiên Cường	25/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.25	4.75	4.15		
442	0700441	Lý Việt Cường	13/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.25	6.25	2.00		
443	0700442	Nguyễn Tuấn Cường	24/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	6.25	5.50	2.50		
444	0700443	Nguyễn Việt Cường	18/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.50	3.50	3.35		
445	0700444	Nguyễn Việt Cường	19/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.75	3.75	3.00		
446	0700445	Phạm Văn Cường	24/12/2006	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	2.50	0.25	1.60		
447	0700446	Vũ Tuấn Cường	17/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	4.00	1.45		
448	0700447	Nguyễn Trọng Đại	09/01/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	4.25	5.50	4.35		
449	0700448	Phạm Ngọc Hải Đăng	15/07/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	8.25	5.75		
450	0700449	Phùng Quang Danh	01/12/2007	Kinh	Nam	TP Hà Nội	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	5.00	3.15		

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
451	0700450	Dương Hoàng Đạt	31/08/2007	Kinh	Nam	Lào Cai	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	4.25	1.75		
452	0700451	Lã Thị Hồng Diễm	04/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	4.25	2.25	3.35		
453	0700452	Vũ Minh Diễm	30/09/2007	Kinh	Nam	Nam Định	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.75	2.75	4.10		
454	0700453	Lò Thị Dịu	24/06/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.50	2.25	2.40		
455	0700454	Vầy Văn Đô	17/05/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	3.50	3.50	1.35		
456	0700455	Vùi Thị Phương Doanh	20/08/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	4.25	2.40		
457	0700456	Vũ Gia Đông	09/05/2007	Kinh	Nam	Lào Cai	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.25	3.25	7.20		
458	0700457	Chu Minh Đức	20/05/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.75	6.00	1.60		
459	0700458	Đặng Anh Đức	12/11/2007	Kinh	Nam	Bắc Ninh	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	2.00	0.00	0.85		
460	0700459	Dương Minh Đức	29/05/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.25	0.00	3.25		
461	0700460	Lê Bá Minh Đức	10/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.50	6.75	4.75		
462	0700461	Nguyễn Văn Đức	01/12/2007	Kinh	Nam	Nghệ An	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.75	4.75	5.40		
463	0700462	Nguyễn Việt Đức	28/07/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	4.50	1.90		
464	0700463	Vũ Minh Đức	19/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.25	6.50	4.10		
465	0700464	Lê Thùy Dung	20/12/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.75	7.00	1.85		
466	0700465	Lương Tiến Dũng	26/08/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	3.25	3.55		
467	0700466	Lương Tiến Dũng	27/10/2007	Kinh	Nam	Lào Cai	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	3.00	2.00	3.40		
468	0700467	Nguyễn Duy Dũng	18/05/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.50	0.50	1.45		
469	0700468	Nguyễn Mạnh Dũng	10/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.00	3.75	4.45		
470	0700469	Trần Văn Dũng	21/02/2007	Kinh	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	5.50	2.70		
471	0700470	Vũ Tiến Dũng	08/02/2007	Mường	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	2.75	1.75		
472	0700471	Vũ Tiến Dũng	24/05/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.75	4.50	2.30		
473	0700472	Hà Ánh Dương	01/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.50	6.75	1.30		
474	0700473	Hoàng Tùng Dương	08/03/2007	Tày	Nam	Điện Biên	THCS Mường Luân	Điện Biên Đông	5.00	5.25	3.40		
475	0700474	Nguyễn Trọng Dương	30/07/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	4.75	2.35		
476	0700475	Lò Văn Dương	05/12/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.50	1.50	1.50		
477	0700476	Vũ Tiến Duy	04/05/2007	Kinh	Nam	Nam Định	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	5.25	3.75	2.10		
478	0700477	Lương Thị Duyên	11/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	4.25	4.25	3.75		
479	0700478	Trần Thị Bích Duyên	27/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.75	6.50	3.95		
480	0700479	Hoàng Lê Giang	24/06/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	Vắng	Vắng	Vắng		
481	0700480	Phạm Trường Giang	19/05/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.75	3.75	1.95		
482	0700481	Tần Hương Giang	05/09/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	7.50	7.75	4.05		
483	0700482	Tổng Linh Giang	31/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	6.25	3.10		
484	0700483	Trần Hương Giang	25/06/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	5.75	2.65		
485	0700484	Vàng Thị Giới	02/06/2007	Củ chu	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.75	1.50	2.35		

Truyền

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
486	0700485	Lù Thị Hà	29/06/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.50	4.25	3.65		
487	0700486	Nguyễn Hồng Hà	30/03/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	4.00	2.10		
488	0700487	Nguyễn Thị Thu Hà	08/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.50	1.75	2.25		
489	0700488	Nguyễn Thị Thu Hà	06/10/2007	Kinh	Nữ	Hà Nội	Trường TH&THCS Bản Hon	Huyện Tam Đường	4.25	2.75	2.95		
490	0700489	Vũ Thu Hà	11/09/2007	Kinh	Nữ	Nam Định	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	5.75	5.00	3.35		
491	0700490	Lê Quang Hải	02/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.25	3.50	2.20		
492	0700491	Nguyễn Võ Thanh Hải	19/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	5.50	6.95		
493	0700492	Tổng Thị Hồng Hải	18/08/2007	Kinh	Nữ	Ninh Bình	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.75	5.00	2.50		
494	0700493	Nguyễn Thị Hằng	07/02/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	1.75	2.30		
495	0700494	Nguyễn Thu Hằng	28/07/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	7.25	7.25	4.75		
496	0700495	Vũ Thị Thu Hằng	31/07/2007	Kinh	Nữ	Yên Bái	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.75	8.25	4.75		
497	0700496	Châu Seo Hạnh	15/01/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.75	5.00	2.00		
498	0700497	Lữ Văn Hạnh	24/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.25	3.50	3.65		
499	0700498	Mùa A Hạnh	25/04/2006	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.75	5.25	2.80		
500	0700499	Vùi Thị Hậu	03/06/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	Vắng	Vắng	Vắng		
501	0700500	Nguyễn Ngọc Hiền	18/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.00	6.25	3.10		
502	0700501	Triệu Thu Hiền	03/11/2007	Kinh	Nữ	Nam Định	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	4.50	4.15		
503	0700502	Nguyễn Đức Hiệp	22/06/2007	Kinh	Nam	Phú Thọ	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	7.50	1.10		
504	0700503	Phạm Hoàng Hiệp	29/05/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	4.00	2.90		
505	0700504	Nguyễn Anh Hiếu	29/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	3.00	3.65		
506	0700505	Trần Trung Hiếu	20/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	7.75	5.55		
507	0700506	Vàng Thị Hiếu	09/03/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.00	5.25	1.70		
508	0700507	Chào Văn Hoàn	03/03/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	0.00	Vắng	1.20		
509	0700508	Đặng Văn Hoàng	03/06/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	1.50	3.50	2.40		
510	0700509	Đieu Việt Hoàng	28/12/2007	Mường	Nam	Phú Thọ	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	5.00	4.90		
511	0700510	Nguyễn Minh Hoàng	03/01/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.00	4.50	3.30		
512	0700511	Phạm Văn Hoàng	22/07/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	2.50	2.40		
513	0700512	Thân Thị Kim Huệ	09/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.00	4.25	2.00		
514	0700513	Lưu Vũ Quốc Hùng	27/08/2007	Hoa	Nam	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	2.50	4.75	2.05		
515	0700514	Trần Văn Hùng	07/06/2007	Kinh	Nam	Hà Tây	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	5.50	4.50	1.85		
516	0700515	Đinh Gia Hưng	21/07/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	6.50	5.75		
517	0700516	Đoàn Đình Hưng	22/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	8.25	4.40		
518	0700517	Đoãn Thái Hưng	21/05/2007	Kinh	Nam	Phú Thọ	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	6.00	4.75	3.80		
519	0700518	Hà Đình Hưng	29/09/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	3.00	1.55		
520	0700519	Lê Đình Đại Hưng	17/12/2007	Mường	Nam	Hòa Bình	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.25	2.75	2.65		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
521	0700520	Trần Lê Khải Hưng	12/10/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.25	2.75	3.65		
522	0700521	Bùi Thu Hương	02/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	7.50	4.50	3.45		
523	0700522	Đặng Quốc Huy	22/02/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	2.25	1.70		
524	0700523	Lù Gia Huy	20/01/2007	Cù chu	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	2.75	2.50	2.15		
525	0700524	Phạm Quang Huy	25/10/2007	Kinh	Nam	Phù Thọ	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.25	6.00	4.65		
526	0700525	Trần Hữu Huy	21/08/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.50	6.00	2.20		
527	0700526	Trần Quang Huy	26/07/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.00	6.25	2.45		
528	0700527	Bùi Ngọc Huyền	02/05/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	3.25	1.75	1.30		
529	0700528	Đỗ Thị Ngọc Huyền	12/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.25	5.50	3.75		
530	0700529	Nguyễn Khánh Huyền	16/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	2.25	2.65		
531	0700530	Phạm Thanh Huyền	22/03/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	7.25	6.70		
532	0700531	Vũ Thanh Huyền	25/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	7.00	7.25	4.75		
533	0700532	Hoàng Cao Khải	12/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.00	3.75	3.45		
534	0700533	Nguyễn Đỗ Nam Khánh	15/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	1.75	4.00	1.55		
535	0700534	Trần Ngọc Khánh	13/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	3.75	4.75		
536	0700535	Nguyễn Bá Kiên	20/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	THCS Quế Lâm	Đoan Hùng	4.75	5.50	2.15		
537	0700536	Bùi Duy Kỳ	10/06/2007	Kinh	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	4.50	6.00	2.65		
538	0700537	Trần Hoài Lam	14/12/2007	Kinh	Nữ	Phù Thọ	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	1.00	1.80		
539	0700538	Phạm Thị Ngọc Lan	31/01/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.75	4.50	2.25		
540	0700539	Nguyễn Thị Lệ	22/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.75	5.50	3.90		
541	0700540	Lý Hồng Liên	19/11/2007	Giáy	Nữ	Nam Định	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.25	3.25	2.25		
542	0700541	Chu Thị Vàng Linh	08/01/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	3.50	1.65		
543	0700542	Đinh Thị Thùy Linh	15/06/2007	Kinh	Nữ	Lào Cai	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.25	3.00	2.00		
544	0700543	Dương Phương Linh	09/11/2007	Kinh	Nữ	Yên Bái	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.75	5.75	5.80		
545	0700544	Lò Chúng Khánh Linh	02/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	3.25	2.25	2.85		
546	0700545	Nguyễn Khánh Linh	25/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.00	7.00	2.25		
547	0700546	Nguyễn Khánh Linh	25/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.00	2.75	2.25		
548	0700547	Nguyễn Thị Thu Linh	04/02/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.00	6.75	4.30		
549	0700548	Nguyễn Thùy Linh	23/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	6.25	4.00	4.85		
550	0700549	Nguyễn Thùy Linh	27/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	3.75	2.25	4.05		
551	0700550	Nguyễn Trần Khánh Linh	02/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.25	2.50	1.50		
552	0700551	Phạm Phương Linh	24/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	6.75	1.80		
553	0700552	Bùi Gia Long	08/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	5.75	3.35		
554	0700553	Lò Phi Long	06/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	3.00	2.15		
555	0700554	Nguyễn Đình Bảo Long	03/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.75	2.75	2.75		

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
556	0700555	Nguyễn Gia Long	12/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.50	3.50	2.10		
557	0700556	Đỗ Sỹ Luân	17/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	4.50	4.25	1.50		
558	0700557	Chữ Thị Khánh Ly	24/12/2007	Kinh	Nữ	Đắk Nông	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	4.25	2.50	4.60		
559	0700558	Lương Trần Khánh Ly	04/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	5.25	4.25	3.65		
560	0700559	Mò Văn Ly	11/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.00	4.25	2.60		
561	0700560	Nguyễn Thị Thảo Ly	12/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.25	2.25	2.95		
562	0700561	Lã Vũ Duy Mạnh	16/04/2007	Kinh	Nam	Nam Định	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.25	1.25	1.75		
563	0700562	Nguyễn Đức Mạnh	22/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	2.25	0.75	2.90		
564	0700563	Nguyễn Văn Mạnh	28/05/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	1.00	0.00	1.50		
565	0700564	Nguyễn Văn Mạnh	14/12/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.00	6.00	1.70		
566	0700565	Phan Văn Mạnh	24/08/2007	Kinh	Nam	Hà Tĩnh	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	2.50	3.50	2.55		
567	0700566	Bùi Công Minh	08/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	2.25	4.50		
568	0700567	Cần Đức Minh	28/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	6.00	5.60		
569	0700568	Đào Đức Minh	25/10/2007	Kinh	Nam	Hải Dương	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.00	2.75	1.45		
570	0700569	Nguyễn Đạt Minh	27/02/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.75	5.25	2.30		
571	0700570	Nguyễn Nhật Minh	20/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	6.00	5.00	5.30		
572	0700571	Phạm Hồng Minh	09/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.75	3.25	6.25		
573	0700572	Trần Quang Minh	21/07/2007	Kinh	Nam	Nam Định	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.75	4.50	2.60		
574	0700573	Nguyễn Trà My	02/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.25	3.00	2.85		
575	0700574	Tào Thị Hà My	15/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	3.25	5.00	5.10		
576	0700575	Đặng Hải Nam	28/04/2007	Kinh	Nam	Phú Thọ	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.00	4.75	5.20		
577	0700576	Đặng Hoài Nam	20/10/2007	Kinh	Nam	Hà Nội	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.50	3.00	2.75		
578	0700577	Đào Hà Hải Nam	24/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.25	2.50	2.35		
579	0700578	Đèo Hải Nam	26/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	1.50	3.00		
580	0700579	Nguyễn Hoài Nam	23/08/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.25	1.00	2.20		
581	0700580	Nguyễn Văn Nam	25/06/2007	Kinh	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	1.75	2.00	1.70		
582	0700581	Nguyễn Thúy Nga	30/01/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.00	3.25	1.75		
583	0700582	Trần Hà Ngân	14/01/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	7.50	4.85		
584	0700583	Vũ Tuyết Ngân	05/02/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.00	6.75	3.40		
585	0700584	Lê Chung Nghĩa	05/02/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.75	4.00	2.65		
586	0700585	Nguyễn Minh Nghĩa	20/05/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	1.50	4.25	1.05		
587	0700586	Nguyễn Văn Nghĩa	27/10/2007	Kinh	Nam	Phú Thọ	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.00	2.50	1.90		
588	0700587	Hoàng Bích Ngọc	17/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	Vắng	Vắng	Vắng		
589	0700588	Trần Kim Ngọc	26/05/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.75	2.50	2.65		
590	0700589	Đinh Vũ Hải Nguyên	17/02/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.25	5.50	3.35		

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
591	0700590	Ngô Hoàng Nguyên	14/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	1.25	0.50	1.50		
592	0700591	Nguyễn Thảo Nguyên	13/01/2007	Kinh	Nữ	Hưng Yên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.75	6.75	4.80		
593	0700592	Nguyễn Trần Anh Nhật	28/05/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	2.75	2.20		
594	0700593	Đàm Thị Vân Nhi	06/11/2007	Kinh	Nữ	Phú Thọ	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.25	0.50	1.80		
595	0700594	Thái Uyên Nhi	30/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	7.25	4.05		
596	0700595	Vũ Phương Nhi	22/08/2007	Kinh	Nữ	Nam Định	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	2.75	4.00	1.95		
597	0700596	Chào Thị Nhung	28/04/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bán Giang	Huyện Tam Đường	4.00	2.00	1.35		
598	0700597	Nguyễn Thị Hồng Nhung	01/11/2007	Kinh	Nữ	Yên Bái	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.75	3.00	2.35		
599	0700598	Phạm Hồng Nhung	20/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.00	5.00	3.15		
600	0700599	Lê Tuấn Ninh	27/07/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	3.75	4.20		
601	0700600	Nguyễn Văn Phong	30/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.00	3.75	2.00		
602	0700601	Ngô Gia Phú	03/11/2007	Kinh	Nam	TP. Hồ Chí Minh	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.75	3.75	4.10		
603	0700602	Nguyễn Quý Phú	15/06/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.75	3.25	2.50		
604	0700603	Nguyễn Thanh Phú	19/03/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	3.00	2.50	2.40		
605	0700604	Vũ Minh Phú	11/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.00	0.50	1.80		
606	0700605	Đào Minh Phúc	15/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	5.25	2.95		
607	0700606	Đồng Xuân Phúc	24/04/2007	Thái	Nam	Lâm Đồng	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	4.75	2.20		
608	0700607	Lù Xuân Phúc	01/07/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.50	3.00	1.95		
609	0700608	Lò Hữu Phước	14/11/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	2.50	0.50	1.10		
610	0700609	Lò Văn Phương	04/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	1.75	1.00	2.15		
611	0700610	Nguyễn Minh Phương	07/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.75	4.00	3.75		
612	0700611	Nguyễn Ngọc Lê Phương	09/05/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.50	7.25	6.60		
613	0700612	Nguyễn Thu Phương	05/06/2007	Kinh	Nữ	Lào Cai	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	7.50	6.00	2.65		
614	0700613	Nguyễn Tuấn Phương	20/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	2.75	4.00	3.05		
615	0700614	Nguyễn Vũ Thanh Phương	05/12/2007	Kinh	Nữ	Bắc Giang	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	7.75	6.25		
616	0700615	Phí Thị Thu Phương	11/12/2006	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	6.00	3.15		
617	0700616	Đỗ Mạnh Quân	19/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.75	3.75	2.25		
618	0700617	Nguyễn Hồng Quân	01/08/2007	Kinh	Nam	Đồng Nai	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	2.75	3.25	1.85		
619	0700618	Hoàng Minh Quang	29/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	2.50	2.75	1.50		
620	0700619	Nguyễn Văn Quang	03/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.00	6.00	2.70		
621	0700620	Quách Phú Quang	23/12/2007	Kinh	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.00	2.00	2.35		
622	0700621	Trần Đình Vinh Quang	15/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.00	0.50	1.70		
623	0700622	Bùi Anh Quốc	05/07/2007	Kinh	Nam	Nam Định	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.25	3.00	2.60		
624	0700623	Ngô Gia Quý	03/11/2007	Kinh	Nam	TP. Hồ Chí Minh	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.00	1.75	2.40		
625	0700624	Nguyễn Phú Quý	27/04/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	5.50	5.40		

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
626	0700625	Ú Anh Quyết	03/02/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	2.25	Vắng	0.60		
627	0700626	Nguyễn Thị Quỳnh	06/12/2007	Kinh	Nữ	TP Hồ Chí Minh	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	5.75	4.25	2.50		
628	0700627	Tráng Thị Sầu	25/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.00	5.25	3.15		
629	0700628	Nguyễn Hồng Sơn	09/11/2007	Kinh	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.00	5.75	3.00		
630	0700629	Nguyễn Hồng Sơn	22/09/2007	Kinh	Nam	Hà Tây	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	6.00	4.30		
631	0700630	Nguyễn Tuấn Sơn	03/02/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	1.50	1.50	1.80		
632	0700631	Vảy Văn Sư	20/09/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	2.50	2.00	1.95		
633	0700632	Nguyễn Huệ Tâm	03/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.50	4.00	2.20		
634	0700633	Nguyễn Lưu Trí Tân	29/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.50	1.75	2.70		
635	0700634	Lưu Thiện Thái	16/05/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	3.50	2.40		
636	0700635	Nguyễn Hiếu Thái	18/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	6.50	3.20		
637	0700636	Nguyễn Mạnh Thái	16/06/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	1.75	0.00	2.20		
638	0700637	Nguyễn Minh Thái	20/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	2.75	1.00	1.30		
639	0700638	Trần Thanh Thái	26/06/2007	Kinh	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.25	4.75	4.35		
640	0700639	Nguyễn Văn Thắng	10/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	2.75	0.00	1.70		
641	0700640	Nguyễn Đức Long Thắng	16/12/2006	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.75	6.50	5.85		
642	0700641	Nguyễn Quang Thắng	04/06/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	3.75	2.50	3.10		
643	0700642	Nguyễn Quang Thanh	07/09/2007	Kinh	Nam	Điện Biên	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.00	1.00	1.50		
644	0700643	Hoàng Tiến Thành	25/06/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	2.25	3.50	0.40		
645	0700644	Vũ Đức Long Thành	04/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.00	4.50	1.85		
646	0700645	Nguyễn Văn Thao	15/07/2007	Kinh	Nam	Phú Thọ	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	4.25	2.00		
647	0700646	Đỗ Vũ Phương Thảo	03/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	6.50	7.75	5.20		
648	0700647	Nguyễn Lê Thanh Thảo	23/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.50	4.75	3.50		
649	0700648	Nguyễn Phương Thảo	26/10/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	2.50	3.75	1.90		
650	0700649	Nguyễn Thị Phương Thảo	26/07/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.75	5.75	3.65		
651	0700650	Trịnh Phương Thảo	23/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	6.50	4.45		
652	0700651	Vũ Diệu Thảo	11/02/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.75	3.25	3.95		
653	0700652	Lê Bùi Quang Thiện	19/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.00	2.75	1.40		
654	0700653	Ngô Phúc Thiện	13/06/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	4.00	3.90		
655	0700654	Vũ Hưng Thịnh	22/03/2007	Kinh	Nam	Nam Định	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	6.00	1.45		
656	0700655	Hồ Ngọc Thơm	24/10/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	2.00	0.75	1.95		
657	0700656	Hồ Sỹ Thông	06/03/2007	Kinh	Nam	Nghệ An	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	3.75	2.60		
658	0700657	Hoàng Thị Minh Thu	19/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.00	5.50	4.10		
659	0700658	Mai Thị Minh Thu	14/09/2007	Kinh	Nữ	Thanh Hóa	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.00	2.75	2.25		
660	0700659	Cầu Nguyễn Minh Thu	19/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.25	5.25	3.70		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
661	0700660	Lã Thị Thư	04/02/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	4.75	3.00	2.90		
662	0700661	Đỗ Văn Thứ	05/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	3.00	6.00	1.95		
663	0700662	Chu Đức Thuật	01/04/2007	Kinh	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	1.00	0.50	1.25		
664	0700663	Đinh Trung Thực	15/06/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.00	1.50	2.05		
665	0700664	Nguyễn Hoài Thương	16/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.25	2.75	2.80		
666	0700665	Nguyễn Hoài Thương	18/05/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.00	8.00	5.60		
667	0700666	Nguyễn Thị Thu Thủy	01/10/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.75	3.00	3.60		
668	0700667	Đỗ Thị Thu Thủy	14/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.00	5.00	3.10		
669	0700668	Trương Ngọc Thủy	24/01/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	2.50	2.70		
670	0700669	Cao Bảo Thy	04/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	4.50	3.05		
671	0700670	Nguyễn Hữu Tiến	15/02/2007	Kinh	Nam	Hà Nam	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	6.00	3.35		
672	0700671	Trần Duy Toàn	09/02/2007	Kinh	Nam	Nam Định	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.25	6.75	3.55		
673	0700672	Trần Quốc Toàn	15/09/2007	Kinh	Nam	Vĩnh Phúc	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.25	4.75	2.45		
674	0700673	Nguyễn Phương Trà	12/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	3.00	2.40		
675	0700674	Lê Vũ Bảo Trâm	28/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	4.75	2.30		
676	0700675	Nguyễn Phạm Thu Trang	26/06/2007	Kinh	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	3.75	2.40		
677	0700676	Nguyễn Thị Kiều Trang	04/09/2007	Kinh	Nữ	Thái Bình	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	6.00	2.40		
678	0700677	Nguyễn Thị Thùy Trang	21/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	6.50	5.00	6.95		
679	0700678	Sa Linh Trang	07/12/2007	Mường	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	3.00	3.20		
680	0700679	Trần Thị Huyền Trang	29/04/2007	Kinh	Nữ	Hưng Yên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	5.50	2.90		
681	0700680	Vũ Trần Thảo Trang	13/12/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	5.25	3.00	4.55		
682	0700681	Nguyễn Hữu Trọng	15/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.00	5.50	3.15		
683	0700682	Lê Thành Trung	01/09/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	2.50	2.25	2.60		
684	0700683	Nguyễn Văn Trung	29/10/2007	Kinh	Nam	Bắc Ninh	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.25	4.25	3.00		
685	0700684	Phạm Quang Trung	25/08/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	6.75	7.45		
686	0700685	Trần Ích Trung	02/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.50	3.75	3.15		
687	0700686	Bùi Đức Trường	15/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.75	5.75	3.80		
688	0700687	Đỗ Mạnh Trường	07/07/2007	Kinh	Nam	Thái Bình	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	4.50	1.95		
689	0700688	Lò Văn Trường	05/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.00	3.75	3.20		
690	0700689	Nguyễn Nam Trường	27/06/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.00	1.00	1.95		
691	0700690	Nguyễn Xuân Trường	22/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	2.50	0.50	2.35		
692	0700691	Đỗ Trọng Tú	04/12/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bán Bo	Huyện Tam Đường	0.50	0.50	0.40		
693	0700692	Phan Thanh Tú	03/03/2007	Kinh	Nam	Yên Bái	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	5.75	6.75	4.55		
694	0700693	Trần Quang Tú	02/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.00	4.50	1.80		
695	0700694	Trần Tiến Tú	28/08/2007	Kinh	Nam	Lào Cai	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	2.00	0.75	1.10		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
696	0700695	Trịnh Thanh Tú	12/06/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.75	2.50	0.90		
697	0700696	Bùi Anh Tuấn	02/12/2007	Kinh	Nam	Hà Tây	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	2.00	2.25	1.75		
698	0700697	Bùi Phú Tuấn	08/04/2007	Kinh	Nam	Ninh Bình	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	6.50	5.75	5.35		
699	0700698	Hà Anh Tuấn	22/12/2007	Mường	Nam	Phú Thọ	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	2.50	2.00	1.55		
700	0700699	Lê Anh Tuấn	29/07/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	3.25	3.25	1.55		
701	0700700	Nguyễn Minh Tuấn	21/03/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.25	1.50	1.70		
702	0700701	Phạm Mạnh Tuấn	03/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	2.75	3.00	1.30		
703	0700702	Trần Ngọc Tuấn	05/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	2.50	0.00	2.20		
704	0700703	Nguyễn Thanh Tuyền	28/02/2007	Kinh	Nữ	TP Hồ Chí Minh	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	3.00	0.50	1.30		
705	0700704	Hoàng Đức Tuyền	10/06/2007	Nùng	Nam	Thái Nguyên	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	3.00	3.25	2.15		
706	0700705	Bùi Thị Uyên	02/11/2007	Kinh	Nữ	Hà Nội	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.25	4.50	3.50		
707	0700706	Lê Thị Phương Uyên	21/11/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	7.25	5.05		
708	0700707	Phạm Tổ Uyên	22/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.25	8.25	4.30		
709	0700708	Trịnh Ngọc Châu Uyên	19/06/2007	Kinh	Nữ	Hòa Bình	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.25	7.75	4.90		
710	0700709	Thào A Vần	15/07/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.25	0.00	1.95		
711	0700710	Khương Thị Kiều Vi	17/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.00	0.50	1.60		
712	0700711	Phạm Tường Vi	21/10/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.00	3.00	3.15		
713	0700712	Vũ Thị Hà Vi	01/04/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.75	2.50	2.70		
714	0700713	Nguyễn Quốc Việt	25/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.75	4.75	3.65		
715	0700714	Phạm Đức Việt	21/02/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	5.25	3.75	2.00		
716	0700715	Trần Quốc Việt	03/05/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	5.25	1.95		
717	0700716	Phạm Ngọc Vinh	29/10/2007	Kinh	Nam	Lào Cai	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.25	0.00	1.70		
718	0700717	Hoàng Long Vũ	01/10/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	4.75	2.50	3.20		
719	0700718	Bùi Văn Vương	06/11/2007	Kinh	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	3.75	4.25	2.10		
720	0700719	Nguyễn Thị Hồng Xuân	10/08/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	1.50	1.00	1.80		
721	0700720	Trần Văn Yên	10/12/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	2.00	1.50	1.50		
722	0700721	Đinh Thị Hải Yến	16/09/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.25	2.00	2.40		
723	0700722	Lê Hải Yến	03/03/2007	Kinh	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	4.75	3.45		
724	0700723	Vàng Xuân An	15/05/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.50	3.75	2.00		
725	0700724	Triệu Ngọc Anh	18/01/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.75	0.00	1.10		
726	0700725	Hàng Thị Bằng	14/07/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	4.25	3.00	2.75		
727	0700726	Hàng Bảo Bảo	03/02/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Sùng Phái	Thành phố Lai Châu	3.75	2.00	1.65		
728	0700727	Vàng Thị Bàu	01/02/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.00	3.50	3.20		
729	0700728	Tần Thị Bưởi	08/11/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	3.50	1.50	1.75		
730	0700729	Lù Thị Cang	03/04/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	4.00	3.00	3.20		

Truyền

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
731	0700730	Chang Thị Chà	09/07/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	4.00	1.00	2.70		
732	0700731	Thào Thị Chai	24/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu Học Và THCS Pu Sam Cáp	Huyện Sin Hồ	3.75	0.75	3.35		
733	0700732	Bùi Thị Bình Châu	29/09/2007	Mường	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.25	2.50	1.70		
734	0700733	Lò Văn Chiên	15/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	6.00	7.75	2.90		
735	0700734	Vàng A Chinh	20/12/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	3.50	3.00	2.20		
736	0700735	Chang Thị Chư	20/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	3.25	2.00	2.40		
737	0700736	Háng A Chư	03/02/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	2.50	1.75	2.40		
738	0700737	Vàng A Chư	26/07/2005	Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	5.25	5.50	3.35		
739	0700738	Lù Thành Chung	17/12/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bán Giang	Huyện Tam Đường	4.50	2.50	2.05		
740	0700739	Vàng Văn Cơ	20/11/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bán Giang	Huyện Tam Đường	4.50	5.50	2.35		
741	0700740	Giàng Thị Cu	22/09/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	4.00	1.25	2.20		
742	0700741	Sùng Thị Cửa	28/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Nậm Loỏng	Thành phố Lai Châu	4.75	6.75	4.10		
743	0700742	Giàng A Cường	17/04/2005	Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	1.75	1.00	1.45		
744	0700743	Vàng A Da	22/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	3.50	1.75	2.40		
745	0700744	Tần Quang Đài	18/6/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Cha	Huyện Sin Hồ	3.00	1.75	1.05		
746	0700745	Sùng Cháng Dênh	20/06/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Sùng Phai	Thành phố Lai Châu	1.00	2.75	1.00		
747	0700746	Lèng Thị Diễm	22/10/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	1.75	0.50	1.75		
748	0700747	Vùi Thị Ngọc Diệp	15/08/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	5.00	7.00	4.30		
749	0700748	Giàng Thị Dinh	18/09/2006	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	2.25	2.75	2.80		
750	0700749	Háng Thị Dinh	29/11/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	3.00	0.50	0.65		
751	0700750	Vàng Thị Dinh	02/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	2.50	1.25	3.70		
752	0700751	Sùng A Dơ	21/01/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	3.25	6.00	2.70		
753	0700752	Lò Thị Đoạn	28/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	6.00	5.50	3.20		
754	0700753	Phạm Minh Đức	11/11/2007	Nùng	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	2.25	1.75	1.70		
755	0700754	Bàn Đặng Anh Đức	25/08/2007	Dao	Nam	Tuyên Quang	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	5.75	3.75		
756	0700755	Háng Thị Dung	03/11/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	3.75	1.50	1.60		
757	0700756	Lý A Dũng	07/05/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	4.75	2.75	1.80		
758	0700757	Vương Việt Dũng	30/01/2007	Thái	Nam	Điện Biên	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.25	0.00	2.05		
759	0700758	Quảng Thị Dương	16/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	6.25	4.00	3.15		
760	0700759	Vàng Văn Dương	05/08/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bán Giang	Huyện Tam Đường	5.75	4.00	3.75		
761	0700760	Lý Thị Ganh	19/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	5.00	3.25	2.55		
762	0700761	Háng Thị Gia	15/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	3.50	0.25	0.90		
763	0700762	Phan Thị Kim Giang	26/08/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bán Giang	Huyện Tam Đường	6.25	5.50	3.85		
764	0700763	Lò Trần Giang	28/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	5.50	2.90		
765	0700764	Háng Páo Giàng	13/12/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	3.75	3.25	1.15		

Trương

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
766	0700765	Giàng A Hả	24/09/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	2.50	0.00	1.75		
767	0700766	Vàng A Hạng	09/01/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	6.00	5.75	5.05		
768	0700767	Vùi Thị Hằng	19/02/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	6.25	2.75	3.80		
769	0700768	Lò Thị Thu Hằng	20/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Noong Hẻo	Huyện Sin Hồ	6.00	5.50	4.00		
770	0700769	Vàng Thị Hào	15/04/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	2.75	2.50	3.25		
771	0700770	Vì Thị Hào	22/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Noong Hẻo	Huyện Sin Hồ	4.75	4.75	2.45		
772	0700771	Tần Cao Heng	19/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Lán Nhì Thàng	Huyện Phong Thổ	3.00	4.50	3.00		
773	0700772	Liều Mỹ Hiền	25/05/2007	H'Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Sùng Phái	Thành phố Lai Châu	3.25	2.25	2.45		
774	0700773	Bùi Trần Đức Hiếu	06/08/2007	Mường	Nam	TP Hà Nội	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.50	3.25	1.35		
775	0700774	Hầu Thị Hoa	08/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	5.75	4.50	2.70		
776	0700775	Giàng Thị Ngọc Hoa	26/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Nậm Loỏng	Thành phố Lai Châu	3.25	5.00	3.50		
777	0700776	Chang Thị Máy Hoa	05/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu Học Và THCS Pu Sam Cáp	Huyện Sin Hồ	2.50	1.50	2.05		
778	0700777	Trần Duy Hoàng	24/08/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	2.50	1.75	2.65		
779	0700778	Lò Văn Hoạt	28/11/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Noong Hẻo	Huyện Sin Hồ	4.25	3.00	3.30		
780	0700779	Lý A Hồng	02/03/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	3.25	1.25	1.75		
781	0700780	Vùi Thị Huê	12/10/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.50	2.50	2.45		
782	0700781	Vàng Thị Huê	04/08/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	7.25	4.50	5.20		
783	0700782	Trần Thị Huê	16/02/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.75	7.75	4.65		
784	0700783	Trần Tuấn Hùng	14/02/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	3.75	3.00	3.65		
785	0700784	Vùi Văn Hùng	11/04/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	4.50	3.75	2.05		
786	0700785	Phản Thị Hương	28/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	5.25	4.25	2.60		
787	0700786	Phản Thị Hương	12/07/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	4.50	1.50	1.40		
788	0700787	Chèo Khánh Hương	07/11/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Sùng Phái	Thành phố Lai Châu	2.00	3.25	2.15		
789	0700788	Hàng Thị Hương	10/02/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Sùng Phái	Thành phố Lai Châu	2.50	2.00	2.80		
790	0700789	Lý Thị Hường	18/02/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Pa Khóa	Huyện Sin Hồ	5.50	6.00	2.25		
791	0700790	Giàng Thị Hường	15/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	3.25	4.25	3.20		
792	0700791	Lò Thị Hường	03/05/2007	Cù chu	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.25	6.50	4.70		
793	0700792	Vàng Văn Huy	16/12/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	2.50	0.75	2.60		
794	0700793	Vũ Thị Khánh Huyền	24/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	8.00	7.15		
795	0700794	Lèng Thị Kẹo	01/03/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	4.00	2.00	1.90		
796	0700795	Giàng A Khai	25/10/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	4.25	4.25	2.75		
797	0700796	Lý A Khánh	05/04/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	2.75	1.75	1.75		
798	0700797	Vương Quốc Khánh	12/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	3.00	1.00	1.75		
799	0700798	Giàng A Khoa	03/11/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường TH & THCS Nậm Loỏng	Thành phố Lai Châu	3.75	5.25	3.15		
800	0700799	Lèng Văn Kiên	14/05/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	4.75	5.50	2.00		

Truyền

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
801	0700800	Trần Khải Kiên	09/08/2007	Sán Chỉ	Nam	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	2.50	2.35		
802	0700801	Trần Văn Kiên	25/06/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	4.50	5.00	2.70		
803	0700802	Lò Văn Kiệt	26/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	6.00	6.50	1.95		
804	0700803	Quảng Văn Lai	20/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	5.25	5.50	1.80		
805	0700804	Phan Thị Tứ Lâm	30/04/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	7.50	4.75	4.05		
806	0700805	Giảng Thị Lang	10/08/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	4.50	3.50	3.25		
807	0700806	Hảng A Lâu	03/10/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	3.25	4.75	2.95		
808	0700807	Giảng Thị Lâu	29/11/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thên Sin	Huyện Tam Đường	1.50	1.00	2.60		
809	0700808	Lù Thị Lịch	21/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	3.50	4.00	1.40		
810	0700809	Lò Thị Kim Liên	02/02/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.25	6.25	4.35		
811	0700810	Phan Ngọc Linh	29/09/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Lán Nhì Thàng	Huyện Phong Thổ	6.00	5.25	3.20		
812	0700811	Vàng Thùy Linh	19/02/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	4.00	3.25	4.40		
813	0700812	Thùng Thị Diệu Linh	22/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thên Sin	Huyện Tam Đường	4.25	2.50	2.70		
814	0700813	Nguyễn Khánh Linh	03/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Tiến	Thành phố Lai Châu	5.50	4.75	4.40		
815	0700814	Vàng Hiền Linh	10/01/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	4.50	5.00	1.95		
816	0700815	La Phương Linh	11/03/2007	Cao Lan	Nữ	Bắc Ninh	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.50	5.50	3.30		
817	0700816	Sùng Thị Ngọc Linh	07/09/2007	Mông	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	4.00	3.40		
818	0700817	Nùng Thị Linh	16/10/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	4.75	2.25	2.05		
819	0700818	Tần Láo Lờ	03/11/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	2.25	2.00	1.25		
820	0700819	Tần Thành Lộc	06/10/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	2.00	0.25	1.50		
821	0700820	Thào Ngọc Long	05/03/2007	Mông	Nam	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	4.75	2.25		
822	0700821	Vàng Thị Lý	20/05/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	1.50	2.50	2.05		
823	0700822	Mùa Thị Lý	26/07/2006	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.25	6.00	4.90		
824	0700823	Sùng Thị Lý	01/02/2007	Mông	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	5.00	2.20		
825	0700824	Giảng Thị Mai	25/03/2007	H'Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Sùng Phái	Thành phố Lai Châu	4.50	6.00	4.30		
826	0700825	Giảng Thị Mang	28/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	3.25	3.25	3.00		
827	0700826	Hoàng Tiến Mạnh	05/10/2007	Tày	Nam	Yên Bái	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	4.50	3.55		
828	0700827	Giảng Thị Mao	28/08/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	3.00	4.50	2.25		
829	0700828	Giảng Thị Mão	17/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	4.25	2.75	2.30		
830	0700829	Chang Thị Màu	07/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Nậm Loóng	Thành phố Lai Châu	4.25	6.50	3.45		
831	0700830	Chèo Chiêu Mấy	01/09/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Lán Nhì Thàng	Huyện Phong Thổ	6.25	7.25	2.90		
832	0700831	Phạm Nguyệt Minh	21/07/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	4.50	8.25	4.65		
833	0700832	Quách Tấn Minh	17/03/2007	Mường	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.25	7.50	7.90		
834	0700833	Bùi Nhật Minh	20/09/2007	Mường	Nam	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	4.50	7.50	6.05		
835	0700834	Trần Thị Mong	01/05/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	2.25	2.25	2.10		

Truyền

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
836	0700835	Hàng A Mông	24/03/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	2.00	4.25	2.20		
837	0700836	Quảng Thị Mỹ	03/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	5.50	3.50	3.80		
838	0700837	Tần Giảng Mỹ	20/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Lán Nhì Thàng	Huyện Phong Thổ	5.50	4.00	2.05		
839	0700838	Phạm Thị Ngân	21/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	1.50	0.50	2.75		
840	0700839	Lò Thị Ngân	11/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	7.75	7.75	6.55		
841	0700840	Vùi Thị Nghi	25/02/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.25	4.00	2.55		
842	0700841	Đường Ngọc Nghĩa	12/02/2007	Hoa	Nam	Lai Châu	Trường THCS Pa Khóa	Huyện Sin Hồ	3.75	6.00	1.50		
843	0700842	Gi Thị Nghiệm	26/07/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	1.75	2.25	1.85		
844	0700843	Lù Thị Nghiễn	04/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	3.75	3.75	4.00		
845	0700844	Lò Văn Ngọc	05/06/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	4.50	5.00	3.05		
846	0700845	Lò Kim Ngọc	24/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	5.75	4.50	3.95		
847	0700846	Ú Thị Hương Nhài	10/11/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	4.75	2.75	2.00		
848	0700847	Lù Thị Hải Nhi	19/06/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	3.00	3.25	2.35		
849	0700848	Trần Thị Nhi	05/10/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	3.75	3.25	2.05		
850	0700849	Mùa Nguyệt Nhi	16/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đông Phong	Thành phố Lai Châu	4.50	2.75	2.65		
851	0700850	Lềng Thị Ngọc Nhi	10/09/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.25	3.00	3.00		
852	0700851	Lù Thị Nhớ	24/05/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.00	6.75	3.00		
853	0700852	Lềng Thị Như	19/01/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	7.25	5.50	3.65		
854	0700853	Ú Thị Quỳnh Như	14/06/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	3.75	6.00	2.45		
855	0700854	Vùi Thị Quỳnh Như	26/07/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	4.25	2.50	2.65		
856	0700855	Lò Thị Nhung	09/04/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	5.00	5.50	4.35		
857	0700856	Thào Thị Ninh	20/07/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	Vắng	Vắng	Vắng		
858	0700857	Giàng A Nù	03/06/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lềng	Huyện Tam Đường	3.25	2.75	2.95		
859	0700858	Giàng A Nù	12/08/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lềng	Huyện Tam Đường	1.50	0.75	1.65		
860	0700859	Vàng Thị Tuyết Oanh	15/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Pa Khóa	Huyện Sin Hồ	3.00	4.50	2.15		
861	0700860	Liềng Thị Oanh	05/01/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.25	0.50	1.75		
862	0700861	Thào Thị Oanh	24/03/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.75	2.00	2.15		
863	0700862	Vùi Thị Ôn	06/06/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.25	6.00	3.85		
864	0700863	Giàng Thị Pàng	30/01/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lềng	Huyện Tam Đường	4.25	3.50	2.35		
865	0700864	Giàng Thị Pàng	10/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lềng	Huyện Tam Đường	3.00	3.00	1.50		
866	0700865	Hàng A Pao	16/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lềng	Huyện Tam Đường	3.25	3.00	2.95		
867	0700866	Hàng A Páo	04/06/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lềng	Huyện Tam Đường	4.25	5.50	4.15		
868	0700867	Lý A Páo	20/06/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lềng	Huyện Tam Đường	2.50	0.75	1.70		
869	0700868	Thào Thị Phê	28/08/2007	H'Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	2.25	2.50	3.00		
870	0700869	Gi A Phênh	30/01/2007	H'Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Sùng Phái	Thành phố Lai Châu	4.00	4.25	3.65		

Truyền

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
871	0700870	Lò Thị Phình	11/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	5.50	3.75	2.20		
872	0700871	Giàng Pao Phừ	01/10/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Sùng Phài	Thành phố Lai Châu	3.50	3.50	2.10		
873	0700872	Lý Thị Phua	26/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	3.25	3.25	3.60		
874	0700873	Sùng A Phua	16/05/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường TH & THCS Nậm Loóng	Thành phố Lai Châu	4.50	4.75	4.95		
875	0700874	Vàng Thị Phương	25/01/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.25	1.50	3.40		
876	0700875	Nông Hồng Phương	27/09/2007	Tày	Nữ	Tuyên Quang	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	6.50	3.15		
877	0700876	Tần Thị Phương	08/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	5.75	4.25	2.65		
878	0700877	Giàng Thị Phương	26/05/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Đoàn Kết	Thành phố Lai Châu	6.25	4.75	2.40		
879	0700878	Lò Bích Phương	24/10/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	3.00	1.50	2.65		
880	0700879	Sùng Minh Quang	17/08/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	3.25	3.00	1.65		
881	0700880	Dầu Như Quyền	13/01/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	2.75	2.50	1.55		
882	0700881	Phản Minh Quyết	17/07/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	2.50	0.00	1.65		
883	0700882	Sùng A Quyết	23/12/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Sùng Phài	Thành phố Lai Châu	4.00	4.50	2.05		
884	0700883	Vàng Thị Quỳnh	31/10/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	5.75	2.75	2.80		
885	0700884	Châu Thị Quỳnh	09/09/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	3.75	3.25	2.85		
886	0700885	Phản Min Sân	08/12/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Lán Nhì Thàng	Huyện Phong Thổ	4.75	5.75	2.60		
887	0700886	Vàng Thị Sếnh	29/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu Học Và THCS Pu Sam Cáp	Huyện Sin Hồ	3.25	1.00	3.60		
888	0700887	Chang A Sơn	05/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu Học Và THCS Pu Sam Cáp	Huyện Sin Hồ	2.25	3.75	3.60		
889	0700888	Háng Thị Sứ	01/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	2.75	2.50	1.60		
890	0700889	Sùng Thị Súa	30/05/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	6.25	4.50	3.30		
891	0700890	Sùng Thị Súa	26/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Nậm Loóng	Thành phố Lai Châu	5.00	6.50	4.20		
892	0700891	Giàng Thị Súa	02/02/2006	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.50	6.75	3.90		
893	0700892	Háng Thị Sung	15/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	3.75	1.00	2.00		
894	0700893	Sùng A Tha	26/05/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường TH & THCS Nậm Loóng	Thành phố Lai Châu	5.75	5.75	4.70		
895	0700894	Lâm Phú Thái	16/11/2007	Tày	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	2.75	7.00	3.85		
896	0700895	Tào Thị Thắm	30/01/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	4.75	2.25	3.30		
897	0700896	Di Thị Thanh	30/09/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thên Sin	Huyện Tam Đường	3.25	1.00	2.00		
898	0700897	Lò Thị Thao	27/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thên Sin	Huyện Tam Đường	2.25	2.50	1.35		
899	0700898	Phản Thị Thảo	21/11/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	4.25	2.50	1.85		
900	0700899	Lý A Thênh	24/01/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	3.00	2.00	1.95		
901	0700900	Tòng Thị Thín	01/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	5.25	4.75	2.80		
902	0700901	Lò Thị Thơi	23/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	6.75	6.25	4.60		
903	0700902	Hồ Thị Thương	18/06/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.25	3.00	3.65		
904	0700903	Lù Thị Thủy	04/05/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	5.75	5.75	2.35		
905	0700904	Chèo Thị Thủy	06/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Lán Nhì Thàng	Huyện Phong Thổ	4.25	1.00	1.45		

Truyền

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
906	0700905	Hằng Thị Thủy	16/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	3.50	3.50	3.55		
907	0700906	Lò Thị Thủy	15/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thên Sín	Huyện Tam Đường	4.25	0.50	1.95		
908	0700907	Sùng Thị Thủy	13/07/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Nậm Loóng	Thành phố Lai Châu	7.00	6.25	4.60		
909	0700908	Lò Văn Tiếp	26/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	5.50	7.50	3.65		
910	0700909	Vàng A Tin	28/07/2006	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.00	4.50	1.50		
911	0700910	Hằng A Tinh	14/11/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	4.00	3.75	3.85		
912	0700911	Lò Văn Toàn	09/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	5.75	4.75	5.05		
913	0700912	Lý Bảo Trám	03/07/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	7.50	7.75	6.40		
914	0700913	Quách Bảo Trám	18/07/2007	Mường	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.50	3.00	2.25		
915	0700914	Vàng Thị Bảo Trám	01/04/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	5.25	2.00	1.70		
916	0700915	Lý Quỳnh Trang	04/09/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	4.25	2.00	2.35		
917	0700916	Lò Thị Trang	09/02/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.75	2.50	2.40		
918	0700917	Quảng Thị Trang	10/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	6.00	5.25	3.30		
919	0700918	Chang Thị Tri	20/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu Học Và THCS Pu Sam Cáp	Huyện Sin Hồ	3.75	3.00	4.20		
920	0700919	Giàng A Trung	19/04/2007	H'Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Sùng Phái	Thành phố Lai Châu	3.00	2.75	3.20		
921	0700920	Hằng A Trường	03/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	3.75	2.75	1.35		
922	0700921	Lù A Trường	10/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	3.50	1.50	1.65		
923	0700922	Hồ Anh Tú	03/05/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	5.25	5.75	2.65		
924	0700923	Bùi Tuấn Tú	26/03/2007	Mường	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.25	3.50	2.75		
925	0700924	Nguyễn Anh Tuấn	18/02/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	4.25	2.75	2.40		
926	0700925	Vùi Tiểu Tuệ	23/12/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	3.00	0.00	3.55		
927	0700926	Vùi Thị Tuệ	24/05/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.25	5.50	3.55		
928	0700927	Vàng Thị Tùng	21/01/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	4.00	4.50	2.40		
929	0700928	Vàng Văn Tượng	24/08/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	3.25	3.75	2.65		
930	0700929	Vàng Thị Tuyền	25/01/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	5.50	3.50	2.85		
931	0700930	Vàng Thị Tuyền	02/05/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thên Sín	Huyện Tam Đường	6.00	5.00	2.30		
932	0700931	Lý Văn Tuyền	07/01/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.00	3.50	2.35		
933	0700932	Hằng Thị Tuyết	15/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	6.25	4.50	5.05		
934	0700933	Giàng Thị Uyên	16/05/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	4.00	0.50	1.65		
935	0700934	Chang Thị Vân	06/05/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Nậm Loóng	Thành phố Lai Châu	5.50	7.00	4.10		
936	0700935	Sùng A Vàng	02/04/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	2.75	3.25	2.95		
937	0700936	Hoàng Thị Hà Vi	08/09/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS San Thàng	Thành phố Lai Châu	6.00	6.75	3.40		
938	0700937	Ly A Viện	16/12/2007	Mông	Nam	Điện Biên	Trường THCS Nùng Nàng	Huyện Tam Đường	4.75	3.00	2.20		
939	0700938	Lò Văn Việt	01/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Noong Hèo	Huyện Sin Hồ	5.50	5.00	3.35		
940	0700939	Phạm Quang Vinh	13/06/2007	Thái	Nam	Điện Biên	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	4.75	5.00	3.10		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
941	0700940	Mùa A Vương	17/05/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Thành phố Lai Châu	5.25	0.50	0.65		
942	0700941	Lành Thị Hà Vy	11/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	4.75	6.50	3.75		
943	0700942	Giảng A Xá	08/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Tả Lèng	Huyện Tam Đường	5.00	4.75	3.55		
944	0700943	Lù Thị Xe	07/05/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	1.75	3.50	2.70		
945	0700944	Lò Thị Xoan	18/09/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	4.25	3.00	2.45		
946	0700945	Vàng Chi Xu	15/10/2007	Hmông	Nữ	Điện Biên	Trường TH & THCS Nậm Loỏng	Thành phố Lai Châu	5.50	4.50	3.40		
947	0700946	Vàng Thị Xua	02/11/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	6.75	4.50	2.55		
948	0700947	Tần Mỹ Xuân	15/07/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Sùng Phái	Thành phố Lai Châu	6.25	3.75	3.65		
949	0700948	Lý Thanh Xuân	19/11/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tân Phong	Thành phố Lai Châu	6.50	4.75	4.15		
950	0700949	Trần Thị Hải Yến	28/08/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	5.25	1.75	1.80		
951	0700950	Vàng Thị Yến	23/03/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Giang	Huyện Tam Đường	5.25	7.00	4.80		
952	0700951	Lò Thị Yến	10/7/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thèn Sin	Huyện Tam Đường	2.75	2.00	2.25		
953	0700952	Phán Duy Anh	15/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Si Lờ Lầu	Huyện Phong Thổ	6.00	6.25	3.45		
954	0700953	Vàng Thị Lan Anh	01/06/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	4.00	0.75	1.45		
955	0700954	Phán Thị Ngọc Ánh	13/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	5.00	5.25	6.70		
956	0700955	Lý Thị Ngọc Bích	27/04/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.00	3.75	3.10		
957	0700956	Sùng A Cháng	18/08/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	2.50	4.75	2.05		
958	0700957	Giảng A Chù	15/10/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	Vắng	Vắng	Vắng		
959	0700958	Lý Dầu Chung	25/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường TH&THCS Số 1 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	Vắng	Vắng	Vắng		
960	0700959	Lý Quang Chung	05/01/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	3.75	2.50	3.05		
961	0700960	Chèo Ban Dầu	01/07/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	5.00	4.50	2.45		
962	0700961	Lý Mi Di	26/06/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.50	4.75	2.30		
963	0700962	Vàng A Di	12/03/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Lán Nhi Thàng	Huyện Phong Thổ	1.50	0.00	1.70		
964	0700963	Sùng Thị Dinh	09/01/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Đào San	Huyện Phong Thổ	6.25	7.00	2.90		
965	0700964	Sò Mỹ Dỗi	01/12/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.25	2.00	2.25		
966	0700965	Hoàng Thị Dung	01/10/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	6.00	4.00	2.95		
967	0700966	Lò Thị Dung	12/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Khổng Lào	Huyện Phong Thổ	5.50	2.75	5.25		
968	0700967	Chèo Phú Dững	03/01/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Vàng Ma Chải	Huyện Phong Thổ	2.25	5.75	4.40		
969	0700968	Vàng Thị Dục	08/09/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Số 1 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	3.25	3.25	2.15		
970	0700969	Cao Mi Đài	19/08/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	4.75	2.50	2.90		
971	0700970	Tần Minh Đạt	21/06/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	Vắng	Vắng	Vắng		
972	0700971	Lý Văn Đông	07/11/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường TH&THCS Số 1 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	3.25	2.50	2.35		
973	0700972	Phu Tiên Đu	01/05/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường THCS Si Lờ Lầu	Huyện Phong Thổ	Vắng	Vắng	Vắng		
974	0700973	Giảng Minh Đức	23/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	3.25	3.25	2.00		
975	0700974	Phản Minh Đức	06/10/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Vàng Ma Chải	Huyện Phong Thổ	2.50	4.00	3.85		

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
976	0700975	Lý Hương Giang	11/05/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	6.00	6.75	3.55		
977	0700976	Tần Văn Giang	26/03/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Si Lở Lầu	Huyện Phong Thổ	3.25	2.75	2.40		
978	0700977	Chang A Gô	21/01/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Đào San	Huyện Phong Thổ	4.25	4.75	2.00		
979	0700978	Tần Thị Hải	15/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	3.75	1.75	1.95		
980	0700979	Chu Mỹ Hạnh	03/03/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.00	3.50	2.90		
981	0700980	Lý Thị Hiền	02/02/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Số 1 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	5.25	3.00	1.55		
982	0700981	Đinh Nguyễn Hiệp	28/08/2007	Mường	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	5.25	3.00	2.75		
983	0700982	Vàng Thị Mai Hiệp	04/11/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Số 1 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	3.50	3.25	3.35		
984	0700983	Lý Mỹ Hiu	01/12/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.75	4.75	3.00		
985	0700984	Tần Mỹ Hoa	16/05/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	6.00	7.25	4.65		
986	0700985	Trang Thị Thanh Hoa	24/01/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.75	5.75	2.50		
987	0700986	Cồ Văn Hòa	01/11/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường THCS Si Lở Lầu	Huyện Phong Thổ	2.75	3.25	2.05		
988	0700987	Chéo Mi Hoán	25/03/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.00	4.75	3.05		
989	0700988	Si Việt Hoàng	24/07/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	4.25	5.50	3.45		
990	0700989	Cử Thị Hồng	10/07/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Đào San	Huyện Phong Thổ	3.00	3.25	2.20		
991	0700990	Lù Thị Hồng	24/03/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	5.50	4.50	3.20		
992	0700991	Lù Văn Hùng	28/09/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	2.25	2.00	0.65		
993	0700992	Phản Văn Hùng	30/08/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	2.25	2.50	1.95		
994	0700993	Vương Tuấn Hùng	12/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Mường So	Huyện Phong Thổ	4.00	5.75	3.30		
995	0700994	Lò Thanh Hưng	08/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường TH&THCS Số 1 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	5.00	5.75	3.40		
996	0700995	Lý Thị Hương	10/07/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Số 1 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	3.75	4.50	3.15		
997	0700996	Vàng Thị Hương	15/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	3.75	3.25	2.00		
998	0700997	Hoàng Mỹ Khanh	22/05/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	6.00	4.75	3.90		
999	0700998	Lý Thị Khánh	23/10/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	4.00	3.00	1.95		
1000	0700999	Lò Anh Khoa	10/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	4.25	3.50	2.00		
1001	0701000	Lý Mi Khuê	07/05/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.75	3.50	2.70		
1002	0701001	Hoàng Dấu Kiên	10/09/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	4.00	2.25	2.20		
1003	0701002	Lý Mạnh Kiên	22/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường TH&THCS Số 1 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	4.25	4.00	3.15		
1004	0701003	Nguyễn Võ Kiệt	09/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	5.75	5.50	3.45		
1005	0701004	Liều Thị La	07/05/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.75	4.50	2.30		
1006	0701005	Phản Hồng La	12/07/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Đào San	Huyện Phong Thổ	3.00	5.00	1.35		
1007	0701006	Giảng Mi Lành	20/03/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.75	3.75	2.50		
1008	0701007	Sò Mỹ Lành	09/12/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	4.75	6.00	3.85		
1009	0701008	Lý Văn Lâm	04/04/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	5.50	3.00	1.75		
1010	0701009	Đèo Công Lập	08/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Khổng Lào	Huyện Phong Thổ	3.75	4.25	4.25		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1011	0701010	Vàng Thị Hồng Lệ	23/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	5.50	5.00	3.00		
1012	0701011	Giàng Thùy Linh	01/09/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.75	3.00	3.25		
1013	0701012	Lý Thị Linh	01/11/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Vàng Ma Chải	Huyện Phong Thổ	Vắng	Vắng	Vắng		
1014	0701013	Tần Mỹ Linh	12/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Mỏ Sỉ San	Huyện Phong Thổ	4.25	4.00	3.05		
1015	0701014	Lý Láo Lở	26/09/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	6.25	5.25	3.85		
1016	0701015	Tần Lao Lở	23/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Sỉ Lở Lầu	Huyện Phong Thổ	1.00	1.50	1.55		
1017	0701016	Tần Láo Lở	10/08/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	6.50	6.50	4.05		
1018	0701017	Tao Thị Mỹ Lua	28/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Số 1 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	4.25	3.50	3.15		
1019	0701018	Thùng Việt Lương	25/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	2.75	8.25	3.75		
1020	0701019	Thùng Khánh Ly	05/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	2.00	3.25	2.40		
1021	0701020	Tần Thị Mai	22/07/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Khổng Lào	Huyện Phong Thổ	4.00	2.50	3.10		
1022	0701021	Tần Thị Mai	19/05/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Vàng Ma Chải	Huyện Phong Thổ	1.25	1.25	1.70		
1023	0701022	Đi A Mạnh	02/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Mường So	Huyện Phong Thổ	6.00	4.25	3.05		
1024	0701023	Lý Hoa Mầu	22/10/2007	Hà Nhì	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Dào San	Huyện Phong Thổ	5.00	4.50	1.70		
1025	0701024	Chèo Lở Mấy	01/03/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Vàng Ma Chải	Huyện Phong Thổ	1.25	3.25	4.30		
1026	0701025	Chèo Lở Mấy	06/05/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Sỉ Lở Lầu	Huyện Phong Thổ	5.00	4.25	3.05		
1027	0701026	Chèo Lở Mấy	05/04/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Vàng Ma Chải	Huyện Phong Thổ	0.50	1.75	2.60		
1028	0701027	Chèo Phần Mấy	10/06/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	Vắng	Vắng	Vắng		
1029	0701028	Phản Lở Mấy	10/05/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Sỉ Lở Lầu	Huyện Phong Thổ	2.75	3.00	2.50		
1030	0701029	Phản San Mấy	06/06/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Sỉ Lở Lầu	Huyện Phong Thổ	4.75	7.00	3.45		
1031	0701030	Tần Lở Mấy	15/02/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Mỏ Sỉ San	Huyện Phong Thổ	2.00	5.00	2.35		
1032	0701031	Tần San Mấy	14/02/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Sỉ Lở Lầu	Huyện Phong Thổ	4.75	7.25	4.15		
1033	0701032	Tần Tả Mấy	04/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Vàng Ma Chải	Huyện Phong Thổ	3.00	3.25	3.45		
1034	0701033	Tần Tả Mấy	13/05/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Mỏ Sỉ San	Huyện Phong Thổ	6.50	5.00	4.15		
1035	0701034	Tần Tả Mấy	27/11/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Sỉ Lở Lầu	Huyện Phong Thổ	2.25	0.50	2.20		
1036	0701035	Thần Xa Mấy	18/11/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	5.00	4.50	1.85		
1037	0701036	Sùng Cu Mễ	15/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	1.50	2.75	1.75		
1038	0701037	Giàng Thị Mễ	20/09/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Dào San	Huyện Phong Thổ	5.00	5.25	2.45		
1039	0701038	Lý Xi Mì	30/10/2007	Hà Nhì	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	3.50	2.00	1.75		
1040	0701039	Chèo Xuôi Mìn	03/06/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.25	2.00	1.55		
1041	0701040	Lý Thị Minh	21/10/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Vàng Ma Chải	Huyện Phong Thổ	2.50	2.25	3.10		
1042	0701041	Sùng A Minh	16/08/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Lán Nhì Thàng	Huyện Phong Thổ	2.50	2.25	0.60		
1043	0701042	Tần Văn Minh	23/01/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Sỉ Lở Lầu	Huyện Phong Thổ	4.50	4.50	4.00		
1044	0701043	Vàng Thị Mo	01/01/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	3.00	4.50	1.55		
1045	0701044	Lừu Mỹ Mợ	06/10/2006	Hà Nhì	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.00	4.75	2.45		

Nguyễn

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1046	0701045	Lý Văn Nam	24/09/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	5.75	6.00	3.60		
1047	0701046	Lý Thị Nga	29/06/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	2.75	3.25	2.40		
1048	0701047	Phu Gia Nghi	16/05/2007	Hà Nhì	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.00	4.50	1.80		
1049	0701048	Tần Văn Nghĩa	12/09/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	2.50	2.50	2.50		
1050	0701049	Lý Văn Nghiệp	11/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	6.75	3.50	2.05		
1051	0701050	Tần Thị Ngoan	12/04/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Số 1 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	7.25	4.25	4.35		
1052	0701051	Tần Thị Ngoan	06/10/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	5.00	3.75	2.20		
1053	0701052	Chang Kim Ngọc	04/03/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	2.25	2.00	1.70		
1054	0701053	Đặng An Nguyên	26/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	6.50	7.00	6.25		
1055	0701054	Sùng A Nhà	01/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	2.25	2.25	0.85		
1056	0701055	Hà Minh Nhất	12/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	5.75	5.25	3.65		
1057	0701056	Giàng Yển Nhi	02/12/2007	Hà Nhì	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	6.50	4.25	4.45		
1058	0701057	Hù Thị Nhi	10/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	5.25	5.50	3.30		
1059	0701058	Lù Thị Nhung	27/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	6.00	2.75	3.45		
1060	0701059	Lý Thị Nhung	25/10/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	6.75	4.25	3.50		
1061	0701060	Lý Thị Non	28/07/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	7.25	3.75	2.05		
1062	0701061	Chang Thị Pàng	10/08/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	4.00	4.25	2.70		
1063	0701062	Sùng Thị Pàng	20/07/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Dào San	Huyện Phong Thổ	5.75	3.75	2.35		
1064	0701063	Sùng A Phong	05/01/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	0.75	0.50	1.40		
1065	0701064	Chèo Diên Phu	03/04/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	4.00	2.75	3.00		
1066	0701065	Giàng Thị Phua	14/07/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	4.75	3.00	2.55		
1067	0701066	Lò Tấn Phước	16/11/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường TH&THCS Số 1 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	4.00	3.50	2.95		
1068	0701067	Chang Thị Nam Phương	08/09/2007	Hà Nhì	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Dào San	Huyện Phong Thổ	5.25	3.50	2.20		
1069	0701068	Lý Thị Phương	14/06/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	6.50	3.25	2.90		
1070	0701069	Lý Thị Phương	23/03/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	7.75	6.25	4.60		
1071	0701070	Tần Thị Phương	09/08/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	2.50	0.50	1.90		
1072	0701071	Vùi Thị Phương	06/07/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Số 1 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	Vắng	Vắng	Vắng		
1073	0701072	Lù Thị Phương	02/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Khổng Lào	Huyện Phong Thổ	3.00	4.50	3.55		
1074	0701073	Chèo Cù Quai	17/12/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	Vắng	Vắng	Vắng		
1075	0701074	Phìn Minh Quân	19/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Mường So	Huyện Phong Thổ	3.00	3.25	1.60		
1076	0701075	Lừu Chính Quyền	21/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	5.25	8.25	4.15		
1077	0701076	Giàng Thị Sá	10/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	3.25	3.50	1.60		
1078	0701077	Phản Lão San	11/09/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	5.75	4.25	2.80		
1079	0701078	Tần Lão San	09/01/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	6.50	5.75	3.35		
1080	0701079	Sùng A Sang	28/11/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	1.75	0.00	0.90		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1081	0701080	Giàng Thị Say	05/03/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Đào San	Huyện Phong Thổ	7.25	5.00	1.80		
1082	0701081	Vàng Thị Sầu	30/10/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	2.75	4.75	2.05		
1083	0701082	Tần A Sênh	08/04/2006	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	5.50	4.00	2.70		
1084	0701083	Chèo Soang Siêu	09/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	4.50	4.00	2.30		
1085	0701084	Phản Minh Sớm	19/09/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	3.75	4.00	2.65		
1086	0701085	Phản Cao Sơn	28/01/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	4.75	4.00	4.05		
1087	0701086	Phảng Thị Sủ	29/06/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	4.75	3.50	1.55		
1088	0701087	Cổ A Tả	09/02/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường THCS Si Lở Lầu	Huyện Phong Thổ	2.75	3.25	2.40		
1089	0701088	Chèo Láo Tả	25/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	4.00	5.00	6.10		
1090	0701089	Tần Láo Tả	07/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	4.00	3.50	2.35		
1091	0701090	Chang Văn Tài	15/02/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	5.50	5.25	6.00		
1092	0701091	Lý Thanh Tâm	06/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	5.25	1.50	2.00		
1093	0701092	Vàng Thị Tâm	18/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Số 1 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	6.25	4.00	3.00		
1094	0701093	Vàng Thị Tầm	14/03/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	5.00	5.00	3.50		
1095	0701094	Tần Minh Tân	27/11/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Si Lở Lầu	Huyện Phong Thổ	3.75	3.75	3.10		
1096	0701095	Hoàng Trọng Tấn	20/11/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Mường So	Huyện Phong Thổ	6.25	6.00	5.65		
1097	0701096	Giàng Mi Thác	10/05/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	Vắng	Vắng	Vắng		
1098	0701097	Lý Văn Thành	16/02/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	3.75	2.75	1.45		
1099	0701098	Thần Xuân Thành	04/01/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	5.25	6.00	4.35		
1100	0701099	Chang A Tháo	19/07/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	3.75	6.50	5.60		
1101	0701100	Giàng Thị Thu Tháo	14/08/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Đào San	Huyện Phong Thổ	5.75	6.00	2.90		
1102	0701101	Phản Kim Tháo	27/12/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hoang Thèn	Huyện Phong Thổ	3.50	2.50	3.00		
1103	0701102	Chang A Thày	16/10/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	4.25	6.75	1.30		
1104	0701103	Hù Thị Thắm	05/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	4.50	4.50	4.55		
1105	0701104	Phản Minh Thắng	24/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	3.75	3.00	4.50		
1106	0701105	Vàng Thị Kim Thoa	07/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	6.50	5.75	3.40		
1107	0701106	Châu Thị Thu	01/09/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Đào San	Huyện Phong Thổ	7.25	5.50	3.95		
1108	0701107	Lý Thanh Thuý	05/12/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Mỏ Si San	Huyện Phong Thổ	4.00	4.50	1.80		
1109	0701108	Tần Thuý Tiên	13/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	6.75	4.00	4.15		
1110	0701109	Lừ Đình Tôn	8/7/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	3.00	7.75	2.60		
1111	0701110	Di Thị Thùy Trang	19/11/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Đào San	Huyện Phong Thổ	2.50	2.25	1.25		
1112	0701111	Phản Thị Trang	18/07/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bán Lang	Huyện Phong Thổ	7.25	5.00	4.20		
1113	0701112	Lò Duy Trường	11/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	3.25	4.50	2.60		
1114	0701113	Hoàng Thái Tú	20/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Mường So	Huyện Phong Thổ	4.75	3.75	1.80		
1115	0701114	Nguyễn Đình Tú	03/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Mường So	Huyện Phong Thổ	4.25	7.50	2.95		

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1116	0701115	Hù Mai Tuyết	26/12/2006	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	4.25	5.75	2.95		
1117	0701116	Lò Thị Ánh Tuyết	01/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	5.00	5.75	3.00		
1118	0701117	Tần Thị Tuyết	07/04/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ma Li Pho	Huyện Phong Thổ	5.00	4.00	7.95		
1119	0701118	Phùng Sân Văn	24/07/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	5.25	5.00	2.25		
1120	0701119	Lù Thị Vân	02/11/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	5.50	2.00	1.85		
1121	0701120	Lý Thị Vân	15/09/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Xe	Huyện Phong Thổ	5.50	6.50	3.65		
1122	0701121	Lý Xa Văn	03/03/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	5.00	2.75	3.10		
1123	0701122	Tần Thị Vân	29/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH&THCS Số 2 Bản Lang	Huyện Phong Thổ	5.50	1.00	3.25		
1124	0701123	Hầu A Vênh	07/05/2007	Hmông	Nam	Xin Chải	Trường PTDTBT TH&THCS Pa Vây Sừ	Huyện Phong Thổ	0.50	1.75	1.25		
1125	0701124	Chang Quang Vinh	26/06/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Sin Suối Hồ	Huyện Phong Thổ	3.50	2.75	2.80		
1126	0701125	Mùa A Vương	17/05/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Quyết Thắng	Huyện Phong Thổ	Vắng	Vắng	Vắng		
1127	0701126	Chèo Hà Vương	22/12/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Vàng Ma Chải	Huyện Phong Thổ	2.00	2.25	1.55		
1128	0701127	Lù Đồ Xa	28/01/2007	Hà Nhì	Nam	Lai Châu	Trường THCS Si Lở Lầu	Huyện Phong Thổ	1.50	3.00	2.45		
1129	0701128	Chang Mừ Xa	03/07/2007	Hà Nhì	Nam	Lai Châu	Trường THCS Si Lở Lầu	Huyện Phong Thổ	3.50	4.00	2.80		
1130	0701129	Ly Duy Xa	10/06/2007	Hà Nhì	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Đào San	Huyện Phong Thổ	4.50	5.50	2.25		
1131	0701130	Tần Thanh Xuân	11/04/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường TH&THCS Mỏ Si San	Huyện Phong Thổ	4.00	6.50	3.20		
1132	0701131	Phu Mi Y	05/03/2007	Hà Nhì	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Huổi Luông	Huyện Phong Thổ	4.50	6.00	3.70		
1133	0701132	Lò Thị Bun Anh	11/05/2007	Lào	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nà Tăm	Huyện Tam Đường	2.00	2.50	2.00		
1134	0701133	Sùng A Bẫy	25/11/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	1.75	0.50	1.25		
1135	0701134	Chang Thị Bình	03/03/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Sơn Bình	Huyện Tam Đường	3.25	2.50	2.70		
1136	0701135	Chang Thị Ca	05/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.75	3.75	2.05		
1137	0701136	Giàng A Chấm	27/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	3.25	3.00	3.95		
1138	0701137	Lò Thị Chấn	29/10/2007	Lào	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Bo	Huyện Tam Đường	1.25	2.25	2.00		
1139	0701138	Giàng A Chung	20/05/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	2.00	1.50	2.25		
1140	0701139	Nùng Thị Chung	08/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Bo	Huyện Tam Đường	3.00	3.00	2.85		
1141	0701140	Chư Thị Cua	07/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	3.75	2.00	3.95		
1142	0701141	Vàng Thị Dáy	10/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	3.25	1.75	1.55		
1143	0701142	Hàng Thị Dế	08/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	1.50	1.00	1.45		
1144	0701143	Giàng Thị Hi Đi	08/09/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Sơn Bình	Huyện Tam Đường	4.00	5.00	3.55		
1145	0701144	Cứ Thị Dừa	05/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.50	3.50	3.45		
1146	0701145	Hầu Thị Dừa	19/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	3.50	1.75	1.50		
1147	0701146	Lù Minh Đức	23/09/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hồ Thầu	Huyện Tam Đường	2.00	1.00	2.15		
1148	0701147	Vàng Thánh Đức	11/06/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	1.25	2.50	1.90		
1149	0701148	Giàng Thị Dung	18/08/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	2.00	2.00	0.90		
1150	0701149	Lù Thị Dung	27/12/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Sơn Bình	Huyện Tam Đường	2.00	1.75	2.40		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1151	0701150	Ma Thị Dung	20/01/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	4.75	1.00	4.80		
1152	0701151	Sùng Thị Dung	07/07/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	2.25	1.50	2.15		
1153	0701152	Phản Tiến Dũng	08/01/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hồ Thầu	Huyện Tam Đường	2.25	4.50	2.30		
1154	0701153	Lò Văn Dũng	18/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	3.75	2.50	0.80		
1155	0701154	Lò Thùy Dương	09/02/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	7.25	7.75	5.05		
1156	0701155	Tòng Thị Dương	01/08/2007	Thái	Nữ	Điện Biên	Trường THCS Bản Bo	Huyện Tam Đường	Vắng	Vắng	Vắng		
1157	0701156	Ma Thị Duyên	13/11/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	2.75	1.50	1.85		
1158	0701157	Sùng Thị Duyên	11/11/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Sơn Bình	Huyện Tam Đường	4.75	2.75	1.70		
1159	0701158	Lò Văn Ẽn	05/08/2007	Lự	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bình Lư	Huyện Tam Đường	0.75	0.00	0.40		
1160	0701159	Vàng Thị Ganh	12/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.00	3.00	1.95		
1161	0701160	Ma Thị Gia	26/02/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	2.75	1.50	2.05		
1162	0701161	Hầu Thị Giảng	16/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	3.50	2.50	2.55		
1163	0701162	Lò Thị Giót	27/07/2007	Lào	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Bo	Huyện Tam Đường	2.75	3.25	3.20		
1164	0701163	Lò Thị Hạc	05/05/2007	Lự	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bình Lư	Huyện Tam Đường	1.00	3.50	2.95		
1165	0701164	Hàng A Hai	27/08/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường TH & THCS Sơn Bình	Huyện Tam Đường	3.00	2.50	2.45		
1166	0701165	Trần Ngọc Hằng	01/10/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bình Lư	Huyện Tam Đường	5.75	2.50	2.50		
1167	0701166	Vàng Thị Hạnh	22/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nà Tầm	Huyện Tam Đường	4.25	3.25	3.35		
1168	0701167	Văn Nhật Hào	22/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bình Lư	Huyện Tam Đường	7.25	5.00	3.50		
1169	0701168	Tần Thị Hiền	14/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hồ Thầu	Huyện Tam Đường	2.75	2.00	1.55		
1170	0701169	Tòng Thị Hiền	05/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bình Lư	Huyện Tam Đường	4.25	2.75	2.65		
1171	0701170	Lý Thị Hoa	25/03/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	3.25	1.50	1.55		
1172	0701171	Lù Văn Hoan	06/07/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hồ Thầu	Huyện Tam Đường	4.75	2.50	1.80		
1173	0701172	Sùng A Hồng	02/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.50	3.00	1.50		
1174	0701173	Tần Thị Hồng	10/06/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	1.75	0.50	2.90		
1175	0701174	Tao Thị Hương	09/10/2007	Lự	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bình Lư	Huyện Tam Đường	5.00	2.00	2.60		
1176	0701175	Lò Văn Đồi Kéo	12/06/2007	Lào	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nà Tầm	Huyện Tam Đường	1.25	3.25	0.50		
1177	0701176	Lù Thị Kiểm	03/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Bo	Huyện Tam Đường	2.00	3.25	2.85		
1178	0701177	Giàng A Kiên	28/10/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường TH & THCS Sơn Bình	Huyện Tam Đường	4.00	3.25	2.65		
1179	0701178	Giàng Thị La	10/07/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.75	3.00	1.05		
1180	0701179	Vàng Thị La	15/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.50	4.00	3.20		
1181	0701180	Phản Thị Lan	16/11/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hồ Thầu	Huyện Tam Đường	5.25	2.25	2.30		
1182	0701181	Ma A Làng	05/11/2006	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.25	2.75	1.10		
1183	0701182	Sùng A Làng	11/03/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.00	2.00	2.10		
1184	0701183	Sùng Thị Lãng	19/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Sơn Bình	Huyện Tam Đường	4.75	2.50	2.70		
1185	0701184	Vàng A Làng	25/03/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	3.50	2.75	1.05		

truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1186	0701185	Ma A Lâu	19/01/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.50	1.50	1.70		
1187	0701186	Hà Thu Lệ	22/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	2.75	2.25	1.85		
1188	0701187	Sùng A Lềnh	08/03/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.25	1.50	1.95		
1189	0701188	Cư A Long	10/11/2007	Hmông	Nam	Lào Cai	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	1.75	3.00	2.00		
1190	0701189	Ma A Lữ	09/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	2.00	2.00	0.60		
1191	0701190	Tao Thị Lương	13/05/2007	Lự	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bình Lư	Huyện Tam Đường	1.00	1.50	2.30		
1192	0701191	Vàng Thị Ly	14/07/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Sơn Bình	Huyện Tam Đường	Vắng	Vắng	Vắng		
1193	0701192	Tần Thị Mai	21/07/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	3.75	2.25	2.25		
1194	0701193	Hàng Thị Mái	10/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.75	2.50	2.20		
1195	0701194	Chào Thị Mẫn	18/10/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Bo	Huyện Tam Đường	2.50	1.50	1.95		
1196	0701195	Phản Thị Minh	23/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hồ Thầu	Huyện Tam Đường	1.75	1.00	2.65		
1197	0701196	Lò Thị Nang	08/01/2007	Lào	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nà Tăm	Huyện Tam Đường	5.00	5.75	2.50		
1198	0701197	Phan Kim Ngân	28/10/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	5.00	3.25	2.10		
1199	0701198	Lò Văn Nghiệp	11/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	Vắng	Vắng	Vắng		
1200	0701199	Lù Thị Ngoan	01/02/2006	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hồ Thầu	Huyện Tam Đường	4.50	1.50	1.45		
1201	0701200	Lò Văn Ngọc	16/06/2007	Lự	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bình Lư	Huyện Tam Đường	1.50	1.00	0.80		
1202	0701201	Lù Thị Thanh Nguyệt	20/10/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	3.50	2.25	2.00		
1203	0701202	Chang A Nhà	15/01/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.25	2.50	1.25		
1204	0701203	Hàng A Nhà	10/01/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	3.25	4.50	2.90		
1205	0701204	Ma A Nù	17/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	4.50	4.25	3.45		
1206	0701205	Thào Tâm Nùng	15/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	4.25	3.50	3.35		
1207	0701206	Tần Văn Ôn	04/09/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hồ Thầu	Huyện Tam Đường	4.25	4.50	1.75		
1208	0701207	Tòng Thị Ớng	19/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bản Bo	Huyện Tam Đường	3.00	1.25	1.85		
1209	0701208	Sùng A Giảng Phừ	20/08/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	4.00	2.00	2.90		
1210	0701209	Sùng A Páo Phừ	08/12/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	5.00	3.25	3.65		
1211	0701210	Chư A Phùa	19/01/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	3.00	3.00	1.90		
1212	0701211	Giảng Bình Phương	17/04/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	4.50	5.00	2.80		
1213	0701212	Hàng Thị Lan Phương	06/11/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Sơn Bình	Huyện Tam Đường	4.25	3.00	2.15		
1214	0701213	Hoàng A Phương	14/04/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hồ Thầu	Huyện Tam Đường	3.25	3.00	2.90		
1215	0701214	Lò Thị Phương	06/10/2007	Lào	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nà Tăm	Huyện Tam Đường	1.50	2.00	1.30		
1216	0701215	Sùng Minh Phương	18/08/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	1.50	2.00	1.70		
1217	0701216	Tòng Văn Quang	05/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bình Lư	Huyện Tam Đường	3.75	2.25	1.80		
1218	0701217	Tần Thị Quế	15/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hồ Thầu	Huyện Tam Đường	1.50	3.00	2.70		
1219	0701218	Hàng Thị Sáng	30/05/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	4.50	4.50	4.60		
1220	0701219	Mùa A Sào	01/03/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	1.75	2.25	1.95		

Truyền

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1221	0701220	Ma Thị Si	05/09/2006	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.75	1.25	1.90		
1222	0701221	Lò Thái Sơn	26/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	0.50	0.75	1.10		
1223	0701222	Giàng Thị Sòng	05/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	3.00	1.75	2.00		
1224	0701223	Hàng Thị Sòng	18/08/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	2.50	4.25	4.10		
1225	0701224	Giàng Thị Sứ	12/02/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	2.50	1.25	2.55		
1226	0701225	Ma A Súa	02/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	3.50	3.00	3.15		
1227	0701226	Ma Thị Sung	27/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	4.00	2.00	3.50		
1228	0701227	Thào Thị Ngọc Sương	24/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	5.25	5.50	4.95		
1229	0701228	Thào Thị Tầu	23/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	Vắng	Vắng	Vắng		
1230	0701229	Lò Thị Thắm	16/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bán Bo	Huyện Tam Đường	6.50	3.50	2.45		
1231	0701230	Phản Văn Thanh	01/01/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	4.50	4.50	2.65		
1232	0701231	Lò Văn Thành	02/12/2007	Lào	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nà Tầm	Huyện Tam Đường	4.25	3.75	1.95		
1233	0701232	Giàng Thị Thảo	08/01/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	3.50	1.50	1.70		
1234	0701233	Háng A Thên	20/05/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	Vắng	Vắng	Vắng		
1235	0701234	Vàng Thị Thi	24/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bình Lư	Huyện Tam Đường	6.25	3.25	3.60		
1236	0701235	Háng Thị Thơm	21/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường TH & THCS Sơn Bình	Huyện Tam Đường	6.25	5.00	4.95		
1237	0701236	Vàng Thị Thơm	01/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	3.25	1.75	1.25		
1238	0701237	Lò Thị Thu	29/05/2007	Lào	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nà Tầm	Huyện Tam Đường	2.50	4.50	1.85		
1239	0701238	Lò Thị Diễm Thu	02/02/2007	Lào	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nà Tầm	Huyện Tam Đường	0.75	3.25	2.35		
1240	0701239	Vũ Thị Minh Thư	10/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	6.75	3.75	5.15		
1241	0701240	Lù Thị Thương	27/09/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hồ Thầu	Huyện Tam Đường	1.75	2.00	2.90		
1242	0701241	Hà Ngọc Trâm	08/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	3.25	1.25	2.45		
1243	0701242	Lò Thị Trắng	16/03/2007	Lào	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nà Tầm	Huyện Tam Đường	2.75	4.25	2.60		
1244	0701243	Giàng A Trọng	02/04/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	5.75	6.75	5.60		
1245	0701244	Phản Anh Tuấn	30/04/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hồ Thầu	Huyện Tam Đường	2.75	3.75	3.90		
1246	0701245	Ma Thị Tùng	26/01/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Giang Ma	Huyện Tam Đường	3.25	2.75	2.35		
1247	0701246	Phan Thủy Uyên	11/10/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tam Đường	Huyện Tam Đường	4.50	3.00	2.50		
1248	0701247	Lò Văn Vắng	01/07/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Bình Lư	Huyện Tam Đường	Vắng	Vắng	Vắng		
1249	0701248	Chang A Vĩ	03/12/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	1.00	1.50	0.85		
1250	0701249	La Thị Việt	07/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bán Bo	Huyện Tam Đường	3.00	3.25	2.35		
1251	0701250	Vàng A Vinh	15/06/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	0.75	3.25	1.50		
1252	0701251	Lù Thị Đề Xanh	10/11/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Khun Há	Huyện Tam Đường	3.75	2.25	3.65		
1253	0701252	Là Thị Xuân	1/4/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Bán Bo	Huyện Tam Đường	1.75	3.25	1.85		
1254	0701253	Lò Thị Nguyệt Anh	25/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	Vắng	Vắng	Vắng		
1255	0701254	Lục Hà Anh	16/10/2007	Nùng	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	5.00	7.75	5.90		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1256	0701255	Sùng Thế Anh	01/04/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mỏ	Huyện Sin Hồ	4.00	3.75	3.00		
1257	0701256	Lò Tuấn Anh	27/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Ma Quai	Huyện Sin Hồ	1.00	2.25	2.05		
1258	0701257	Ma Hoàng Anh	01/04/2007	Tày	Nữ	Tuyên Quang	Trường THCS Ma Quai	Huyện Sin Hồ	4.00	4.00	1.40		
1259	0701258	Hồ Hoài Anh	25/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	4.00	4.75	2.95		
1260	0701259	Nguyễn Việt Anh	12/01/2007	Mường	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	6.25	8.25	3.25		
1261	0701260	Lò Kim Anh	30/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Phong Thổ	Huyện Phong Thổ	Vắng	Vắng	Vắng		
1262	0701261	Phạm Hoàng Anh	24/02/2007	Tày	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	7.50	7.75	4.55		
1263	0701262	Vàng Thị Ngọc Ánh	15/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Lũng Thàng	Huyện Sin Hồ	1.75	0.00	1.55		
1264	0701263	Thần Thị Ấy	08/05/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Cấn Co	Huyện Sin Hồ	5.50	6.25	2.70		
1265	0701264	Lý Thị Bay	03/07/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	4.50	6.00	3.40		
1266	0701265	Thào A Bình	13/07/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tả Ngáo	Huyện Sin Hồ	3.75	4.50	4.05		
1267	0701266	Cháng A Bình	02/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tủa Sín Chải	Huyện Sin Hồ	3.00	6.50	2.70		
1268	0701267	Lò Thị Bình	11/06/2006	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	3.00	4.25	3.45		
1269	0701268	Lý Thị Cầu	29/05/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Lũng Thàng	Huyện Sin Hồ	6.00	6.75	2.45		
1270	0701269	Mùa Thị Chận	09/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	7.00	7.50	4.60		
1271	0701270	Giàng Thị Lại Chè	06/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mỏ	Huyện Sin Hồ	3.50	3.50	3.75		
1272	0701271	Giàng A Chư	20/06/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hồng Thu	Huyện Sin Hồ	3.75	5.25	2.60		
1273	0701272	Mùa Thị Chư	15/08/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Ma Quai	Huyện Sin Hồ	6.75	7.50	1.80		
1274	0701273	Vừ A Chung	10/05/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	6.00	5.25	2.40		
1275	0701274	Lù Thị Sinh Cô	04/01/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	5.25	4.25	1.35		
1276	0701275	Lù Thị Mái Cờ	28/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	6.75	7.75	3.65		
1277	0701276	Vàng Thị Cong	27/08/2007	Lự	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Lũng Thàng	Huyện Sin Hồ	4.75	6.00	1.45		
1278	0701277	Vàng Văn Cương	09/01/2007	Lự	Nam	Lai Châu	Trường THCS Lũng Thàng	Huyện Sin Hồ	2.25	1.25	3.05		
1279	0701278	Lò Văn Dang	29/11/2006	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	3.75	5.00	2.20		
1280	0701279	Lù Thị Đào	07/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	3.25	5.00	4.50		
1281	0701280	Lý Thị Dấu	05/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	4.50	5.50	3.45		
1282	0701281	Vừ Thị Pà Dénh	06/08/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	4.75	5.75	3.65		
1283	0701282	Thào Thị Dia	07/02/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	7.00	8.00	5.25		
1284	0701283	Lù Thị Diễm	29/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	6.25	5.50	5.05		
1285	0701284	Văn Thị Diễm	19/07/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hăn	Huyện Sin Hồ	6.00	4.25	1.40		
1286	0701285	Lừ Thị Khánh Diệp	20/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	5.25	3.50	5.25		
1287	0701286	Lò Văn Diệp	15/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Chấn Nưa	Huyện Sin Hồ	5.00	2.75	3.55		
1288	0701287	Mùa Thị Đông	30/09/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	5.75	6.00	3.25		
1289	0701288	Lù Thị Du	19/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	4.75	4.25	3.90		
1290	0701289	Má Thị Dưa	19/10/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Ma Quai	Huyện Sin Hồ	3.75	2.50	1.25		

Truyền

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1291	0701290	Lò Thị Dung	20/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Ma Quai	Huyện Sin Hồ	2.75	1.75	1.20		
1292	0701291	Thào Tiến Dũng	19/02/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hồng Thu	Huyện Sin Hồ	Vắng	Vắng	Vắng		
1293	0701292	Phùng Thị Trung Dũng	20/04/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Ma Quai	Huyện Sin Hồ	3.75	2.00	2.35		
1294	0701293	Lò Văn Dũng	04/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	3.75	3.50	1.45		
1295	0701294	Quảng Khánh Duy	26/11/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	4.75	6.50	7.85		
1296	0701295	Tần Mỹ Duyên	07/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	6.50	6.75	4.80		
1297	0701296	Phản Thị Gậy	20/07/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hăn	Huyện Sin Hồ	4.75	3.50	2.95		
1298	0701297	Vàng Thị Ghénh	15/11/2006	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	6.00	5.75	2.95		
1299	0701298	Sùng Đức Giang	12/08/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Chăn Nưa	Huyện Sin Hồ	2.50	0.00	2.10		
1300	0701299	Sùng Thị Giang	27/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mố	Huyện Sin Hồ	4.75	4.00	2.25		
1301	0701300	Nông Thị Quỳnh Giang	21/06/2007	Tày	Nữ	Tuyên Quang	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	7.25	6.50	4.65		
1302	0701301	Thào Thị Pảng Giao	19/09/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hồng Thu	Huyện Sin Hồ	Vắng	Vắng	Vắng		
1303	0701302	Thào Thị Giồng	14/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	2.50	2.75	2.70		
1304	0701303	Vàng Thị Giồng	08/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mố	Huyện Sin Hồ	4.75	4.25	2.70		
1305	0701304	Lường Văn Hà	18/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	5.75	5.00	4.35		
1306	0701305	Lý A Hà	27/04/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	6.00	7.00	3.90		
1307	0701306	Sùng Thượng Hải	26/02/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tả Ngáo	Huyện Sin Hồ	4.75	3.50	3.05		
1308	0701307	Lò Thu Hằng	01/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Tần	Huyện Sin Hồ	3.00	3.25	1.55		
1309	0701308	Sùng Thị Hạnh	01/05/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mố	Huyện Sin Hồ	4.25	4.75	2.90		
1310	0701309	Lềng Thu Hiền	29/07/2007	Hoa	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	8.25	7.75	5.40		
1311	0701310	Giàng Thị Hiền	02/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mố	Huyện Sin Hồ	4.00	5.25	2.95		
1312	0701311	Hoàng Thị Hiền	27/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hăn	Huyện Sin Hồ	4.75	8.00	3.50		
1313	0701312	Bùi Trung Hiếu	11/08/2007	Mường	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	6.00	6.25	3.40		
1314	0701313	Hạng A Hiếu	07/08/2006	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tả Ngáo	Huyện Sin Hồ	4.00	3.50	3.05		
1315	0701314	Tần Mai Hoa	04/10/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	7.75	6.75	4.45		
1316	0701315	Hạng Thị Phương Hoa	13/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	4.75	5.25	2.95		
1317	0701316	Quảng Thị Hội	14/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	4.75	4.00	3.50		
1318	0701317	Lò Tuấn Hưng	24/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường TH&THCS Nậm Mạ	Huyện Sin Hồ	3.25	1.50	1.45		
1319	0701318	Lý Thị Hương	05/12/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Lũng Thàng	Huyện Sin Hồ	2.25	4.25	2.95		
1320	0701319	Lò Thị Hương	26/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	3.75	4.75	3.10		
1321	0701320	Lường Thị Hương	20/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Tần	Huyện Sin Hồ	3.50	2.75	2.20		
1322	0701321	Nguyễn Đức Huy	01/01/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	4.75	7.25	2.85		
1323	0701322	Lò Văn Huy	04/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	5.75	3.75	4.65		
1324	0701323	Lù Gia Huy	26/06/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường TH&THCS Nậm Mạ	Huyện Sin Hồ	3.25	1.50	2.45		
1325	0701324	Lò Thị Khánh	05/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	4.75	2.25	3.25		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1326	0701325	Phí Đức Kiên	10/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	Vắng	Vắng	Vắng		
1327	0701326	Lý Anh Kiệt	14/06/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mỏ	Huyện Sin Hồ	5.25	7.25	3.85		
1328	0701327	Phùng Vàng Kinh	19/05/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mỏ	Huyện Sin Hồ	4.25	6.75	3.90		
1329	0701328	Lò Thị Ky	08/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	4.25	4.50	2.65		
1330	0701329	Lò Thị Lai	07/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Tần	Huyện Sin Hồ	5.50	6.00	3.70		
1331	0701330	Sùng A Lăng	01/03/2006	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	3.25	3.00	2.90		
1332	0701331	Mùa Thị Lầu	12/08/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tả Ngáo	Huyện Sin Hồ	6.75	6.25	5.00		
1333	0701332	Vàng A Lênh	30/01/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	5.25	7.00	3.20		
1334	0701333	Giàng A Lênh	10/06/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tủa Sín Chải	Huyện Sin Hồ	3.75	2.25	2.25		
1335	0701334	Vàng A Lênh	13/08/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tủa Sín Chải	Huyện Sin Hồ	5.00	4.75	3.75		
1336	0701335	Lù Ngọc Linh	05/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	6.50	7.25	5.80		
1337	0701336	Vàng Thị Linh	02/02/2007	Lự	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Lũng Thàng	Huyện Sin Hồ	5.25	4.50	2.45		
1338	0701337	Châu Phương Linh	08/06/2007	Tày	Nữ	Tuyên Quang	Trường THCS Ma Quai	Huyện Sin Hồ	4.25	2.50	1.70		
1339	0701338	Vàng Thị Linh	13/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Tần	Huyện Sin Hồ	6.00	4.50	2.35		
1340	0701339	Tần Phúc Long	10/06/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	5.75	7.50	3.50		
1341	0701340	Lý Soang Lù	20/03/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mỏ	Huyện Sin Hồ	4.25	7.50	5.20		
1342	0701341	Tần Quý Luân	01/09/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	7.25	7.75	9.05		
1343	0701342	Lừ Văn Lượng	17/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	4.00	2.50	2.90		
1344	0701343	Điêu Thị Hồng Lưu	13/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Chăn Nưa	Huyện Sin Hồ	4.00	4.00	2.45		
1345	0701344	Lường Thị Khánh Ly	27/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Chăn Nưa	Huyện Sin Hồ	2.50	0.75	2.40		
1346	0701345	Vàng Thị Lý	25/02/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mỏ	Huyện Sin Hồ	4.75	4.50	2.50		
1347	0701346	Lừ Văn Mai	22/06/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	5.00	3.50	4.60		
1348	0701347	Lò Thị Mân	19/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	6.25	3.50	2.90		
1349	0701348	Giàng Đức Mạnh	07/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	6.50	7.50	4.35		
1350	0701349	Phùng Chiêu Mây	13/02/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mỏ	Huyện Sin Hồ	4.75	8.75	3.35		
1351	0701350	Tần Sĩ Mây	08/10/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phảng Sô Lin	Huyện Sin Hồ	3.00	3.25	4.35		
1352	0701351	Chéo Yêu Mây	28/04/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Phìn	Huyện Sin Hồ	6.25	4.25	3.35		
1353	0701352	Lù Thị Mệ	16/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	5.00	3.25	1.10		
1354	0701353	Lý Thị Mít	05/08/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	6.00	4.25	3.40		
1355	0701354	Sùng Thị Sinh Mỹ	21/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mỏ	Huyện Sin Hồ	6.25	5.50	3.40		
1356	0701355	Giàng Đồng Na	12/11/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tủa Sín Chải	Huyện Sin Hồ	5.50	2.25	1.40		
1357	0701356	Vàng Thị Nân	15/07/2006	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	5.75	4.75	3.95		
1358	0701357	Cứ A Nếnh	10/10/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	5.25	5.50	1.85		
1359	0701358	Vì Thị Nga	16/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	5.00	2.50	2.20		
1360	0701359	Tòng Văn Nghiênm	18/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hăn	Huyện Sin Hồ	5.25	6.50	2.20		

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1361	0701360	Lù Văn Nguyên	01/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	3.75	2.75	2.10		
1362	0701361	Quảng Thị Ánh Nguyệt	02/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Lũng Thàng	Huyện Sin Hồ	3.50	0.50	2.10		
1363	0701362	Mùa Pà Nhè	18/11/2006	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tả Ngáo	Huyện Sin Hồ	7.00	3.25	5.95		
1364	0701363	Lò Thị Tuyết Nhi	19/05/2007	Thái	Nữ	Lai châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	2.75	4.50	3.05		
1365	0701364	Lầu Thị Pà Nhia	01/12/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tả Ngáo	Huyện Sin Hồ	6.50	3.50	6.10		
1366	0701365	Giàng Thị Nhóm	21/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	6.00	6.50	3.05		
1367	0701366	Lý Thị Niệm	13/09/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Cấn Co	Huyện Sin Hồ	6.00	6.25	2.90		
1368	0701367	Giàng A Ninh	11/12/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hồng Thu	Huyện Sin Hồ	4.50	4.25	2.70		
1369	0701368	Sùng Thị Nu	07/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mô	Huyện Sin Hồ	3.75	4.25	3.45		
1370	0701369	Vàng Thị Núc	11/09/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	6.50	3.50	2.70		
1371	0701370	Lò Thị Oanh	03/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	4.75	6.00	2.25		
1372	0701371	Giàng Thị Pa	09/05/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Ma Quai	Huyện Sin Hồ	3.25	3.50	1.65		
1373	0701372	Thào Thị Pảng	09/05/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hồng Thu	Huyện Sin Hồ	2.00	4.75	1.25		
1374	0701373	Vừ Thị Phua	08/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	7.00	8.00	6.00		
1375	0701374	Vàng Anh Quân	17/04/2007	Lự	Nam	Lai Châu	Trường THCS Lũng Thàng	Huyện Sin Hồ	4.00	1.25	2.70		
1376	0701375	Lò Thị Quang	01/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	6.50	3.75	3.65		
1377	0701376	Lò Thị Hồng Quyên	24/06/2007	Kháng	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hăn	Huyện Sin Hồ	4.00	2.25	1.90		
1378	0701377	Trang Thị Quyên	13/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hăn	Huyện Sin Hồ	6.50	5.00	5.05		
1379	0701378	Điêu Như Quỳnh	28/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Tàn	Huyện Sin Hồ	6.75	3.50	2.30		
1380	0701379	Lò Văn Sám	17/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Ma Quai	Huyện Sin Hồ	Vắng	Vắng	Vắng		
1381	0701380	Liều A Sèo	28/07/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Ma Quai	Huyện Sin Hồ	4.00	2.75	1.50		
1382	0701381	Giàng A Siết	07/02/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tủa Sín Chải	Huyện Sin Hồ	5.00	4.00	1.75		
1383	0701382	Má Thị Sinh	21/10/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Ma Quai	Huyện Sin Hồ	4.50	2.50	0.65		
1384	0701383	Thào Thị Sinh	01/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	6.75	7.25	3.90		
1385	0701384	Phùng Mỹ Sinh	05/12/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Tả Phìn	Huyện Sin Hồ	7.00	5.25	3.55		
1386	0701385	Chang A Sứ	09/10/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	4.00	3.00	2.75		
1387	0701386	Má A Súa	10/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	7.25	7.50	3.00		
1388	0701387	Tần Mỹ Sun	24/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	7.25	7.75	2.70		
1389	0701388	Thào A Sùng	20/10/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hồng Thu	Huyện Sin Hồ	4.00	4.25	1.05		
1390	0701389	Lường Thị Suối	16/08/2007	Thái	Nữ	Lai châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	5.00	0.50	2.25		
1391	0701390	Giàng A Sương	01/04/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mô	Huyện Sin Hồ	3.75	6.25	2.90		
1392	0701391	Lý Thanh Tâm	08/03/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	5.50	6.00	2.25		
1393	0701392	Lầu A Tán	21/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tả Ngáo	Huyện Sin Hồ	6.25	5.75	4.25		
1394	0701393	Lò Văn Tân	05/05/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	4.75	4.50	3.85		
1395	0701394	Lò Văn Tạng	04/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	5.50	5.50	3.75		

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1396	0701395	Mùa A Tháng	23/08/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tả Ngáo	Huyện Sin Hồ	7.25	5.50	4.60		
1397	0701396	Lý A Thắng	02/08/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	5.00	6.75	2.05		
1398	0701397	Vừ A Thắng	22/12/2006	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	6.00	5.75	1.65		
1399	0701398	Sinh A Thành	16/04/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	5.50	6.75	3.30		
1400	0701399	Thào A Thành	22/12/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hồng Thu	Huyện Sin Hồ	2.25	2.25	1.05		
1401	0701400	Triệu Phương Thảo	02/08/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	5.50	6.00	2.65		
1402	0701401	Vừ A Thơ	17/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	5.50	5.50	2.90		
1403	0701402	Lò Văn Thoàng	11/07/2005	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	2.00	4.50	3.40		
1404	0701403	Lường Văn Thoát	28/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hăn	Huyện Sin Hồ	7.00	6.00	1.85		
1405	0701404	Thào A Thông	02/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tủa Sín Chải	Huyện Sin Hồ	4.25	4.25	2.05		
1406	0701405	Chèo Thị Thu	20/11/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	7.00	6.50	5.25		
1407	0701406	Tao Thị Thu	10/09/2007	Lự	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Lũng Thàng	Huyện Sin Hồ	2.25	2.00	2.60		
1408	0701407	Tần Mí Thu	24/10/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	7.00	7.75	4.55		
1409	0701408	Vừ A Thu	19/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	5.00	6.25	3.45		
1410	0701409	Sùng A Thư	02/01/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tủa Sín Chải	Huyện Sin Hồ	4.50	2.25	2.65		
1411	0701410	Giàng A Thứ	20/06/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tủa Sín Chải	Huyện Sin Hồ	2.75	3.75	1.75		
1412	0701411	Lò Văn Thừa	08/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	5.75	5.25	3.40		
1413	0701412	Lù Thị Thủy	27/09/2006	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	6.25	3.50	3.30		
1414	0701413	Sùng Thủy Tiên	19/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	6.50	7.00	3.55		
1415	0701414	Vàng Thị Típ	17/10/2007	Lự	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Lũng Thàng	Huyện Sin Hồ	2.50	3.25	5.85		
1416	0701415	Sùng Thị Toan	06/09/2006	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Làng Mố	Huyện Sin Hồ	4.00	3.50	2.60		
1417	0701416	Lê Khánh Toàn	26/11/2007	Thái	Nam	Điện Biên	Trường PTDTBT THCS Làng Mố	Huyện Sin Hồ	6.00	7.75	4.15		
1418	0701417	Lò Thị Trang	05/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	6.75	5.50	6.00		
1419	0701418	Vì Thị Bích Trang	01/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	5.50	4.75	4.10		
1420	0701419	Hoàng Thị Huyền Trang	18/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Tần	Huyện Sin Hồ	6.00	6.75	8.20		
1421	0701420	Chèo Tiên Trung	28/12/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị Trấn Sin Hồ	Huyện Sin Hồ	5.50	3.25	2.55		
1422	0701421	Hạng A Trường	18/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	6.50	7.00	6.05		
1423	0701422	Sùng Thị Tùng	09/04/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tả Ngáo	Huyện Sin Hồ	6.00	2.75	3.90		
1424	0701423	Lò Thị Ánh Tuyết	29/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Chăn Nưa	Huyện Sin Hồ	4.00	1.25	2.95		
1425	0701424	Lường Thị Tuyết	25/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	6.00	3.75	4.30		
1426	0701425	Quàng Thị Nhung Tuyết	14/03/2007	Kháng	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hăn	Huyện Sin Hồ	6.00	6.50	3.50		
1427	0701426	Giàng Thị Út	15/07/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Tủa Sín Chải	Huyện Sin Hồ	2.75	4.50	2.45		
1428	0701427	Lò Thị Vang	16/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Nậm Cuối	Huyện Sin Hồ	4.00	4.00	3.40		
1429	0701428	Lâm Thị Lệ Vi	15/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Chăn Nưa	Huyện Sin Hồ	3.75	1.50	2.90		
1430	0701429	Hạng Thị Viễn	28/03/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Phìn Hồ	Huyện Sin Hồ	5.75	4.50	2.50		

Truyền

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1431	0701430	Lò Thị Vòn	11/04/2007	Lự	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Lũng Thàng	Huyện Sin Hồ	0.50	0.00	1.20		
1432	0701431	Lò Hà Vy	09/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Chăn Nưa	Huyện Sin Hồ	4.50	0.75	2.45		
1433	0701432	Lò Thị Vy	02/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Ma Quai	Huyện Sin Hồ	4.75	3.00	0.90		
1434	0701433	Trần Vũ Khang An	14/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	2.75	4.50	2.85		
1435	0701434	Lý Hải Anh	10/02/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cà	Huyện Mường Tè	1.00	0.25	0.80		
1436	0701435	Lý Thị Trâm Anh	17/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	2.25	2.00	1.05		
1437	0701436	Vàng Thị Anh	10/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	4.75	3.50	3.05		
1438	0701437	Lù Thị Minh Ánh	27/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	7.00	4.25	2.45		
1439	0701438	Sùng Thị Phương Ánh	03/11/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH và THCS Nậm Ngà	Huyện Mường Tè	3.25	2.75	1.85		
1440	0701439	Tổng Thị Bền	02/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Tè	Huyện Mường Tè	6.75	7.75	3.85		
1441	0701440	Tổng Thị Bích	26/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	6.00	5.25	1.80		
1442	0701441	Pờ Lo Cà	07/03/2007	La Hủ	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Vệ Sủ	Huyện Mường Tè	0.50	0.00	1.45		
1443	0701442	Pờ Xê Cà	19/12/2007	La Hủ	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Vệ Sủ	Huyện Mường Tè	1.00	0.00	1.50		
1444	0701443	Ly Và Chi	20/02/2007	La Hủ	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Vệ Sủ	Huyện Mường Tè	0.75	0.00	0.80		
1445	0701444	Vàng A Chua	20/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tà Tổng	Huyện Mường Tè	3.25	5.75	1.45		
1446	0701445	Lý Thị Chung	26/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	2.75	2.25	2.90		
1447	0701446	Đào Văn Chuyển	12/06/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	2.00	1.25	1.25		
1448	0701447	Giàng Thị Cờ	20/07/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tà Tổng	Huyện Mường Tè	7.50	7.50	2.00		
1449	0701448	Cà Văn Công	20/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	0.75	0.50	1.30		
1450	0701449	Giàng A Cúc	17/06/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tà Tổng	Huyện Mường Tè	2.50	4.00	1.45		
1451	0701450	Giàng A Cúc	22/09/2006	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tà Tổng	Huyện Mường Tè	4.00	4.75	1.90		
1452	0701451	Hủ Chà Cường	21/06/2006	Si La	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Can Hồ	Huyện Mường Tè	4.00	0.75	2.65		
1453	0701452	Khoảng Hùng Cường	14/11/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cà	Huyện Mường Tè	1.50	1.50	1.55		
1454	0701453	Lù Thị Đại	04/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	5.25	2.50	2.65		
1455	0701454	Lý Cổ Đào	03/02/2007	Si La	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Can Hồ	Huyện Mường Tè	1.75	1.00	0.80		
1456	0701455	Lù Thành Đạt	20/12/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	1.50	3.00	2.40		
1457	0701456	Phản Mé De	20/07/2007	La Hủ	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Vệ Sủ	Huyện Mường Tè	1.75	0.00	1.50		
1458	0701457	Vàng Xí De	14/06/2007	La Hủ	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Vệ Sủ	Huyện Mường Tè	4.75	2.25	1.35		
1459	0701458	Vàng Thị Diễm	20/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	2.00	2.50	1.90		
1460	0701459	Lù Thủy Du	04/07/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Tè	Huyện Mường Tè	3.00	3.00	2.25		
1461	0701460	Sùng A Đua	30/10/2004	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tà Tổng	Huyện Mường Tè	1.00	1.50	0.60		
1462	0701461	Chu Trung Đức	06/08/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	3.25	1.75	1.55		
1463	0701462	Đào Thị Dưỡng	20/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	7.50	2.50	2.00		
1464	0701463	Quảng Khánh Duy	19/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	6.50	7.50	1.60		
1465	0701464	Bùi Hương Giang	29/05/2007	Mường	Nữ	Bắc Giang	Trường THCS xã Mường Tè	Huyện Mường Tè	5.50	6.75	7.50		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1466	0701465	Lù Văn Giang	18/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	7.25	8.00	3.85		
1467	0701466	Chim Thị Hà	01/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	2.00	3.25	1.95		
1468	0701467	Lý Trung Hà	02/07/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Can Hồ	Huyện Mường Tè	2.00	2.75	1.85		
1469	0701468	Lý Trùy Hà	18/02/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Can Hồ	Huyện Mường Tè	3.00	3.00	2.25		
1470	0701469	Tổng Văn Hải	16/05/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Tè	Huyện Mường Tè	4.00	2.50	4.05		
1471	0701470	Vùi Thị Hằng	08/10/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	2.75	1.50	1.45		
1472	0701471	Lý Thị Hạnh	11/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	5.00	4.00	3.95		
1473	0701472	Mạ Xuân Hậu	02/05/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	3.50	1.25	1.30		
1474	0701473	Giàng Thu Hiền	02/08/2007	La Hù	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Bum Tở	Huyện Mường Tè	3.75	2.50	2.45		
1475	0701474	Lý Thu Hiền	11/11/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	2.00	0.00	1.00		
1476	0701475	Mạ Xuân Hiền	02/05/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	3.25	0.00	1.90		
1477	0701476	Pờ Thu Hiền	03/09/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	6.00	1.50	4.05		
1478	0701477	Tổng Khánh Hiền	26/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Tè	Huyện Mường Tè	4.00	5.25	1.85		
1479	0701478	Khoảng Mỹ Hoa	27/02/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ka Lăng	Huyện Mường Tè	3.00	4.50	1.55		
1480	0701479	Lý Phạm Hoa	20/06/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	1.75	0.25	0.60		
1481	0701480	Vàng Thị Hoa	25/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	4.50	0.00	1.35		
1482	0701481	Lò Thị Hòa	16/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	1.00	0.00	1.45		
1483	0701482	Vàng Thị Hồng	25/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	3.75	0.25	1.90		
1484	0701483	Lý Pé Hừ	12/09/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH và THCS Nậm Ngà	Huyện Mường Tè	2.75	3.50	1.20		
1485	0701484	Phùng Đức Huân	23/04/2007	La Hù	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Vệ Sủ	Huyện Mường Tè	2.00	0.00	0.85		
1486	0701485	Pờ Việt Hùng	04/06/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	6.50	3.00	1.95		
1487	0701486	Vàng Lý Hùng	15/05/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	2.75	3.25	2.00		
1488	0701487	Lùng Thị Khánh Huyền	03/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	7.75	7.25	7.15		
1489	0701488	Chang Nam Khánh	22/08/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	4.75	6.25	3.30		
1490	0701489	Lò Trung Kiên	19/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	4.00	4.00	5.55		
1491	0701490	Tổng Anh Kiệt	02/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Tè	Huyện Mường Tè	3.25	0.25	2.00		
1492	0701491	Vàng Văn Kiệt	25/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	1.00	0.50	1.80		
1493	0701492	Sùng A Kinh	06/06/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH và THCS Nậm Ngà	Huyện Mường Tè	3.50	2.50	1.10		
1494	0701493	Khoảng Thanh Lan	07/06/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ka Lăng	Huyện Mường Tè	4.00	2.00	2.10		
1495	0701494	Lý Mi Lan	10/10/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	2.75	1.00	2.10		
1496	0701495	Vùi Phương Lan	24/10/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Tè	Huyện Mường Tè	5.50	3.50	3.35		
1497	0701496	Mào Văn Lân	03/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	2.50	2.50	1.65		
1498	0701497	Lù Thị Lê	19/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	Vắng	Vắng	Vắng		
1499	0701498	Pờ Nhật Lệ	20/11/2007	La Hù	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Can Hồ	Huyện Mường Tè	4.75	2.75	1.80		
1500	0701499	Lò Hoàng Linh	29/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	4.25	3.50	2.20		

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1501	0701500	Pờ Mỹ Linh	02/04/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cà	Huyện Mường Tè	5.25	2.75	2.95		
1502	0701501	Tổng Khánh Linh	24/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Tè	Huyện Mường Tè	5.00	2.75	2.75		
1503	0701502	Đào Tiến Lộc	27/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	5.00	3.75	2.15		
1504	0701503	Pờ Thành Long	30/08/2007	Si La	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Can Hồ	Huyện Mường Tè	4.25	2.00	3.55		
1505	0701504	Giàng A Lữ	10/10/2006	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	4.25	3.75	1.80		
1506	0701505	Đào Thị Khánh Ly	22/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	3.00	3.25	2.15		
1507	0701506	Tổng Khánh Ly	13/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	6.50	4.50	2.70		
1508	0701507	Lý Cổ Mai	20/10/2007	Si La	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Can Hồ	Huyện Mường Tè	3.25	2.00	1.25		
1509	0701508	Trần Như Mai	28/10/2007	Thái	Nữ	Điện Biên	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	4.75	4.25	5.90		
1510	0701509	Sùng Thị Mái	26/02/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tà Tổng	Huyện Mường Tè	2.75	4.25	1.45		
1511	0701510	Phùng Tiến Mạnh	10/02/2007	La Hù	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	4.50	5.00	1.95		
1512	0701511	Lý Hừ Me	20/10/2007	La Hù	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Ủ	Huyện Mường Tè	1.75	0.00	0.60		
1513	0701512	Vàng Bô Me	15/05/2007	La Hù	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Vệ Sù	Huyện Mường Tè	2.25	1.50	1.45		
1514	0701513	Vàng Chi Me	10/06/2007	La Hù	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Vệ Sù	Huyện Mường Tè	2.50	2.00	1.75		
1515	0701514	Lý Thò Mé	28/11/2007	La Hù	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Vệ Sù	Huyện Mường Tè	0.50	0.25	0.60		
1516	0701515	Pờ Hừ Mơ	08/05/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cà	Huyện Mường Tè	4.25	4.75	3.25		
1517	0701516	Vàng A Mùa	24/06/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tà Tổng	Huyện Mường Tè	4.50	6.00	0.80		
1518	0701517	Đào Thảo My	04/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Vệ Sù	Huyện Mường Tè	4.00	0.50	2.15		
1519	0701518	Đào Thị Nga	26/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	2.75	2.75	1.35		
1520	0701519	Lý Phí Nghị	04/03/2007	La Hù	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Vệ Sù	Huyện Mường Tè	1.25	0.75	1.70		
1521	0701520	Lý Thị Nhung	17/09/2006	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	5.75	4.25	1.60		
1522	0701521	Lý Mi Nò	06/03/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cà	Huyện Mường Tè	3.75	1.00	1.85		
1523	0701522	Lý Hừ Nu	06/04/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	4.75	2.50	1.80		
1524	0701523	Vàng Thị Pà	28/07/2006	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH và THCS Nậm Ngà	Huyện Mường Tè	1.50	2.75	1.45		
1525	0701524	Sùng A Páo	22/11/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH và THCS Nậm Ngà	Huyện Mường Tè	4.00	3.75	0.85		
1526	0701525	Pờ Go Phạ	15/02/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tá Bạ	Huyện Mường Tè	1.00	0.00	0.60		
1527	0701526	Thào Thị Phép	27/06/2006	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tà Tổng	Huyện Mường Tè	3.50	4.00	2.35		
1528	0701527	Vàng A Phình	12/08/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tà Tổng	Huyện Mường Tè	3.25	3.25	0.85		
1529	0701528	Chang Minh Phương	30/08/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Thu Lùm	Huyện Mường Tè	4.75	3.25	2.90		
1530	0701529	Phùng Thị Huyền Phương	12/12/2007	La Hù	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Bum Tờ	Huyện Mường Tè	2.50	2.25	1.70		
1531	0701530	Vàng A Pó	15/10/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tà Tổng	Huyện Mường Tè	3.50	5.00	1.30		
1532	0701531	Lý Lòng Pư	02/01/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cà	Huyện Mường Tè	4.00	2.50	3.05		
1533	0701532	Lý Lé Pứ	03/02/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cà	Huyện Mường Tè	1.25	0.50	0.40		
1534	0701533	Lý Đức Quang	01/03/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Tè	Huyện Mường Tè	3.50	3.00	1.20		
1535	0701534	Lý Thiên Quang	23/12/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Can Hồ	Huyện Mường Tè	0.50	0.50	2.35		

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1536	0701535	Sùng Vinh Quang	15/05/2007	Hà Nhì	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Ka Lăng	Huyện Mường Tè	3.00	4.50	1.30		
1537	0701536	Lý Văn Quốc	18/05/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	4.25	1.75	1.70		
1538	0701537	Giàng Thị Diễm Quỳnh	19/07/2007	Sì La	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Can Hồ	Huyện Mường Tè	1.75	1.75	1.95		
1539	0701538	Đào Lâm Sơn	18/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	3.50	5.75	6.45		
1540	0701539	Vàng Thanh Sơn	10/11/2007	La Hủ	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Pa Vệ Sủ	Huyện Mường Tè	1.25	0.00	1.00		
1541	0701540	Giàng Thị Súa	05/08/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH và THCS Nậm Ngà	Huyện Mường Tè	2.00	4.00	1.65		
1542	0701541	Giàng Thị Sung	15/01/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	5.00	3.25	3.35		
1543	0701542	Vàng Văn Sỹ	22/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	1.50	0.75	1.00		
1544	0701543	Nguyễn Lý Linh Tâm	14/08/2007	Hà Nhì	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	7.75	4.75	3.35		
1545	0701544	Sì Mi Thanh	10/02/2007	Hà Nhì	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	2.00	2.75	1.75		
1546	0701545	Lý Minh Thu	14/03/2007	Hà Nhì	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	3.25	0.50	1.90		
1547	0701546	Lý Thị Hoài Thu	02/12/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	6.25	3.00	2.15		
1548	0701547	Vàng Thị Thu	27/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	3.00	3.50	2.50		
1549	0701548	Lù Thanh Thúy	28/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	5.25	4.25	3.05		
1550	0701549	Hù Chà Tiên	06/06/2007	Sì La	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Can Hồ	Huyện Mường Tè	3.00	2.75	2.00		
1551	0701550	Pờ Quyết Tiến	05/06/2007	Hà Nhì	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	2.50	1.50	1.30		
1552	0701551	Sì Thủy Trang	10/09/2007	Hà Nhì	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	2.25	0.00	1.05		
1553	0701552	Tổng Thị Trang	14/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Tè	Huyện Mường Tè	3.25	0.75	1.25		
1554	0701553	Giàng A Tú	04/10/2005	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tà Tổng	Huyện Mường Tè	4.00	4.25	1.50		
1555	0701554	Lý Trùy Tư	27/02/2007	Hà Nhì	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Thu Lùm	Huyện Mường Tè	2.75	3.25	2.65		
1556	0701555	Mào Minh Tuệ	14/06/2007	Thái	Nữ	Điện Biên	Trường THCS thị trấn Mường Tè	Huyện Mường Tè	3.75	3.00	1.75		
1557	0701556	Lù Thị Tươi	15/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Vàng San	Huyện Mường Tè	3.75	0.75	1.40		
1558	0701557	Vàng Thị Việt	13/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Bum Nưa	Huyện Mường Tè	3.75	1.50	2.20		
1559	0701558	Lý Công Vinh	23/06/2007	Hà Nhì	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	2.50	0.75	1.30		
1560	0701559	Lý Quang Vinh.	10/09/2007	Hà Nhì	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Mù Cá	Huyện Mường Tè	3.00	4.25	2.40		
1561	0701560	Vàng A Xá	14/10/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tà Tổng	Huyện Mường Tè	2.25	1.75	1.50		
1562	0701561	Sùng Thị Xua	01/01/2006	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT TH & THCS Tà Tổng	Huyện Mường Tè	3.25	4.00	1.50		
1563	0701562	Hoàng Thị Anh	18/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	1.00	1.75	1.05		
1564	0701563	Phan Nhất Anh	09/12/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	5.50	3.50	1.95		
1565	0701564	Vàng Ngọc Anh	05/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Hua Nà	Than Uyên	3.50	2.75	2.45		
1566	0701565	Lò Thị Bang	24/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	1.50	3.00	0.90		
1567	0701566	Lò Văn Bảo	05/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	2.00	2.25	1.10		
1568	0701567	Lò Thị Biên	12/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	4.25	2.75	2.80		
1569	0701568	Cầm Thị Bình	12/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	3.25	2.50	2.55		
1570	0701569	Lò Thị Bình	06/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1571	0701570	Lò Văn Bình	15/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	1.75	3.00	1.75		
1572	0701571	Quảng Thị Bình	10/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1573	0701572	Lò Thị Bui	16/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	1.00	1.50	1.05		
1574	0701573	Sùng Thị Ca	16/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	1.50	1.50	1.15		
1575	0701574	Bàn Văn Cầu	22/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	3.00	1.50	1.70		
1576	0701575	Lò Thị Hồng Chang	04/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	4.75	4.75	1.95		
1577	0701576	Đặng Quyết Chiến	10/07/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	5.25	4.25	4.55		
1578	0701577	Lò Thị Chiến	25/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	3.25	2.75	1.95		
1579	0701578	Giàng A Chu	10/04/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1580	0701579	Sùng Minh Chung	03/06/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	2.25	3.75	2.05		
1581	0701580	Đèo Thị Công	16/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	5.00	5.25	3.35		
1582	0701581	Giàng Thị Công	02/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	1.25	0.50	1.45		
1583	0701582	Vàng A Cu	06/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	3.75	3.00	1.65		
1584	0701583	Vàng A Cua	01/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	4.00	1.75	1.20		
1585	0701584	Lò Thị Cương	24/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	3.00	1.50	1.95		
1586	0701585	Lò Văn Cường	02/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	1.75	1.25	1.30		
1587	0701586	Mùa A Dãnh	02/06/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	1.75	3.00	1.45		
1588	0701587	Nguyễn Thành Đạt	28/06/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	6.25	3.75	1.55		
1589	0701588	Tòng Trọng Đạt	01/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	5.00	2.00	3.30		
1590	0701589	Giàng A Dế	10/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	3.00	1.00	1.75		
1591	0701590	Vừ Thị Dệ	20/02/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	1.50	2.25	1.25		
1592	0701591	Lò Thị Địa	08/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	3.00	2.00	1.55		
1593	0701592	Mê Thanh Diễm	25/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Cang	Than Uyên	5.00	3.25	3.10		
1594	0701593	Phan Ánh Diệp	16/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Cang	Than Uyên	5.75	3.00	3.55		
1595	0701594	Đèo Văn Định	08/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Mung	Than Uyên	2.00	2.75	2.35		
1596	0701595	Lý Thị Dờ	15/03/2006	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Pha Mu	Than Uyên	3.50	1.75	1.75		
1597	0701596	Hoàng Thị Doanh	28/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	3.00	3.25	1.80		
1598	0701597	Tòng Thị Kim Doanh	11/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.00	3.75	3.10		
1599	0701598	Lò Thị Du	05/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.00	3.25	1.75		
1600	0701599	Hà Văn Dũng	03/11/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	2.75	1.50	1.00		
1601	0701600	Hoàng Văn Dũng	25/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Mung	Than Uyên	2.75	0.75	1.30		
1602	0701601	Lò Văn Dũng	11/11/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	3.00	4.25	1.85		
1603	0701602	Lò Văn Dũng	01/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1604	0701603	Lò Việt Dũng	18/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	3.50	0.50	1.75		
1605	0701604	Lường Thị Dương	24/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	5.75	7.50	3.30		

Truyền

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1606	0701605	Lương Văn Dương	25/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	5.50	2.75	2.45		
1607	0701606	Vàng Thị Dương	09/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	2.50	1.75	1.50		
1608	0701607	Tòng Văn Duy	10/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	5.50	5.50	4.20		
1609	0701608	Lò Văn Duyên	08/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	2.50	1.00	1.85		
1610	0701609	Lương Thị Duyên	27/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	4.00	0.50	1.10		
1611	0701610	Lò Thị Ề	01/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1612	0701611	Mùa A Giang	02/12/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Mung	Than Uyên	3.25	1.75	1.75		
1613	0701612	Nùng Đức Giang	14/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Hua Nà	Than Uyên	1.50	1.25	1.35		
1614	0701613	Giàng Sơn Hà	13/04/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	1.00	0.00	1.85		
1615	0701614	Lò Thị Hà	03/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	4.00	3.75	2.20		
1616	0701615	Lò Thị Thu Hà	05/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	3.25	2.25	1.10		
1617	0701616	Nùng Thanh Hà	13/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Cang	Than Uyên	2.75	2.50	2.40		
1618	0701617	Hoàng Thanh Hải	25/08/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.50	3.50	1.55		
1619	0701618	Lò Xuân Hải	13/12/2007	Thái	Nam	Lào Cai	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	2.00	2.50	1.80		
1620	0701619	Lương Thị Hải	21/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	5.00	2.75	2.70		
1621	0701620	Hoàng Văn Hậu	19/06/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	1.50	0.00	1.45		
1622	0701621	Nông Thị Thu Hiền	21/01/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	2.00	1.00	0.90		
1623	0701622	Lò Xuân Hiếu	03/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Hua Nà	Than Uyên	5.00	3.50	2.90		
1624	0701623	Lò Thị Mai Hoa	10/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Pha Mu	Than Uyên	7.00	5.75	3.60		
1625	0701624	Lò Thị Hoài	04/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	5.00	5.25	2.40		
1626	0701625	Lò Thị Hoài	14/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	6.50	4.50	2.70		
1627	0701626	Lò Văn Hoài	07/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	3.75	5.00	2.00		
1628	0701627	Lò Thanh Hoàn	01/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	2.50	2.25	1.80		
1629	0701628	Lò Thị Hoàn	04/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Mung	Than Uyên	3.00	1.50	1.75		
1630	0701629	Lìm Việt Hoàng	04/07/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	6.25	4.75	3.60		
1631	0701630	Lương Thị Hoàng	13/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	6.25	3.25	2.45		
1632	0701631	Tòng Ngọc Hoàng	23/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	5.25	4.25	3.15		
1633	0701632	Lò Thị Hoạt	28/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	5.50	3.00	1.90		
1634	0701633	Lò Thị Hợi	10/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	4.50	3.75	1.80		
1635	0701634	Hoàng Thị Hồng	10/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	3.50	4.50	1.10		
1636	0701635	Lò Văn Hồng	08/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	4.50	6.00	1.75		
1637	0701636	Lù Thị Hồng	18/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1638	0701637	Vừ Thị Hua	30/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1639	0701638	Hoàng Thị Mai Huệ	28/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	5.25	2.75	4.05		
1640	0701639	Lò Văn Hùng	07/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	4.50	1.00	0.85		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1641	0701640	Hoàng Tuấn Hùng	13/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	3.25	3.50	1.40		
1642	0701641	Lò Văn Hưng	06/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	2.25	1.50	1.70		
1643	0701642	Lò Xuân Hương	25/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	6.25	4.75	3.45		
1644	0701643	Tòng Thị Thu Hương	11/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	6.00	2.50	1.65		
1645	0701644	Lương Thị Hương	05/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.75	2.00	3.20		
1646	0701645	Đèo Thị Thanh Huyền	10/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	5.75	4.50	1.80		
1647	0701646	Vàng Thị Huyền	04/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	6.75	5.25	3.25		
1648	0701647	Điền Thị Khái	13/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Cang	Than Uyên	4.25	1.25	2.00		
1649	0701648	Lò Đình Khởi	12/07/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	5.50	3.25	2.50		
1650	0701649	Lò Thị Khun	14/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	4.75	1.75	1.50		
1651	0701650	Lò Thị Trung Kiên	08/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	4.00	2.75	1.95		
1652	0701651	Lò Văn Kiên	10/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	6.25	2.75	3.65		
1653	0701652	Vàng Thị Là	17/05/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	3.25	1.50	1.00		
1654	0701653	Hoàng Văn Lâm	06/06/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.75	1.00	2.35		
1655	0701654	Lò Văn Lâm	14/11/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	2.75	1.25	1.40		
1656	0701655	Lò Thị Lan	10/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.25	1.75	0.60		
1657	0701656	Lò Thị Lan	08/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	5.25	3.75	1.95		
1658	0701657	Tòng Hương Lan	12/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	5.75	3.00	2.70		
1659	0701658	Lương Thị Lêm	04/01/2007	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	2.50	2.75	1.10		
1660	0701659	Vàng Thị Lên	13/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	5.00	0.00	3.10		
1661	0701660	Hoàng Thị Liên	16/02/2007	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.00	1.25	1.10		
1662	0701661	Lò Thị Phương Linh	12/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	4.75	3.00	2.60		
1663	0701662	Vàng Phương Linh	26/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	5.25	5.25	3.00		
1664	0701663	Vàng Thành Long	09/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Pha Mu	Than Uyên	4.00	4.00	1.50		
1665	0701664	Lò Thị Lưu	09/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	1.25	1.50	0.95		
1666	0701665	Lò Thị Luyến	20/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	6.25	6.00	3.85		
1667	0701666	Tòng Thị Luyến	06/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1668	0701667	Nông Thị Khánh Ly	16/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.50	4.50	4.75		
1669	0701668	Hoàng Văn Mạnh	13/03/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	3.25	0.50	1.35		
1670	0701669	Lò Văn Mạnh	19/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	1.50	0.50	1.80		
1671	0701670	Lò Duy Mạnh	10/7/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	1.75	0.25	1.10		
1672	0701671	Vàng Thị Máy	07/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Pha Mu	Than Uyên	2.50	3.00	2.15		
1673	0701672	Lò Thị Minh	03/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	3.25	3.00	1.95		
1674	0701673	Quảng Thị Minh	28/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	3.50	1.25	1.95		
1675	0701674	Lý Thị Mùi	22/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	3.50	1.00	2.90		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1676	0701675	Lô Hải Nam	31/07/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	2.00	0.75	0.65		
1677	0701676	Lô Thị Nga	15/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Hua Nà	Than Uyên	6.00	2.00	2.55		
1678	0701677	Lô Thị Nguyệt Nga	03/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	6.00	5.00	2.40		
1679	0701678	Lô Thị Ngân	05/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	6.75	6.75	3.55		
1680	0701679	Hà Thị Ngọc	17/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.00	1.00	1.90		
1681	0701680	Lô Thị Minh Ngọc	18/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	2.00	0.50	1.80		
1682	0701681	Lô Thị Nguyễn	23/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	4.50	5.25	1.80		
1683	0701682	Điêu Thị Nhật Nguyệt	27/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	5.00	3.00	2.20		
1684	0701683	Hà Thị Nhâm	05/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	7.25	7.00	3.60		
1685	0701684	Hà Thị Nhân	28/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	3.00	1.25	2.65		
1686	0701685	Lô Thị Nguyệt Nhi	23/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	6.00	3.75	6.80		
1687	0701686	Tòng Thị Yến Nhi	15/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1688	0701687	Vàng Hoài Nhi	06/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Hua Nà	Than Uyên	6.50	5.75	5.55		
1689	0701688	Vàng Lâm Nhi	27/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Hua Nà	Than Uyên	6.25	4.25	5.85		
1690	0701689	Vàng Thị Nhia	11/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	2.00	2.00	0.85		
1691	0701690	Lô Quỳnh Như	06/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	3.00	2.50	1.90		
1692	0701691	Lô Phương Nhung	26/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	5.25	5.75	2.95		
1693	0701692	Lô Thị Mai Nhung	10/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Hua Nà	Than Uyên	6.25	3.25	5.10		
1694	0701693	Nùng Thị Hồng Nhung	28/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Cang	Than Uyên	4.25	1.50	1.65		
1695	0701694	Sùng Thị Nhung	11/11/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	1.25	1.25	1.25		
1696	0701695	Thên Thị Vân Nhung	12/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Hua Nà	Than Uyên	5.75	3.00	4.05		
1697	0701696	Lim Thị Niệm	18/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	2.25	1.75	2.00		
1698	0701697	Lô Thị Nôi	01/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Mung	Than Uyên	3.75	1.50	1.70		
1699	0701698	Giảng Thị Nu	16/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	1.75	2.00	2.65		
1700	0701699	Lô Văn Oai	20/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	3.75	3.00	2.50		
1701	0701700	Lù Thị Kim Oanh	10/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	4.75	5.00	2.75		
1702	0701701	Lô Thị Pán	12/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Mung	Than Uyên	2.25	1.75	1.30		
1703	0701702	Hà Thị Phen	16/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1704	0701703	Hà Nguyên Phúc	17/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	6.50	4.00	2.35		
1705	0701704	Vàng Văn Phúc	30/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Hua Nà	Than Uyên	3.50	1.25	1.45		
1706	0701705	Lô Thị Phương	07/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	3.00	0.50	1.10		
1707	0701706	Lô Thị Kim Phương	07/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	1.75	0.50	1.05		
1708	0701707	Lô Đạt Quân	10/06/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	0.50	0.50	1.70		
1709	0701708	Lô Minh Quân	21/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.50	1.50	1.30		
1710	0701709	Hoàng Văn Quang	25/11/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Hua Nà	Than Uyên	6.00	4.25	6.00		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1711	0701710	Lò Vinh Quang	28/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	1.50	0.75	1.00		
1712	0701711	Lường Duy Quang	30/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	4.75	5.75	2.95		
1713	0701712	Lò Văn Quý	14/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	2.25	2.25	0.60		
1714	0701713	Lò Thị Quyên	20/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.25	0.75	1.75		
1715	0701714	Lò Thanh Quyên	24/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Hua Nà	Than Uyên	5.50	2.50	2.90		
1716	0701715	Tòng Văn Quyền	25/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	2.50	2.75	2.75		
1717	0701716	Hà Văn Quỳnh	29/07/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	1.00	2.00	1.25		
1718	0701717	Hoàng Thị Quỳnh	17/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	5.00	4.00	2.10		
1719	0701718	Lò Thị Quỳnh	13/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Pha Mu	Than Uyên	5.50	3.50	2.20		
1720	0701719	Lò Thị Ngọc Quỳnh	04/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	2.75	1.50	1.25		
1721	0701720	Lò Văn Quỳnh	21/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	2.25	2.75	0.85		
1722	0701721	Giàng A Rùa	19/10/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Mung	Than Uyên	1.25	0.75	1.95		
1723	0701722	Giàng Thị Sầu	09/11/2007	Hmông	Nữ	Điện Biên	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	4.25	1.75	2.20		
1724	0701723	Sùng Thị Say	03/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	2.75	0.75	1.25		
1725	0701724	Tráng Thị Say	13/02/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	2.75	3.00	2.10		
1726	0701725	Giàng A Sính	12/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	3.50	5.00	2.10		
1727	0701726	Lò Hải Sơn	01/05/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	4.00	3.00	3.80		
1728	0701727	Thào A Su	21/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Pha Mu	Than Uyên	3.25	4.75	2.25		
1729	0701728	Giàng Thị Súa	17/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	2.00	1.00	1.30		
1730	0701729	Kháng A Súa	17/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	1.75	4.75	2.00		
1731	0701730	Lò Thị Suấn	18/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Mung	Than Uyên	2.00	1.00	1.85		
1732	0701731	Lò Thị Sung	22/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	5.00	4.00	3.55		
1733	0701732	Vi Thị Tâm	15/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Mung	Than Uyên	2.75	2.75	1.50		
1734	0701733	Hà Văn Tân	08/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	1.00	0.00	4.55		
1735	0701734	Lò Minh Thái	20/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.00	2.75	1.65		
1736	0701735	Lò Văn Thắng	14/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	0.50	0.25	1.20		
1737	0701736	Hờ A Thanh	27/08/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Pha Mu	Than Uyên	4.50	5.75	1.85		
1738	0701737	Sùng A Thành	02/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	3.25	2.50	1.50		
1739	0701738	Hà Phương Thảo	06/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	4.75	4.50	3.15		
1740	0701739	Lò Ngọc Thảo	06/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	2.50	2.00	1.30		
1741	0701740	Lường Thị Thanh Thảo	07/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	4.00	0.75	2.00		
1742	0701741	Thào A Thỉnh	24/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	1.00	0.25	1.25		
1743	0701742	Lò Thị Thiêm	13/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.25	1.50	1.80		
1744	0701743	Lò Thị Thiện	01/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	7.25	4.50	2.70		
1745	0701744	Lò Thị Thỉnh	06/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	5.00	3.00	1.80		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1746	0701745	Lò Thị Thoa	28/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Cang	Than Uyên	3.00	4.00	2.25		
1747	0701746	Tòng Thị Thoa	15/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	6.75	3.25	3.80		
1748	0701747	Hà Thị Thoan	07/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.25	2.25	2.70		
1749	0701748	Vàng Thị Thoan	21/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1750	0701749	Hoàng Nghĩa Thơi	15/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	2.50	1.75	3.80		
1751	0701750	Lò Thị Thơm	28/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.25	3.25	2.80		
1752	0701751	Hồ Thị Thù	21/08/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Pha Mu	Than Uyên	4.25	6.00	1.80		
1753	0701752	Lò Thị Thường	19/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Mung	Than Uyên	2.25	2.25	1.25		
1754	0701753	Hoàng Thị Thủy	09/04/2007	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	3.00	3.00	3.10		
1755	0701754	Lò Thị Thu Thủy	12/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.00	3.00	2.85		
1756	0701755	Lường Văn Thủy	03/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	3.00	3.50	1.30		
1757	0701756	Lò Minh Tiến	20/06/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	2.25	1.00	0.85		
1758	0701757	Vàng Thị Tinh	25/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	3.75	3.25	2.05		
1759	0701758	Hoàng Văn Toái	03/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1760	0701759	Hà Thị Toán	08/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1761	0701760	Lò Văn Trấn	07/06/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	2.50	1.50	1.45		
1762	0701761	Lò Thị Huyền Trang	07/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	3.50	3.25	1.50		
1763	0701762	Lò Thị Mai Trang	29/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	5.00	3.00	2.20		
1764	0701763	Trương Thị Thủy Trang	23/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	3.75	4.25	2.45		
1765	0701764	Vàng Thị Thủy Trang	14/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	3.75	2.00	1.60		
1766	0701765	Vàng A Tráng	07/10/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	2.00	1.50	1.70		
1767	0701766	Lường Thu Trình	09/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Pha Mu	Than Uyên	4.25	4.00	2.45		
1768	0701767	Lường Văn Trung	13/07/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	1.75	0.00	1.95		
1769	0701768	Đèo Xuân Trường	28/11/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Mung	Than Uyên	3.25	1.25	1.10		
1770	0701769	Lò Minh Trường	22/11/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	2.25	0.50	1.90		
1771	0701770	Quảng Văn Trường	23/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	2.50	3.50	1.55		
1772	0701771	Khánh A Tu	09/04/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	4.00	3.00	2.25		
1773	0701772	Lò Văn Tuấn	26/07/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	4.25	4.25	2.00		
1774	0701773	Lò Văn Tươi	15/06/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	1.75	2.00	2.70		
1775	0701774	Lò Thị Tường	08/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Cang	Than Uyên	1.75	0.50	2.10		
1776	0701775	Lò Văn Tuyển	06/06/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	1.50	4.00	2.70		
1777	0701776	Hà Văn Tuyển	09/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	2.25	1.25	1.70		
1778	0701777	Lò Văn Tuyển	01/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	3.25	3.00	1.95		
1779	0701778	Quảng Văn Tuyển	25/05/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Hừa	Than Uyên	5.25	5.75	3.20		
1780	0701779	Lò Văn Tuyển	18/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Tà Mung	Than Uyên	3.50	4.25	2.15		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1781	0701780	Lò Thị Tuyết	15/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	2.00	0.00	1.75		
1782	0701781	Hà Thị Phương Uyên	24/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	5.00	3.25	2.25		
1783	0701782	Lâm Thị Thu Uyên	26/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Cang	Than Uyên	3.25	0.50	2.20		
1784	0701783	Giàng A Va	09/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	5.25	1.50	2.40		
1785	0701784	Hoàng Thị Vân	10/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	3.75	3.50	2.05		
1786	0701785	Lò Thị Vân	16/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Than	Than Uyên	5.75	4.50	3.05		
1787	0701786	Tòng Thị Vãn	01/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	4.25	1.25	1.80		
1788	0701787	Giàng A Vàng	25/11/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	1.50	2.25	1.45		
1789	0701788	Lý A Vàng	25/07/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Pha Mu	Than Uyên	2.00	2.00	1.75		
1790	0701789	Tòng Hoàng Việt	04/07/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	3.00	2.50	1.45		
1791	0701790	Vẫy Thị Việt	01/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	2.50	1.75	1.95		
1792	0701791	Vừ Thị Vương	26/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS xã Khoen On	Than Uyên	2.75	2.50	1.60		
1793	0701792	Lò Thị Yến Vy	22/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Cang	Than Uyên	6.50	7.75	6.45		
1794	0701793	Tòng Văn Xôm	05/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Mít	Than Uyên	1.00	3.00	1.65		
1795	0701794	Lò Thị Xuân	21/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Kim	Than Uyên	5.50	2.50	3.40		
1796	0701795	Lò Thị Hải Xuân	10/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Ta Gia	Than Uyên	3.50	1.25	1.70		
1797	0701796	Lò Thị Yến	24/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	3.25	0.00	2.65		
1798	0701797	Lò Thu Yến	25/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Than	Than Uyên	4.25	3.25	1.80		
1799	0701798	Vàng Thị Yến	08/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Hua Nà	Than Uyên	4.50	2.75	4.20		
1800	0701799	Hà Thị Anh	24/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	2.00	0.25	1.85		
1801	0701800	Hoàng Ngọc Ánh	07/05/2007	Khơ mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	7.75	0.75	2.45		
1802	0701801	Lý A Bình	06/07/2007	Hmông	Nam	Lào Cai	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	3.75	3.00	3.00		
1803	0701802	Lò Thị Bun	18/11/2007	Lào	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	4.25	3.00	3.15		
1804	0701803	Vì Thị Bun	02/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Cắn	Huyện Tân Uyên	3.25	3.00	3.45		
1805	0701804	Lý Thị Chà	30/10/2007	Hmông	Nữ	Lào Cai	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	3.25	4.50	3.00		
1806	0701805	Lầu A Châu	18/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	4.00	4.50	2.75		
1807	0701806	Tần Thị Chênh	10/07/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	3.00	0.00	1.75		
1808	0701807	Tráng Thị Chia	03/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hồ Mít	Huyện Tân Uyên	0.50	0.00	0.00		
1809	0701808	Hà Văn Chiến	21/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Cắn	Huyện Tân Uyên	3.25	6.00	2.65		
1810	0701809	Thào A Chờ	21/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	1.00	0.50	1.00		
1811	0701810	Sùng Thị Chu	08/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	1.00	2.75	2.00		
1812	0701811	Giàng Thị Cờ	20/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	6.50	5.00	1.70		
1813	0701812	Tần Văn Cù	20/12/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	3.50	3.50	1.70		
1814	0701813	Tráng Thị Cùa	03/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	1.50	1.75	2.35		
1815	0701814	Giàng Thị Đậu	29/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	0.50	0.25	1.55		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1816	0701815	Liều Đình Đình	29/06/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	3.50	2.50	2.10		
1817	0701816	Tòng Thị Đoàn	02/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Cắn	Huyện Tân Uyên	5.00	5.00	1.60		
1818	0701817	Lò Thị Đoàn	14/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Cắn	Huyện Tân Uyên	3.00	4.50	2.95		
1819	0701818	Lò Văn Dón	21/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	2.25	1.75	1.30		
1820	0701819	Thảo A Đông	04/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1821	0701820	Vàng Thị Dù	29/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	3.75	2.00	2.50		
1822	0701821	Lý A Dua	01/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	2.25	3.75	2.90		
1823	0701822	Lý Thị Dua	16/02/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	2.00	4.50	3.55		
1824	0701823	Thảo Thị Dua	18/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	3.00	3.50	3.50		
1825	0701824	Tòng Văn Duẩn	25/07/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	1.75	4.00	2.15		
1826	0701825	Vàng Trung Đức	25/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	1.75	1.75	1.75		
1827	0701826	Lò Văn Dũng	14/03/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	2.00	2.75	2.05		
1828	0701827	Lò Hoàng Dương	07/07/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	2.00	2.50	2.85		
1829	0701828	Lù Thị Duyên	07/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	3.75	3.75	2.50		
1830	0701829	Lường Thị Duyên	10/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	4.75	1.50	3.00		
1831	0701830	Lý Thị Gênh	16/11/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	2.00	4.00	2.50		
1832	0701831	Lý Thị Già	20/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	3.50	6.50	3.10		
1833	0701832	Tòng Văn Giang	06/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	1.75	0.75	1.25		
1834	0701833	Nùng Thị Hà	25/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thân Thuộc	Huyện Tân Uyên	1.00	0.75	2.60		
1835	0701834	Lò Văn Hải	18/07/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	4.25	0.50	1.45		
1836	0701835	Hoàng Ngọc Hân	18/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	1.25	1.00	1.25		
1837	0701836	Hoàng Thị Minh Hằng	28/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Cắn	Huyện Tân Uyên	4.25	4.50	2.95		
1838	0701837	La Thị Hằng	01/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Cắn	Huyện Tân Uyên	4.50	3.75	3.35		
1839	0701838	La Thị Thu Hằng	22/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	5.75	3.50	2.90		
1840	0701839	Lù Văn Hào	02/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	4.00	4.25	2.20		
1841	0701840	Vàng Thị Hiền	10/02/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1842	0701841	Lò Thị Hiền	27/08/2007	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	3.75	1.50	1.80		
1843	0701842	Lò Thị Hoàn	26/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thân Thuộc	Huyện Tân Uyên	5.75	4.75	3.40		
1844	0701843	Lưu Văn Hoàng	07/10/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	4.50	4.25	2.35		
1845	0701844	Tòng Văn Hoàng	12/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	2.25	3.00	1.40		
1846	0701845	Hoàng Thị Hoi	03/02/2007	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	4.50	1.00	0.90		
1847	0701846	Lò Thị Hồng	01/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	4.75	3.50	1.55		
1848	0701847	Hà Thị Huân	29/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	6.50	3.75	3.55		
1849	0701848	Quảng Thị Hương	29/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	3.00	2.25	1.00		
1850	0701849	Sùng Thị Hương	09/02/2007	Khơ mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	4.75	2.00	1.75		

Truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1851	0701850	Lô Thị Hương	02/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	3.75	2.00	1.05		
1852	0701851	La Thị Thu Huyền	30/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	1.25	0.50	1.60		
1853	0701852	Lô Minh Khuyển	10/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	2.75	2.00	1.70		
1854	0701853	Lô Xuân Khuyển	03/02/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	2.50	1.25	0.60		
1855	0701854	Tòng Hải Kiên	23/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thân Thuộc	Huyện Tân Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1856	0701855	Giàng A Kỳ	01/10/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	1.50	2.50	3.45		
1857	0701856	Hoàng Thị Lã	16/02/2007	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1858	0701857	Phùng Thị Lã	17/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	2.75	3.75	1.75		
1859	0701858	Tòng Thị Lan	19/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thân Thuộc	Huyện Tân Uyên	5.00	4.25	3.20		
1860	0701859	Thào A Lạnh	12/05/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hồ Mít	Huyện Tân Uyên	0.00	0.00	0.60		
1861	0701860	Tráng A Lầu	01/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hồ Mít	Huyện Tân Uyên	1.75	0.50	0.45		
1862	0701861	Tòng Hải Lệ	13/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	3.25	2.00	1.50		
1863	0701862	Liu Văn Liêng	19/10/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	2.75	1.75	1.50		
1864	0701863	Lô Xuân Liễu	07/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	6.75	6.50	1.50		
1865	0701864	Lành Thị Linh	14/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	5.50	2.50	2.75		
1866	0701865	Lô Thị Linh	20/02/2007	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	4.25	0.50	0.80		
1867	0701866	Sùng A Lừ	04/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	2.00	2.75	3.55		
1868	0701867	Lô Văn Luận	16/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	2.00	2.25	1.40		
1869	0701868	Lô Văn Lượng	05/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	4.50	4.75	1.55		
1870	0701869	Cháo Thị Mẩn	27/06/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	4.00	0.75	1.70		
1871	0701870	Tráng A Manh	12/01/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hồ Mít	Huyện Tân Uyên	0.50	0.00	1.85		
1872	0701871	Hoàng Văn Mạnh	21/12/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	5.75	4.50	2.25		
1873	0701872	Lường Văn Mạnh	09/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	1.25	2.25	1.25		
1874	0701873	Sừn Văn Mạnh	06/08/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	2.00	0.50	1.85		
1875	0701874	Thào A Máo	07/03/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	2.75	3.00	1.20		
1876	0701875	Thào Thị Máy	29/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	3.00	3.00	1.75		
1877	0701876	Sùng Thị Mì	10/02/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	4.00	3.00	1.05		
1878	0701877	Lô Văn Minh	13/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	3.75	0.75	2.40		
1879	0701878	Cháo Thị Mùi	01/08/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	4.50	3.75	2.50		
1880	0701879	Lý Thị Mùi	10/04/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	4.00	4.25	1.75		
1881	0701880	Lô Thị Mừng	14/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	4.75	4.50	4.15		
1882	0701881	Giàng Thị Mỹ	12/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	2.00	2.75	0.90		
1883	0701882	Lý Thị Mỹ	11/01/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	1.75	2.25	2.30		
1884	0701883	Tráng Thị Kim Ngân	15/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	4.50	2.25	2.10		
1885	0701884	Tằng Văn Nghi	17/12/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	1.50	0.00	1.45		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1886	0701885	Lô Văn Nghĩa	25/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	1.00	3.00	1.25		
1887	0701886	Phan Đại Nghĩa	21/03/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	1.50	2.50	1.85		
1888	0701887	Lô Thị Nghiễm	06/08/2007	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	3.75	2.75	2.95		
1889	0701888	Lô Thị Ngòi	26/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	1.50	2.75	1.05		
1890	0701889	Lô Văn Ngoan	09/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Tà Mít	Huyện Tân Uyên	1.00	0.00	1.25		
1891	0701890	Hà Thị Lương Nguyên	02/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	2.75	1.75	1.20		
1892	0701891	Lô Đức Nguyên	16/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Cắn	Huyện Tân Uyên	4.25	4.50	1.90		
1893	0701892	Lô Văn Nguyên	28/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	4.50	5.00	1.50		
1894	0701893	Lý Thị Thảo Nguyên	16/11/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	1.25	2.50	1.35		
1895	0701894	La Thủy Nguyệt	11/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	3.25	2.25	1.75		
1896	0701895	Sùng A Nhà	01/04/2007	Hmông	Nam	Điện Biên	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	Vắng	Vắng	Vắng		
1897	0701896	La Thị Nhài	25/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	4.00	3.25	1.50		
1898	0701897	Tổng Văn Nhân	26/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	1.00	1.50	1.95		
1899	0701898	Hà Thị Thủy Nhi	12/07/2007	Thái	Nữ	Lào Cai	Trường THCS Thân Thuộc	Huyện Tân Uyên	5.50	3.50	4.40		
1900	0701899	Chào A Nhi	20/11/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	2.25	0.50	0.90		
1901	0701900	Lô Thị Ninh	10/02/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Tà Mít	Huyện Tân Uyên	1.75	0.00	1.35		
1902	0701901	Giảng Thị Nhung	01/05/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hồ Mít	Huyện Tân Uyên	1.25	0.75	1.40		
1903	0701902	Hoàng Thị Nhung	09/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	4.75	1.25	2.45		
1904	0701903	Lô Thị Oanh	19/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	4.00	4.75	2.00		
1905	0701904	Vàng Thị Pài	30/07/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	3.00	4.25	1.80		
1906	0701905	Giảng Páo Pàng	12/08/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	5.25	5.25	2.45		
1907	0701906	Hầu A Páo	14/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	2.50	3.75	3.25		
1908	0701907	La Thị Phảng	09/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Cắn	Huyện Tân Uyên	0.00				Thí sinh vi phạm quy chế thi và bị đình chỉ thi
1909	0701908	Hoàng Thị Phảng	05/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	3.25	1.25	1.90		
1910	0701909	Trảng A Phan	18/12/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hồ Mít	Huyện Tân Uyên	0.75	0.50	1.40		
1911	0701910	Chào Thị Pháy	14/07/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	5.25	3.75	2.40		
1912	0701911	Sùng A Phong	13/11/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	3.75	1.50	0.85		
1913	0701912	Giảng Seo Phừ	15/05/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	0.50	0.50	0.40		
1914	0701913	Hoàng Văn Piêng	29/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	4.75	2.75	2.15		
1915	0701914	Tằng Thị Quay	24/12/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	4.50	2.50	1.75		
1916	0701915	Lô Thị Quyền	10/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	3.75	0.25	0.80		
1917	0701916	Vàng Thu Quyết	05/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	4.50	2.50	1.35		
1918	0701917	Phản Văn San	11/12/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	4.50	4.50	3.45		
1919	0701918	Phản Văn San	09/01/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	2.75	1.00	1.50		
1920	0701919	Giảng A Sáng	10/12/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	1.25	2.50	2.35		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1921	0701920	Thảo Thị Say	30/08/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	1.00	2.00	1.30		
1922	0701921	Hầu Thị Sinh	01/12/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	3.50	3.50	2.45		
1923	0701922	Lò Thị Sinh	26/04/2007	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	2.25	0.25	1.55		
1924	0701923	Thảo A Sinh	25/03/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	3.25	4.00	1.45		
1925	0701924	Lý Thị So	15/07/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	2.50	3.00	1.95		
1926	0701925	Hoàng Văn Sơn	02/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thân Thuộc	Huyện Tân Uyên	3.50	2.75	2.20		
1927	0701926	Lý Văn Sú	13/09/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	2.25	0.75	0.60		
1928	0701927	Vàng Thị Súa	17/07/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	0.50	0.25	0.40		
1929	0701928	Lò Thị Tâm	28/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	2.75	0.50	2.15		
1930	0701929	Lò Thị Tâm	10/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Tà Mít	Huyện Tân Uyên	5.75	0.50	1.95		
1931	0701930	Lò Thị Tâm	09/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	2.75	2.00	0.85		
1932	0701931	Lý Thị Tề	07/11/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hồ Mít	Huyện Tân Uyên	2.00	1.00	2.30		
1933	0701932	Lò Thị Hồng Thắm	21/11/2007	Lào	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	6.75	2.25	1.05		
1934	0701933	Lò Văn Thân	28/08/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	1.50	0.50	1.00		
1935	0701934	Tòng Thị Thu Thanh	25/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thân Thuộc	Huyện Tân Uyên	7.00	2.25	2.65		
1936	0701935	Hàng A Thành	01/04/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	3.50	4.50	2.00		
1937	0701936	Lò Thị Minh Thành	02/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Cắn	Huyện Tân Uyên	3.50	3.50	1.55		
1938	0701937	Lò Thị Thao	08/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thân Thuộc	Huyện Tân Uyên	6.50	3.75	1.80		
1939	0701938	Lò Thị Thảo	07/09/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	4.25	3.75	1.00		
1940	0701939	Mê Thị Thảo	15/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	5.00	4.50	2.15		
1941	0701940	Vàng Thanh Thảo	23/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	6.50	4.50	3.40		
1942	0701941	Lò Văn Thiên	25/02/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	4.50	1.50	1.55		
1943	0701942	Vì Văn Thiệp	01/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thân Thuộc	Huyện Tân Uyên	4.00	4.75	3.15		
1944	0701943	Lò Thị Thoai	08/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	6.00	4.50	3.20		
1945	0701944	Hà Thị Thoan	02/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	5.00	6.25	2.90		
1946	0701945	Lò Văn Thoan	11/05/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	3.25	3.00	1.30		
1947	0701946	Quảng Văn Thoan	10/05/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	1.75	1.00	0.60		
1948	0701947	Lò Thị Thoan	20/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	5.75	4.75	1.50		
1949	0701948	Lò Thị Thu	12/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	2.75	1.00	2.00		
1950	0701949	Lò Thị Thuồng	02/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	2.50	3.50	1.35		
1951	0701950	Lò Thị Thương	05/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	5.50	6.00	2.30		
1952	0701951	Lò Thu Thủy	17/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	5.00	6.75	2.30		
1953	0701952	Lường Thị Thủy	06/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	5.75	3.25	2.25		
1954	0701953	Lò Văn Thuyết	17/08/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	3.00	1.00	1.65		
1955	0701954	Vàng A Tinh	06/11/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sỏ	Huyện Tân Uyên	2.75	4.25	2.30		

Tuyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1956	0701955	Lò Văn Toàn	16/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Tà Mít	Huyện Tân Uyên	3.50	1.00	1.25		
1957	0701956	Lò Thị Toàn	10/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Tà Mít	Huyện Tân Uyên	1.75	0.00	0.60		
1958	0701957	Lò Văn Toàn	10/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS xã Tà Mít	Huyện Tân Uyên	1.50	0.50	0.80		
1959	0701958	Hoàng Thị Tôn	10/10/2007	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	5.00	0.50	1.40		
1960	0701959	Thào Thị Trá	16/07/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hồ Mít	Huyện Tân Uyên	2.50	0.25	0.60		
1961	0701960	Lò Hiền Trang	25/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	1.50	3.00	0.90		
1962	0701961	Lò Thị Trang	30/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	4.00	1.25	0.90		
1963	0701962	Lò Bình Kiên Trung	14/05/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	2.00	0.00	0.65		
1964	0701963	Hoàng Thị Trường	03/03/2007	Khơ mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	4.00	1.50	2.20		
1965	0701964	Sùng Văn Trường	28/08/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	3.25	0.00	0.80		
1966	0701965	Tráng A Trường	15/06/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hồ Mít	Huyện Tân Uyên	1.00	1.50	1.00		
1967	0701966	Lò Văn Tuấn	23/05/2007	Khơ-mú	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	2.75	4.50	1.75		
1968	0701967	Hà Văn Tươi	24/02/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sò	Huyện Tân Uyên	2.75	1.75	1.70		
1969	0701968	Lò Hải Uyên	28/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sò	Huyện Tân Uyên	3.50	3.50	1.75		
1970	0701969	Chảo Thị Quỳnh Văn	01/01/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	3.75	2.50	1.60		
1971	0701970	Lò Thị Vân	10/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	5.00	4.25	1.70		
1972	0701971	Lò Thị Vân	18/10/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Mường Khoa	Huyện Tân Uyên	2.25	3.25	1.95		
1973	0701972	Lò Văn Vân	06/06/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Thân Thuộc	Huyện Tân Uyên	5.00	3.50	2.90		
1974	0701973	Lý Thị Vân	01/09/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Pắc Ta	Huyện Tân Uyên	4.00	3.50	2.35		
1975	0701974	Lò Thị Phương Vi	23/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Cắn	Huyện Tân Uyên	5.50	5.25	2.85		
1976	0701975	Tòng Thị Quỳnh Vi	12/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thân Thuộc	Huyện Tân Uyên	4.00	3.00	2.15		
1977	0701976	Lò Thị Việt	13/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sò	Huyện Tân Uyên	3.00	1.50	1.50		
1978	0701977	Lò Thị Việt	07/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	4.75	4.00	1.60		
1979	0701978	Sùng Văn Việt	28/10/2007	Giáy	Nam	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	4.50	3.25	1.50		
1980	0701979	Thào Thị Vu	24/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	4.50	4.25	1.40		
1981	0701980	Lìm Thị Vui	01/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	3.75	2.50	1.55		
1982	0701981	Thào Thị Xia	14/10/2006	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Hồ Mít	Huyện Tân Uyên	4.50	2.50	1.60		
1983	0701982	Lường Thị Xiên	10/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Nậm Sò	Huyện Tân Uyên	2.75	1.50	1.70		
1984	0701983	Lò Thị Xuân	18/01/2007	Khơ mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Phúc Khoa	Huyện Tân Uyên	4.50	0.75	0.45		
1985	0701984	Tần Văn Xuân	28/02/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường THCS Hoàng Liên thị trấn Tân Uyên	Huyện Tân Uyên	3.00	3.50	1.95		
1986	0701985	Hoàng Thị Yên	25/04/2007	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS xã Trung Đồng	Huyện Tân Uyên	6.25	5.50	3.85		
1987	0701986	Giảng A Anh	20/08/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Ban	Huyện Nậm Nhùn	2.25	2.00	0.60		
1988	0701987	Lù Phương Anh	13/12/2007	Giáy	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	5.00	3.50	2.40		
1989	0701988	Hùng Văn Bằng	20/07/2007	Cống	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	2.00	1.25	1.25		
1990	0701989	Quảng Văn Bằng	07/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	1.50	1.00	1.15		

Trang

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
1991	0701990	Mào Thái Bảo	25/09/2007	Thái	Nam	Lâm Đồng	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	1.75	6.00	3.45		
1992	0701991	Mùa Thị Bía	22/02/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	5.50	6.50	3.45		
1993	0701992	Phạm Trọng Bình	29/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	2.25	1.50	1.40		
1994	0701993	Mào Thị Bình	01/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Lê Lợi	Huyện Nậm Nhùn	1.50	1.75	1.55		
1995	0701994	Ly Thị Cái	05/08/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	5.50	7.75	4.55		
1996	0701995	Thào Thị Cài	05/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	2.75	0.75	2.75		
1997	0701996	Lý A Cánh	27/12/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	1.75	1.00	1.95		
1998	0701997	Chảo Cáo Chán	10/05/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chá	Huyện Nậm Nhùn	1.00	2.75	2.10		
1999	0701998	Giàng Thị Chi	06/01/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Pi	Huyện Nậm Nhùn	2.25	3.25	1.70		
2000	0701999	Điều Thanh Chi	13/01/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Lê Lợi	Huyện Nậm Nhùn	6.25	5.50	1.55		
2001	0702000	Ly A Chí	10/11/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Pú Dao	Huyện Nậm Nhùn	4.25	7.75	3.65		
2002	0702001	Giàng Thị Chia	14/07/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	3.25	2.75	3.80		
2003	0702002	Hùng Thị Chinh	06/06/2007	Cống	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chá	Huyện Nậm Nhùn	1.00	1.00	2.55		
2004	0702003	Lù A Chồ	05/08/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	3.50	5.25	1.95		
2005	0702004	Vàng A Chữ	17/05/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Pú Dao	Huyện Nậm Nhùn	1.75	3.25	1.25		
2006	0702005	Lý Thị Chừ	09/09/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chá	Huyện Nậm Nhùn	1.00	1.50	0.20		
2007	0702006	Hạng Xuân Công	12/10/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	5.50	4.50	4.25		
2008	0702007	Lò Diệu Cúc	11/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	3.50	3.00	1.80		
2009	0702008	Lò Quốc Cường	05/11/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	2.00	2.50	1.90		
2010	0702009	Vàng Thị Đại	02/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Ban	Huyện Nậm Nhùn	1.75	3.75	1.00		
2011	0702010	Cà Văn Đại	26/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	5.25	3.25	1.50		
2012	0702011	Mào Quang Đại	25/04/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	5.00	4.00	2.25		
2013	0702012	Sùng A Đại	01/11/2007	Hmông	Nam	Lai châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Manh	Huyện Nậm Nhùn	0.00	0.50	0.85		
2014	0702013	Hạng A Đại	05/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Pú Dao	Huyện Nậm Nhùn	1.00	5.25	2.00		
2015	0702014	Vàng A Dia	13/12/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Manh	Huyện Nậm Nhùn	2.75	1.75	2.80		
2016	0702015	Hạ Thị Dợ	12/08/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Manh	Huyện Nậm Nhùn	1.00	1.00	1.05		
2017	0702016	Giàng Thị Đớ	21/11/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Manh	Huyện Nậm Nhùn	3.75	2.00	2.25		
2018	0702017	Chảo Minh Đức	04/02/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chá	Huyện Nậm Nhùn	4.75	6.75	2.40		
2019	0702018	Sùng Thị Dung	06/10/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Pi	Huyện Nậm Nhùn	1.50	1.25	1.30		
2020	0702019	Điều Thị Phương Dung	01/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Lê Lợi	Huyện Nậm Nhùn	2.50	3.50	1.75		
2021	0702020	Lường Văn Dũng	20/05/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	2.50	0.25	1.05		
2022	0702021	Chá A Dũng	27/03/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Pú Dao	Huyện Nậm Nhùn	1.00	3.25	1.65		
2023	0702022	Vừ A Dũng	02/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Pú Dao	Huyện Nậm Nhùn	1.50	2.50	2.15		
2024	0702023	Tao Nguyễn Long Hà	25/07/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	3.00	5.50	1.80		
2025	0702024	Lò Văn Hào	23/10/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	1.00	2.25	2.15		

truyen

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
2026	0702025	Lý Văn Hào	22/08/2007	Thái	Nam	Điện Biên	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	2.25	4.50	3.35		
2027	0702026	Mùa A Hồ	26/03/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	1.00	2.50	0.70		
2028	0702027	Điêu Thu Hoài	21/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	4.25	3.50	2.85		
2029	0702028	Lùng Thị Hoán	15/05/2007	Cống	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	3.25	4.75	1.70		
2030	0702029	Lò Huy Hoàng	20/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	2.50	2.50	1.70		
2031	0702030	Vàng Thị Hợi	26/12/2007	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Mạnh	Huyện Nậm Nhùn	5.00	1.50	1.30		
2032	0702031	Mùa A Hồng	30/12/2007	Hmông	Nam	Lai châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Mạnh	Huyện Nậm Nhùn	1.00	0.50	0.85		
2033	0702032	Chang Lô Hừ	13/03/2007	Hà Nhi	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hua Bum	Huyện Nậm Nhùn	2.00	0.50	1.20		
2034	0702033	Lò Thị Huệ	10/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường TH&THCS Lê Lợi	Huyện Nậm Nhùn	2.50	6.50	2.60		
2035	0702034	Lường Văn Hùng	20/12/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	2.50	2.75	1.90		
2036	0702035	Vàng Tuấn Hưởng	16/08/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	4.00	6.75	3.45		
2037	0702036	Lò Khánh Huy	08/12/2007	Thái	Nam	Điện Biên	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	2.25	2.50	1.30		
2038	0702037	Vàng Thị Kha	18/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	2.75	1.00	2.15		
2039	0702038	Giàng A Khu	12/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	3.25	3.50	2.50		
2040	0702039	Cháo Mễ Khuân	21/11/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	3.00	4.50	1.65		
2041	0702040	Cháo Ú Kiêm	07/07/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	0.50	1.75	0.65		
2042	0702041	Sùng A Kinh	09/07/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	1.00	2.00	1.30		
2043	0702042	Liều Thị Lam	02/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Ban	Huyện Nậm Nhùn	2.50	2.00	1.75		
2044	0702043	Khoảng Thị Lan	22/02/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	2.75	3.00	2.00		
2045	0702044	Lò Thị Huệ Lan	02/05/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	3.75	2.25	2.65		
2046	0702045	Lò Thị Lương Lan	08/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	4.50	6.75	2.80		
2047	0702046	Mua Thị Lan	19/02/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Pú Đao	Huyện Nậm Nhùn	3.00	3.50	1.55		
2048	0702047	Mào Thị Thái Liên	31/12/2007	Thái	Nữ	Lâm Đồng	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	6.75	7.00	7.65		
2049	0702048	Lò Thị Bảo Linh	08/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	1.75	5.00	2.80		
2050	0702049	Mào Thị Khánh Linh	02/09/2007	Thái	Nữ	Điện Biên	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	3.00	3.50	1.70		
2051	0702050	Lý Thị Linh	26/07/2007	Mảng	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	1.75	2.25	2.30		
2052	0702051	Lò Văn Long	07/01/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	2.50	0.25	1.90		
2053	0702052	Sùng A Lồng	08/03/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Pú Đao	Huyện Nậm Nhùn	0.75	1.25	1.95		
2054	0702053	Vừ A Lùng	12/10/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	2.75	4.50	1.25		
2055	0702054	Thào A Lý	14/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	2.75	3.25	3.85		
2056	0702055	Giàng Thị Má	04/07/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Ban	Huyện Nậm Nhùn	1.25	1.75	1.00		
2057	0702056	Lò Văn Mạnh	10/10/2007	Cống	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	1.25	0.50	0.80		
2058	0702057	Mùa A Minh	20/06/2007	Hmông	Nam	Lai châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Mạnh	Huyện Nậm Nhùn	3.50	2.50	1.10		
2059	0702058	Lý A Mua	25/04/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	2.75	3.50	2.60		
2060	0702059	Lầu A Mùa	14/11/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Mạnh	Huyện Nậm Nhùn	4.75	2.50	1.10		

Truyền

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
2061	0702060	Vàng Thị Mỹ	02/05/2006	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Manh	Huyện Nậm Nhùn	5.25	1.50	1.90		
2062	0702061	Điêu Thị Ánh Ngọc	19/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	4.25	3.25	2.50		
2063	0702062	Lý Thị Ngưng	20/10/2006	Khơ-mú	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	2.25	0.50	0.45		
2064	0702063	Lò Thị Thanh Nhân	02/12/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	4.25	3.00	2.00		
2065	0702064	Quảng Thị Doanh Nhân	08/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	4.00	2.00	1.50		
2066	0702065	Vừ A Nhanh	15/12/2005	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Manh	Huyện Nậm Nhùn	4.00	2.50	2.50		
2067	0702066	Thào Thị Nóng	02/08/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	5.25	4.75	5.10		
2068	0702067	Mào Thị Kim Oanh	14/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	4.25	1.00	2.40		
2069	0702068	Quảng Thị Oanh	01/08/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Mường Mỏ	Huyện Nậm Nhùn	3.75	1.50	2.15		
2070	0702069	Vàng Thị Pà	02/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	5.00	2.25	2.70		
2071	0702070	Ly A Phảng	27/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Pú Đao	Huyện Nậm Nhùn	1.75	2.50	1.60		
2072	0702071	Sùng Thị Phích	28/01/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Pi	Huyện Nậm Nhùn	3.25	1.75	1.65		
2073	0702072	Giảng A Phình	20/05/2007	Hmông	Nam	Lai châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Manh	Huyện Nậm Nhùn	2.00	0.50	1.50		
2074	0702073	Tráng Hoàng Phúc	26/09/2007	Hmông	Nam	Điện Biên	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	4.50	7.75	4.30		
2075	0702074	Pờ Lan Phụng	06/02/2007	Hà Nhì	Nữ	lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hua Bum	Huyện Nậm Nhùn	1.25	1.75	1.30		
2076	0702075	Sin Việt Quang	19/05/2007	Mảng	Nam	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	2.75	4.50	2.95		
2077	0702076	Khoảng Thị Quyên	23/07/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	4.75	4.25	2.45		
2078	0702077	Hùng Thị Quỳnh	16/08/2007	Cống	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	4.00	4.25	1.35		
2079	0702078	Lầu Thị Sánh	11/11/2007	Hmông	Nữ	Lai châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Manh	Huyện Nậm Nhùn	4.75	3.50	3.25		
2080	0702079	Giảng Thị Sẻ	13/04/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Pi	Huyện Nậm Nhùn	3.25	3.25	1.95		
2081	0702080	Thào Thị Sen	06/02/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Ban	Huyện Nậm Nhùn	2.50	5.00	1.80		
2082	0702081	Chảo Mế Sênh	07/03/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	2.75	3.00	1.25		
2083	0702082	Vàng Thị Sênh	10/05/2007	Mông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	3.50	2.75	1.70		
2084	0702083	Chảo Khế Siêu	27/04/2007	Dao	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	2.00	3.00	1.85		
2085	0702084	Ly A Sinh	20/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Pú Đao	Huyện Nậm Nhùn	1.75	1.00	1.10		
2086	0702085	Lý A Sinh	09/08/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	1.75	1.25	2.25		
2087	0702086	Thào A Sổng	02/05/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Ban	Huyện Nậm Nhùn	1.25	1.50	0.80		
2088	0702087	Hạ A Sủ	30/09/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Manh	Huyện Nậm Nhùn	3.75	3.00	0.80		
2089	0702088	Lý Thị Súa	10/03/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	2.75	2.00	2.05		
2090	0702089	Giảng A Tả	10/12/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Pú Đao	Huyện Nậm Nhùn	1.25	0.50	1.30		
2091	0702090	Mua A Thái	21/03/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Pú Đao	Huyện Nậm Nhùn	2.25	3.25	2.10		
2092	0702091	Hạng A Thành	06/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Ban	Huyện Nậm Nhùn	3.00	1.50	1.30		
2093	0702092	Khoảng Thị Thiệp	21/03/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	4.25	3.50	4.80		
2094	0702093	Lò Văn Thịnh	30/05/2007	Cống	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	1.25	3.25	2.15		
2095	0702094	Lù Thái Thịnh	24/11/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	3.50	4.75	2.50		

Truyền

TT	SBD	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Dân tộc	Giới tính	Nơi sinh (tỉnh)	Học sinh trường THCS	Huyện/ thành phố	Kết quả thi				Ghi chú
									Ngữ văn	Toán	Tiếng Anh	Chuyên	
2096	0702095	Giàng A Thông	18/01/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Ban	Huyện Nậm Nhùn	0.75	3.00	1.50		
2097	0702096	Mào Thị Thư	09/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS Mường Mò	Huyện Nậm Nhùn	6.50	4.75	2.05		
2098	0702097	Lò Thị Thanh Thương	30/04/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	Vắng	Vắng	Vắng		
2099	0702098	Lường Thị Thương	22/02/2007	Thái	Nữ	Điện Biên	Trường TH&THCS Lê Lợi	Huyện Nậm Nhùn	3.50	2.50	2.05		
2100	0702099	Khoàng Thị Thuý	20/06/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	2.25	2.75	3.15		
2101	0702100	Pán Văn Thuý	21/11/2007	Mảng	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	1.75	2.50	1.20		
2102	0702101	Lò Văn Thuý	07/07/2007	Cống	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	1.25	0.25	1.00		
2103	0702102	La Mạnh Tiến	14/11/2007	Khơ-mú	Nam	Lai châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Manh	Huyện Nậm Nhùn	Vắng	Vắng	Vắng		
2104	0702103	Tao Văn Tim	01/07/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	3.00	3.50	0.90		
2105	0702104	Lò Thị Huyền Trang	02/05/2007	Thái	Nữ	Điện Biên	Trường TH&THCS Lê Lợi	Huyện Nậm Nhùn	5.00	7.00	2.80		
2106	0702105	Chảo San Trinh	04/07/2007	Dao	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	2.75	3.75	0.90		
2107	0702106	Hạng A Trường	07/07/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Pú Đao	Huyện Nậm Nhùn	1.50	2.50	1.00		
2108	0702107	Pòong Anh Tuấn	05/09/2007	Thái	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Hàng	Huyện Nậm Nhùn	3.00	0.50	1.20		
2109	0702108	Ly Thị Thủy Tuyết	14/09/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường Tiểu học và THCS Pú Đao	Huyện Nậm Nhùn	3.00	3.75	1.90		
2110	0702109	Giàng A Vênh	03/02/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Trung Chải	Huyện Nậm Nhùn	2.50	2.50	2.95		
2111	0702110	Giàng A Việt	20/12/2007	Hmông	Nam	Lai châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Manh	Huyện Nậm Nhùn	0.00	0.50	0.80		
2112	0702111	Mùa A Vừ	15/08/2007	Mông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Chà	Huyện Nậm Nhùn	1.75	1.50	1.30		
2113	0702112	Pờ Thủy Vương	28/09/2007	Hà Nhi	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hua Bum	Huyện Nậm Nhùn	3.50	1.25	0.85		
2114	0702113	Lò Thị Hà Vy	14/11/2007	Thái	Nữ	Lai Châu	Trường THCS thị trấn Nậm Nhùn	Huyện Nậm Nhùn	5.00	5.25	4.30		
2115	0702114	Giàng A Xi	15/01/2007	Hmông	Nam	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Nậm Manh	Huyện Nậm Nhùn	4.75	5.50	2.95		
2116	0702115	Thào Thị Xía	16/06/2007	Hmông	Nữ	Lai Châu	Trường PTDTBT THCS Hua Bum	Huyện Nậm Nhùn	2.50	0.00	1.00		

NGƯỜI ĐỌC ĐIỂM

NGƯỜI SOÁT ĐỌC

NGƯỜI NHẬP ĐIỂM

NGƯỜI SOÁT NHẬP

TRƯỞNG BAN CHẤM THI

Lai Châu, ngày tháng 6 năm 2022

GIÁM ĐỐC

Lương Việt Hà

Trần Xuân Giáp
NGƯỜI KIỂM TRA

Bùi Thanh Bình

Phạm Xuân Tiến

Lò Việt Tuyển
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ GD&ĐT

Nguyễn Hữu Khánh

Trương Thị Tuyết

Trịnh Thị Tố Tâm

Dương Thị Hồng

Hoàng Thị Thu Hà

Nguyễn Thị Quyên



Dinh Trung Tuấn